



Thỏa Thuận về Công Nghệ của UPS

[Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát](#)

[Các Quyền của Người Dùng Cuối](#)

THỎA THUẬN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA UPS

Phiên bản UTA03072009

XIN VUI LÒNG ĐỌC KỸ CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRONG THỎA THUẬN VỀ CÔNG NGHỆ CỦA UPS NÀY. DƯỚI ĐÂY, KHI QUÝ VỊ ĐỒNG Ý ĐỂ TUÂN THEO CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TRONG THỎA THUẬN NÀY TỨC LÀ QUÝ VỊ GIAO KẾT MỘT THỎA THUẬN CÓ TÍNH RÀNG BUỘC VỀ MẶT PHÁP LÝ VỚI UPS MARKET DRIVER, INC. (“UPS”).

Thỏa Thuận này bao gồm (1) phần [Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát](#) (bao gồm [Phụ Lục A](#) - (Các Định Nghĩa – Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát)); (2) [Các Quyền của Người Dùng Cuối](#) (bao gồm [Phụ Lục A](#) (Các Định Nghĩa – Các Quyền của Người Dùng Cuối), [Phụ Lục B](#) (Các Chương Trình Công Nghệ UPS), và [Phụ Lục C](#) (Các Khu Vực Cho Phép)) có thể xem tại [đây](#) (còn tùy vào việc bản Các Quyền của Người Dùng Cuối có thể thỉnh thoảng được sửa đổi chiếu theo các điều khoản của nó); và (3) các tài liệu được đề cập trong những văn bản kể trên. Một khi đã được đề cập tại đây thì tất cả những tài liệu này coi như được đưa vào Thỏa Thuận. Nay Quý Vị xác nhận rằng Quý Vị đã đọc và hiểu đầy đủ Các Quyền của Người Dùng Cuối, (phần thông tin này có tại [đây](#)). Có thể Thỏa Thuận này sẽ được trình bày cho Quý Vị nhiều lần khi việc Quý Vị truy cập và sử dụng các chương trình phần mềm Công Nghệ UPS. Trừ phi Thỏa Thuận đã được sửa đổi thành một phiên bản mới, nếu không mỗi lần trình bày Thỏa Thuận chỉ nhằm mục đích là xác nhận lại việc hai bên cùng chấp nhận Thỏa Thuận, chứ không phải để tạo thành một thỏa thuận phụ thêm hay riêng biệt.

Trong Thỏa Thuận này:

Cụm từ "Khách Hàng" dùng để chỉ Pháp Nhân là chủ thuê lao động của quý vị (1) và đã được chỉ định là chủ của Tài Khoản UPS mà quý vị dùng khi đăng ký vào chương trình Công Nghệ UPS đầu tiên (nếu quý vị được yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để đăng ký), (2) đã được chỉ định là chủ của Tài Khoản UPS đầu tiên mà quý vị dùng khi truy cập vào chương trình Công Nghệ UPS (nếu quý vị không cần có Tài Khoản UPS để đăng ký nhưng được yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để sử dụng chương trình), hoặc (3) nếu chương trình Công Nghệ UPS đầu tiên mà quý vị truy cập không yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để đăng ký hay sử dụng; và

"Quý Vị" có nghĩa là, tùy theo từng ngữ cảnh, cá nhân quý vị và Khách Hàng.

Quý Vị khẳng định và bảo đảm rằng Quý Vị đã đủ tuổi trưởng thành theo quy định luật pháp và, nếu cần, Quý Vị có quyền thay mặt cho Khách Hàng trong việc giao kết những hợp đồng có tính ràng buộc pháp lý liên quan đến các chương trình Công Nghệ UPS và phù hợp với các điều luật áp dụng. Nếu bất cứ lúc nào Quý Vị không còn có quyền thay mặt cho Khách Hàng trong việc giao kết những hợp đồng có tính ràng buộc pháp lý liên quan đến các chương trình Công Nghệ UPS và phù hợp với các điều luật áp dụng, thì Quý Vị cũng mất quyền sử dụng Tài Khoản UPS của Khách Hàng đó với các chương trình Công Nghệ UPS.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát

1. Định Nghĩa. Những từ ngữ được viết hoa mẫu tự đầu trong Thỏa Thuận này phải được hiểu theo định nghĩa được ghi trong [Phụ Lục A](#) thuộc phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát được đính kèm theo, và [Phụ Lục A](#) thuộc phần Các Quyền của Người Dùng Cuối. Trong trường hợp có mâu thuẫn nào giữa các định nghĩa trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối và phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát này, thì các định nghĩa trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát sẽ được ưu tiên áp dụng.

2. Cấp Phép Sử Dụng.

2.1 Phạm Vi. Nay UPS cấp cho Quý Vị, và Quý Vị chấp nhận, lệ thuộc vào các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS và Tài Liệu Kỹ Thuật liên quan trong các Khu Vực Được Phép sử dụng những chương trình Công Nghệ UPS đó. Quyền sử dụng này là có giới hạn, có thể bị hủy bỏ, không độc quyền, và không cho phép Quý Vị chuyển nhượng hay cấp phép sử dụng cho người khác. Phần [Các Quyền của Người Dùng Cuối](#) có thêm những quyền và giới hạn chung về quyền sử dụng, cũng như các quyền và giới hạn dành riêng cho các chương trình Công Nghệ UPS.

2.2 Các Giới Hạn Chung – Các Tài Liệu và Phần Mềm UPS. Quý Vị không được cấp phép, tiết lộ, hay chuyển nhượng quyền sử dụng các Tài Liệu UPS cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được UPS cho phép bằng văn bản, và phải bắt buộc các nhân viên và đại diện của Quý Vị cũng không được làm những điều này. Quý Vị đồng ý không sửa đổi (bao gồm không sửa chữa Phần Mềm), sao chép, cho thuê ngắn hạn hay dài hạn, cho

mượn, cầm cố, phân phối, tái phân phối, tái xuất thị trường hoặc bằng cách khác xử lý các Tài Liệu UPS hoặc bất kỳ phần nào của chúng nếu không được UPS cho phép. Nếu có điều luật áp dụng quy định rằng Quý Vị có quyền làm những điều này, bây giờ Quý Vị đồng ý từ bỏ những quyền đó trừ khi không thể thi hành được việc từ bỏ đó. Quý Vị đồng ý không sao lại Phần Mềm, trừ khi việc làm này cần thiết để sử dụng Phần Mềm theo đúng quy định của Thỏa Thuận này, với một ngoại lệ là Quý Vị được phép sao lại một (1) bản dự phòng của Phần Mềm chỉ với mục đích lưu trữ. Bản dự phòng đó sẽ bao gồm phần tuyên bố bản quyền của UPS và các thông báo khác về tính độc quyền của Phần Mềm, cũng như sẽ lệ thuộc vào tất cả các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này. Cho dù có bất kỳ điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận, Quý Vị không được sử dụng Phần Mềm trên cơ sở phân chia thời gian với các thuê phụ ngoài công ty hoặc với một văn phòng phục vụ.

3. Lời Bảo Đảm Tuân Theo Luật Xuất Khẩu. Quý vị thừa nhận rằng tất cả các Tài Liệu UPS được cung cấp chiếu theo hợp đồng này lệ thuộc vào các Quy Định của Cơ Quan Đặc Trách Xuất Khẩu Hoa Kỳ (Export Administration Regulations hay EAR) do Cục Công Nghiệp và An Ninh thuộc Bộ Thương Mại Hoa Kỳ điều hành, cũng như các luật lệ và quy định khác của nước Hoa Kỳ. Quý vị đồng ý tuân thủ các quy định EAR và tất cả các điều luật áp dụng của Hoa Kỳ khi xử lý và sử dụng tất cả các Tài Liệu UPS được cung cấp chiếu theo hợp đồng này, và không xuất khẩu hay tái xuất khẩu các Tài Liệu UPS trừ phi được phép bởi các quy định EAR và luật pháp Hoa Kỳ cũng như các điều luật áp dụng khác. Mặc dù những điều nêu sau đây không thể hiểu là làm giảm đi tính tổng quát của phần trên, quý vị đồng ý, khẳng định và bảo đảm rằng không một Tài Liệu UPS nào sẽ được tiếp cận, tải xuống, phân phối, mang đến, chuyển giao, chuyển tàu tại hoặc qua, xuất khẩu hoặc tái xuất khẩu đến (1) một Khu Vực Hạn Chế (hoặc công dân hay người thường trú của khu vực đó) hoặc (2) đến bất kỳ người, thực thể, hay tổ chức nào có tên trong danh sách Công Dân Bị Chỉ Định Trừng Phạt Đặc Biệt (Specially Designated Nationals) của Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ hay danh sách Những Người Bị Cấm Xuất Khẩu (Denied Persons List) hay Danh Sách Các Thực Thể (Entity List) của Bộ Thương Mại Hoa Kỳ. Các nước bị coi là những Khu Vực Hạn Chế cũng như những người, thực thể và tổ chức có tên trong các danh sách nêu trên có thể thay đổi qua thời gian. Quý vị đồng ý thường xuyên kiểm tra lại danh sách và tuân thủ điều khoản này dù có những thay đổi này. Có nơi thuận tiện để tham khảo thông tin về các nước bị coi là Khu Vực Hạn Chế và những người, thực thể hay tổ chức có tên trong các danh sách nêu trên, đó là các trang web tại <http://www.treasury.gov/ofac/downloads/sdnlist.txt>, <http://www.treasury.gov/resource-center/sanctions/Programs/Pages/Programs.aspx>, và <http://www.bis.doc.gov/complianceand enforcement/liststocheck.htm>.

4. Các Tài Liệu UPS.

4.1 Quyền Về Sở Hữu Trí Tuệ. Nay Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng UPS sở hữu toàn bộ quyền, quyền sở hữu, và quyền lợi trong các Tài Liệu UPS, hoặc có đủ thẩm quyền cấp phép cho Quý Vị sử dụng các Tài Liệu UPS. Quý Vị thừa nhận rằng Quý Vị không có bất kỳ quyền sở hữu nào đối với Tài Liệu UPS và khi giao kết Thỏa Thuận này cũng không thu nhận được bất kỳ quyền sở hữu nào đối với Tài Liệu UPS. Quý Vị sẽ không bao giờ thực hiện hay cố ý cho phép người khác thực hiện bất kỳ hành động hay sự việc nào có thể gây tổn hại dưới bất kỳ hình thức nào đến các quyền của UPS hoặc những người cấp phép của UPS đối với các Tài Liệu UPS. UPS và những người cấp phép của UPS dành toàn quyền liên quan đến các Tài Liệu UPS, ngoại trừ các quyền được dành đặc biệt cho Quý Vị trong Thỏa Thuận này.

4.2. Những thay đổi trong các Tài Liệu UPS và chương trình Công Nghệ UPS. UPS có thể cập nhật, thay đổi, điều chỉnh, hay bổ sung bất kỳ hay tất cả các Tài Liệu UPS và/hoặc chương trình Công Nghệ UPS vào bất kỳ lúc nào.

5. Các Dịch Vụ Hỗ Trợ.

5.1 Hỗ Trợ và Bảo Trì. Thịnh thoàng UPS có thể quyết định, và có toàn quyền quyết định, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hay bảo trì cho Phần Mềm ("Các Dịch Vụ Hỗ Trợ"). Bây giờ, nhằm mục đích nhận được Các Dịch Vụ Hỗ Trợ, Quý Vị ủy quyền cho UPS và các đại diện được ủy quyền của nó (là các "Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ") được truy cập Phần Mềm, các chương trình ứng dụng khác mà Quý Vị có thể dùng kết hợp với Phần Mềm, và các hệ thống máy tính của Quý Vị hoặc là (1) từ xa, thông qua Internet hay một phương tiện khác (để thực hiện việc này, UPS hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ có thể cần cài đặt thêm phần mềm vào các hệ thống máy tính của Quý Vị, được gọi là "Phần Mềm Hỗ Trợ"), hoặc là (2) thông qua việc đến tận công ty Quý Vị vào những thời điểm nhất định do hai bên thỏa thuận với nhau. Thêm vào đó, Quý Vị cũng giao quyền cho UPS và các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ chế tác và sửa đổi Phần Mềm và các hệ thống máy tính, ứng dụng, tệp tin, và các dữ liệu liên quan của Quý Vị khi cần thiết một cách hợp lý để cung cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ cho Quý Vị. Tuy nhiên, Quý Vị đồng ý rằng UPS có toàn quyền quyết định việc cung cấp các Dịch Vụ Hỗ Trợ và không

có điều nào trong Thỏa Thuận này có thể được hiểu là ràng buộc UPS phải cung cấp bất kỳ Dịch Vụ Hỗ Trợ nào.

5.2 Quyền Tiếp Cận Thông Tin Độc Quyền. Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng Quý Vị có thể tiết lộ, hoặc UPS hay các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ có thể xem, các thông tin và dữ liệu của Quý Vị trong khi UPS hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ cung cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ; và rằng các thông tin và dữ liệu như thế sẽ được coi là không bí mật và do đó không nằm trong phạm vi điều chỉnh của Điều 7 trong hợp đồng này, trừ phi UPS đã đồng ý coi thông tin đó là bí mật bằng cách ký kết một thỏa thuận bảo mật thông tin riêng, không phải thuộc Thỏa Thuận này. Thêm vào đó, Quý Vị thừa nhận rằng các phiên làm việc từ xa của UPS hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ có thể được thực hiện thông qua Internet, vốn là một phương tiện không an toàn, và Quý Vị đồng ý rằng UPS và các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ sẽ không phải chịu trách nhiệm pháp lý cho các trường hợp vi phạm an ninh xảy ra trên Internet. Quý Vị nên tính đến điều trên trước khi yêu cầu các Dịch Vụ Hỗ Trợ từ UPS hay một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ.

6. Đình Chỉ Quyền; Thời Hạn và Chấm Dứt Thỏa Thuận.

6.1 Đình Chỉ Quyền. UPS có toàn quyền quyết định việc đình chỉ quyền của Quý Vị truy cập bất kỳ phần nào của Hệ Thống UPS thông qua các chương trình Công Nghệ UPS hoặc đình chỉ quyền theo như cần thiết để thực hiện các việc bao gồm (không có giới hạn nào) (1) ngăn chặn truy cập đến bất kỳ phần nào của Hệ Thống UPS hay chương trình Công Nghệ UPS không phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này ; (2) sửa chữa một lỗi đáng kể trong Hệ Thống UPS hay chương trình Công Nghệ UPS, hoặc (3) tuân thủ một điều luật, điều lệ, hay quy tắc hoặc bất kỳ lệnh nào của một tòa án hay cơ quan khác có thẩm quyền.

6.2 Thời Hạn. Thỏa Thuận này sẽ bắt đầu có hiệu lực khi Quý Vị chấp thuận bằng cách nhấp chuột vào các phần dưới đây, và sẽ tiếp tục có đầy đủ hiệu lực từ lúc đó trở đi, cho đến khi được chấm dứt theo các điều khoản của Thỏa Thuận này (được gọi là "Thời Hạn").

6.3 Chấm Dứt Thỏa Thuận.

a. Cả hai bên đều có quyền chấm dứt Thỏa Thuận này, và UPS có thể tùy ý chấm dứt bất kỳ hay tất cả các quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp chiếu theo Thỏa Thuận này vào bất kỳ lúc nào bằng cách gửi văn bản thông báo cho bên kia.

b. Tuy nhiên, Thỏa Thuận này sẽ tự động chấm dứt và UPS không cần làm thêm thủ tục nào (1) nếu có sự vi phạm đối với các Điều [3](#), [4](#) (câu thứ ba), [7](#) hoặc [10](#) trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, hoặc [Mục 2.2](#); (2) trong trường hợp Quý Vị bị phá sản hay khởi sự thủ tục phá sản, tái tổ chức công ty, thủ tục civil rehabilitation hay concordat, thanh lý đặc biệt, hay bất kỳ thủ tục vỡ nợ nào khác đối với Quý Vị, hoặc trong trường hợp Quý Vị sẽ được chỉ định một người thụ lý, quản lý hay thanh lý tài sản hay sẽ thông qua quyết định đóng cửa công ty, hoặc tòa án sẽ ra lệnh đóng cửa công ty, hoặc (3) nếu Quý Vị là người hùn vốn chung với Khách Hàng hay Khách Hàng là công ty hợp doanh và công ty bị giải tán.

6.4 Tác Dụng của Việc Chấm Dứt Thỏa Thuận.

a. Khi chấm dứt Thỏa Thuận này vì bất kỳ lý do nào, tất cả các quyền sử dụng đã cấp chiếu theo Thỏa Thuận sẽ bị chấm dứt ngay lập tức và Quý Vị sẽ ngừng ngay việc truy cập và sử dụng các Tài Liệu UPS, đồng thời hủy bỏ tất cả các Tài Liệu UPS mà Quý Vị đang có hay quản lý.

b. Khi chấm dứt bất kỳ quyền sử dụng Tài Liệu UPS nào, Quý Vị sẽ ngừng ngay việc truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ UPS đó và các Tài Liệu UPS liên quan, và hủy bỏ tất cả các Tài Liệu UPS liên quan mà Quý Vị đang có hay quản lý.

6.5 Các Điều Khoản Còn Hiệu Lực Sau Khi Chấm Dứt Thỏa Thuận. Các Điều Khoản [1](#), [5](#), [7-9](#) và [12](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát; và các Mục [4.1](#), [6.4](#) và [6.5](#) và [Phụ Lục A](#) và các Mục và Điều trong Các Quyền của Người Dùng Cuối được liệt kê ở [Mục 3.2](#) thuộc Các Quyền của Người Dùng Cuối sẽ tiếp tục có hiệu lực sau khi chấm dứt Thỏa Thuận này vì bất kỳ lý do nào.

7. Thông Tin Bảo Mật, Bí Mật Kinh Doanh, Thông Tin.

7.1 Sự Tiết Lộ. Trong suốt Thời Hạn được quy định và thời gian sau đó, Quý Vị không được sử dụng (trừ khi được phép sử dụng vì liên quan đến việc thực hiện Thỏa Thuận này), tiết lộ, hay cho phép bất kỳ Pháp Nhân

nào tiếp cận đến bất kỳ Bí Mật Kinh Doanh nào (bao gồm bất kỳ Bí Mật Kinh Doanh nào có trong Tài Liệu UPS, không có ngoại lệ). Trong suốt Thời Hạn được quy định và trong khoảng thời gian năm (5) năm sau đó, Quý Vị không được sử dụng, tiết lộ, hay cho phép bất kỳ Pháp Nhân nào tiếp cận đến bất kỳ Thông Tin Bảo Mật nào, trừ khi được phép vì liên quan đến việc thực hiện Thỏa Thuận này hay luật pháp cho phép Quý Vị làm điều đó. Quý Vị thừa nhận rằng nếu Quý Vị vi phạm Điều 7 trong Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát này, UPS có thể sẽ không có phương tiện pháp lý thích đáng nào để bảo vệ quyền lợi của mình, do đó có thể bị thiệt hại không thể phục hồi được và sẽ có quyền yêu cầu sự bồi thường công bằng. Quý vị đồng ý bảo vệ những Thông Tin Bảo Mật và Bí Mật Kinh Doanh như vậy một cách kỹ lưỡng y như quý vị bảo vệ các thông tin bảo mật và thông tin độc quyền của chính mình. Nếu quý vị bị yêu cầu tiết lộ Thông Tin Bảo Mật chiếu theo quy định của luật pháp hay lệnh tòa án, Quý Vị phải thông báo đủ sớm cho UPS biết và có cơ hội hợp lý để phản đối việc tiết lộ này.

7.2 Tập Hợp Thông Tin. Quý Vị sẽ không tập hợp lại Thông Tin hoặc sử dụng Thông Tin để đúc kết hay phát triển các thông tin, dịch vụ hay sản phẩm, trừ khi được cho phép rõ ràng trong Thỏa Thuận này.

8. Các Lời Bảo Đảm.

8.1 Về Phía Khách Hàng. Quý Vị khẳng định và bảo đảm rằng (1) trụ sở chính của Khách Hàng không tọa lạc ở một Khu Vực Hạn Chế; (2) Quý Vị sẽ không dùng các chương trình Công Nghệ UPS trong một Khu Vực Hạn Chế; và (3) Quý Vị và Khách Hàng không chịu sự chi phối của bất kỳ Pháp Nhân nào có tên trong danh sách Công Dân Bị Chỉ Định Trừng Phạt Đặc Biệt (Specially Designated Nationals) của Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ hay danh sách Những Người Bị Cấm Xuất Khẩu (Denied Persons List) hay Danh Sách Các Thực Thể (Entity List) của Bộ Thương Mại Hoa Kỳ theo cập nhật định kỳ (có thể xem những danh sách này tại - <http://www.treasury.gov/ofac/downloads/sdnlist.txt>, <http://www.treasury.gov/resource-center/sanctions/Programs/Pages/Programs.aspx>, và <http://www.bis.doc.gov/complianceand enforcement/liststocheck.htm>, hoặc thành lập công ty ở một Khu Vực Hạn Chế, hoặc là thường trú nhân hay chính quyền của một Khu Vực Hạn Chế.

8.2 Tuyên Bố Từ Chối Trách Nhiệm.

a. CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS BẢO ĐẢM RẰNG TRONG KHOẢNG THỜI GIAN CHÍN MƯƠI (90) NGÀY TỪ NGÀY PHẦN MỀM ĐƯỢC GỬI ĐẾN CHO QUÝ VỊ, THÌ PHẦN MỀM ĐÓ SẼ HOẠT ĐỘNG GẦN NHƯ ĐƯỢC MIÊU TẢ TRONG TÀI LIỆU KỸ THUẬT LIÊN QUAN. NẾU KHÔNG HOẠT ĐỘNG ĐÚNG NHƯ ĐIỀU NÓI Ở LỜI BẢO ĐẢM TRÊN, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ DUY NHẤT CỦA UPS LÀ PHẢI THAY THỂ PHẦN MỀM ĐÓ. NGOẠI TRỪ TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC NÊU TRONG HAI CÂU TRÊN, CÁC TÀI LIỆU CỦA UPS ĐƯỢC CUNG CẤP THEO NGUYÊN TẮC "NGUYÊN TRẠNG" VÀ "NHƯ CÓ SẴN, BAO GỒM CẢ CÁC KHUYẾT TẬT". UPS KHÔNG ĐƯA RA HAY ĐẢM NHẬN BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM, KHẲNG ĐỊNH, BẢO HÀNH, CAM ĐOAN, ĐIỀU KHOẢN HAY ĐIỀU KIỆN NÀO, DÙ THỂ HIỆN RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, PHÁP ĐỊNH HAY KHÔNG PHÁP ĐỊNH, VỀ TÌNH TRẠNG, CHẤT LƯỢNG, ĐỘ BỀN, ĐỘ CHÍNH XÁC, TÍNH CHẤT ĐẦY ĐỦ, HIỆU NĂNG, VIỆC KHÔNG VI PHẠM QUYỀN CỦA CÁC BÊN THỨ BA, VIỆC QUYỀN SỬ DỤNG KHÔNG BỊ CẢN TRỞ, TÍNH PHÙ HỢP ĐỂ ĐƯA RA THỊ TRƯỜNG, HOẶC TÍNH PHÙ HỢP ĐỐI VỚI MỘT MỤC ĐÍCH HAY ỨNG DỤNG NHẤT ĐỊNH NÀO ĐÓ CỦA TÀI LIỆU UPS. UPS LOẠI TRỪ, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA LUẬT PHÁP CHO PHÉP, TẤT CẢ CÁC LỜI BẢO ĐẢM, KHẲNG ĐỊNH, CAM ĐOAN, ĐIỀU KHOẢN HAY ĐIỀU KIỆN NHƯ THỂ, VÀ CŨNG LOẠI TRỪ BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM NÀO NẢY SINH TRONG QUÁ TRÌNH XỬ LÝ HAY SỬ DỤNG TÀI LIỆU UPS. UPS KHÔNG BẢO ĐẢM RẰNG CÁC KHUYẾT TẬT TRONG TÀI LIỆU UPS SẼ ĐƯỢC SỬA LẠI. KHÔNG MỘT THÔNG TIN HAY LỜI KHUYÊN NÀO, DÙ BẰNG LỜI NÓI HAY VĂN BẢN, TỪ UPS HAY BẤT KỲ ĐẠI DIỆN CỦA UPS NÀO, SẼ ĐƯỢC COI LÀ MỘT LỜI BẢO ĐẢM.

b. Quý Vị cũng thừa nhận và đồng ý rằng việc UPS hay các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ truy cập được các hệ thống máy tính, tệp tin, và dữ liệu liên quan của Quý Vị chiếu theo Mục 5 trong thỏa thuận này chỉ nhằm mục đích tạo điều kiện để đăng để cung cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ cho Quý Vị, và Quý Vị vẫn là người duy nhất chịu trách nhiệm cho việc sao lưu các hệ thống máy tính, chương trình ứng dụng, tệp tin, và dữ liệu. BẤT KỲ DỊCH VỤ HỖ TRỢ HAY PHẦN MỀM HỖ TRỢ NÀO DO UPS HOẶC MỘT NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ HỖ TRỢ CUNG CẤP CHO QUÝ VỊ CHIẾU THEO THỎA THUẬN NÀY ĐỀU ĐƯỢC CẤP THEO NGUYÊN TẮC "NHƯ CÓ SẴN, BAO GỒM CẢ CÁC KHUYẾT TẬT", VÀ UPS KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM NÀO, DÙ THỂ HIỆN RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, VỀ CÁC DỊCH VỤ HỖ TRỢ HAY PHẦN MỀM HỖ TRỢ ĐÓ. MẶC DÙ ĐIỀU NÀY KHÔNG THỂ HIỂU LÀ LÀM GIẢM ĐI TÍNH TỔNG QUÁT CỦA PHẦN NÓI TRÊN, BÂY GIỜ UPS QUẢ QUYẾT TỪ BỎ TẤT CẢ CÁC LỜI BẢO ĐẢM, BAO GỒM BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM VỀ TÍNH PHÙ HỢP ĐỂ ĐƯA RA THỊ TRƯỜNG, VIỆC KHÔNG VI PHẠM

QUYỀN CỦA CÁC BÊN THỨ BA, HOẶC TÍNH PHÙ HỢP ĐỐI VỚI MỘT MỤC ĐÍCH NHẤT ĐỊNH NÀO ĐÓ, LIÊN QUAN ĐẾN CÁC DỊCH VỤ HỖ TRỢ HAY PHẦN MỀM HỖ TRỢ ĐƯỢC CUNG CẤP CHIẾU THEO THỎA THUẬN NÀY CÙNG NHƯ TẤT CẢ CÁC LỖI TƯ VẤN, CHẨN ĐOÁN, VÀ KẾT QUẢ LIÊN QUAN. QUÝ VỊ THỪA NHẬN VÀ ĐỒNG Ý RẰNG UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VỀ BẤT KỲ SAI LẦM, BỎ SÓT, THIẾU SÓT, HOẶC TRƯỜNG HỢP LÀM KHÔNG HOÀN CHỈNH HAY KHÔNG NHẤT QUÁN TRONG CÁC DỊCH VỤ HỖ TRỢ.

c. CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS KHÔNG BẢO ĐẢM VIỆC TRUY CẬP LIÊN TỤC, AN TOÀN, VÀ KHÔNG BỊ GIÁN ĐOẠN ĐẾN HỆ THỐNG UPS, VÀ VIỆC TRUY CẬP ĐẾN HỆ THỐNG UPS CÓ THỂ BỊ CẢN TRỞ BỞI NHIỀU YẾU TỐ NẴM NGOÀI PHẠM VI KIỂM SOÁT CỦA UPS. CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM CHO BẤT KỲ LOẠI THIẾT HẠI NÀO NẢY SINH DO BỊ CẢN TRỞ NHƯ THỂ.

d. MỘT SỐ KHU VỰC THẨM QUYỀN KHÔNG CHO PHÉP GIỚI HẠN NGUYÊN TẮC "BẢO ĐẢM MẠC NHIÊN", NÊN CÁC GIỚI HẠN VÀ LOẠI TRỪ TRONG MỤC NÀY CÓ THỂ KHÔNG ÁP DỤNG CHO QUÝ VỊ. THỎA THUẬN NÀY TRAO CHO QUÝ VỊ MỘT SỐ QUYỀN PHÁP LÝ ĐẶC BIỆT. NGOÀI RA QUÝ VỊ CŨNG CÓ THỂ CÓ NHỮNG QUYỀN KHÁC TÙY THEO TỪNG KHU VỰC THẨM QUYỀN. QUÝ VỊ ĐỒNG Ý VÀ THỪA NHẬN RẰNG CÁC GIỚI HẠN VÀ LOẠI TRỪ VỀ VIỆC CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ VÀ BẢO ĐẢM SẢN PHẨM ĐƯỢC NÊU TRONG THỎA THUẬN NÀY LÀ CÔNG BẰNG VÀ HỢP LÝ.

9. Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý.

a. CHO DÙ CÓ ĐIỀU NÀO QUY ĐỊNH KHÁC TRONG THỎA THUẬN NÀY THÌ, TRONG PHẠM VI TỐI ĐA MÀ CÁC LUẬT PHÁP ÁP DỤNG CHO PHÉP CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI QUÝ VỊ HAY BẤT CỨ BÊN THỨ BA NÀO VỀ VIỆC BỒI THƯỜNG CHO CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP, XẢY RA DO HẬU QUẢ HAY VÔ Ý, MANG TÍNH CHẤT RẰN ĐỀ HAY TRỪNG PHẠT, GỘP CHUNG, HAY ĐẶC BIỆT, CŨNG NHƯ KHÔNG BỒI THƯỜNG CHO VIỆC BỊ MẤT LỢI NHUẬN, MẤT DỮ LIỆU HAY KHẢ NĂNG SỬ DỤNG DỮ LIỆU, MẤT TIỀN TIẾT KIỂM HAY TỔN PHÍ KIỂM CÁC SẢN PHẨM THAY THẾ PHÁT SINH DO THỰC HIỆN THỎA THUẬN, VI PHẠM THỎA THUẬN, PHẠM LỖI (KÊ CẢ DO SƠ SUẤT), SỬ DỤNG TÀI LIỆU UPS, HOẶC DO LÝ DO KHÁC, THẬM CHỈ KHI CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS ĐÃ ĐƯỢC TƯ VẤN VỀ KHẢ NĂNG CÓ THỂ XẢY RA NHỮNG TRƯỜNG HỢP THIẾT HẠI ĐÓ. TRONG TRƯỜNG HỢP CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS CÓ SƠ SUẤT RÕ RÀNG HAY CÓ Ý HÀNH ĐỘNG SAI TRÁI, HOẶC MỘT CÁ NHÂN BỊ TỔN THƯƠNG HAY TỬ VONG, THÌ VIỆC GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ NÀY CHỈ ĐƯỢC ÁP DỤNG TRONG PHẠM VI CHO PHÉP CỦA LUẬT PHÁP. NGOẠI TRỪ CÁC GIỚI HẠN VỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐƯỢC QUY ĐỊNH TRONG MỤC 1.7 THUỘC CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI VÀ MỤC 8.2 THUỘC CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TỔNG QUÁT, TRÁCH NHIỆM BỒI THƯỜNG CỦA TẤT CẢ CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP THIẾT HẠI (TRỰC TIẾP HAY KHÔNG TRỰC TIẾP), TRỪNG PHẠT, HAY MẤT MÁT, BẤT CHẤP HÌNH THỨC CỦA VỤ VIỆC HAY YÊU CẦU BỒI THƯỜNG NHƯ THỂ NÀO, DÙ CĂN CỨ VÀO THỎA THUẬN, VIỆC PHẠM LỖI (BAO GỒM SƠ SUẤT), HOẶC BẤT CỨ CƠ SỞ NÀO KHÁC, SẼ KHÔNG VƯỢT QUÁ TỔNG CỘNG MỘT NGHÀN ĐÔ LA MỸ (USD \$1,000). BÂY GIỜ QUÝ VỊ ĐỒNG Ý TỪ BỎ QUYỀN YÊU CẦU BỒI THƯỜNG TRÊN MỨC ĐÓ.

b. ĐỂ TRÁNH SỰ HIỂU LẦM VÀ PHÙ HỢP VỚI ĐOẠN THỨ HAI TRONG CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TỔNG QUÁT NÀY, VIỆC TRÌNH BÀY THỎA THUẬN NÀY (PHIÊN BẢN UTA03072009) NHIỀU HƠN MỘT LẦN CHO QUÝ VỊ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI TỔNG SỐ TIỀN BỒI THƯỜNG MÀ CÁC BÊN LIÊN QUAN VỚI UPS SẼ CHỊU TRÁCH NHIỆM TRẢ QUÁ MỘT NGHÀN ĐÔ LA MỸ (USD \$1,000).

c. NẾU MỘT VỤ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG KHÔNG ĐƯỢC ĐƯA RA TRONG VÒNG (6) THÁNG SAU KHI XẢY RA SỰ VIỆC ĐẦU TIÊN LÀM CƠ SỞ CHO SỰ BỒI THƯỜNG, UPS SẼ TỪ BỎ TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI VỤ ĐÓ.

10. Quyền Sử Dụng Tên và Quảng Cáo. Ngoại trừ các trường hợp được quy định rõ ràng trong Thỏa Thuận này, Quý Vị đồng ý rằng, nếu không được UPS cho phép trước bằng văn bản riêng biệt cho từng trường hợp, Quý Vị sẽ không sử dụng cho mục đích quảng cáo, tuyên truyền, hay các mục đích khác tên của các Bên Liên Quan Với UPS (bao gồm United Parcel Service of America, Inc., không có ngoại lệ) hay bất kỳ đối tác hay

nhân viên nào của các Bên Liên Quan Với UPS, và cũng không sử dụng bất kỳ nhãn hiệu, tên thương mại, bao bì thương mại, hay bất kỳ mô phỏng nào của những thứ đó do các Bên Liên Quan Với UPS sở hữu.

11. Các Thông Báo. Ngoại trừ các trường hợp được quy định đặc biệt trong Thỏa Thuận này, tất cả các thông báo, đòi hỏi, hoặc thông tin khác được yêu cầu hay cho phép bởi Thỏa Thuận này phải được viết thành văn bản và chuyển giao theo phương cách sau đây:

Nếu do Quý Vị gửi: bằng cách giao tận tay hay dịch vụ chuyển phát nhanh UPS Next Day Air® (việc thông báo sẽ được coi là có hiệu lực một ngày sau ngày giao thư); bằng fax nếu người gửi có nhận giấy hồi báo (việc thông báo sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày nhận được giấy hồi báo); bằng thư bảo đảm có ký nhận hồi báo và được trả phí trước (việc thông báo sẽ được coi là có hiệu lực kể từ ngày thứ mười sau ngày giao thư cho bưu điện) đến địa chỉ UPS, 55 Glenlake Parkway, Atlanta, Georgia 30328, attention: UPS Legal Department, facsimile: (404) 828-6912;

Nếu do UPS gửi: bằng những phương cách được quy định cho Quý Vị cũng như bằng email (việc thông báo sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày gửi); đến địa chỉ nhà, địa chỉ email, hay số fax (tùy theo từng trường hợp) có được từ (1) các thông tin được cung cấp cho UPS khi đăng ký vào chương trình Công Nghệ UPS hoặc (2) của một Tài Khoản UPS mà Quý Vị sử dụng với các chương trình Công Nghệ UPS.

Cả hai bên có thể đổi địa chỉ nhà, địa chỉ email hay số fax dùng để thông báo bằng cách báo trước ba mươi (30) ngày bằng văn bản cho bên kia.

12. Các Điều Khoản Khác.

12.1 Tính Độc Lập của Các Bên. Các bên giao kết thỏa thuận này hoàn toàn độc lập và không một điều khoản nào trong thỏa thuận này có thể được coi là tạo lập quan hệ nhân viên, đại diện, hợp doanh, và/hoặc liên doanh giữa các bên. Các bên không được quyền hay thẩm quyền để thay mặt cho bên kia trong việc đàm nhận hay tạo lập bất kỳ bổn phận hay trách nhiệm, dù thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, và cũng không được ràng buộc bên kia dưới bất kỳ hình thức nào.

12.2 Từ Bỏ Quyền. Việc từ bỏ bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Thuận này, hoặc bất kỳ quyền hay nghĩa vụ nào của một trong hai bên được quy định trong Thỏa Thuận, sẽ không có hiệu lực trừ phi có văn bản từ bỏ quyền/ngĩa vụ do hai bên ký kết, và việc từ bỏ quyền/ngĩa vụ đó sẽ có hiệu lực chỉ đối với trường hợp và mục đích cụ thể được nêu trong văn bản.

12.3 Tính Không Lệ Thuộc của Các Điều Khoản. Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào trong Thỏa Thuận này bị quyết định là không có hiệu lực hay không thể thực thi được chiếu theo án lệnh hay phán quyết của tòa án, các điều khoản còn lại của Thỏa Thuận này sẽ vẫn có hiệu lực và có thể cưỡng chế thi hành.

12.4 Chuyển Nhượng Quyền. Thỏa Thuận này, bao gồm bất kỳ quyền, quyền sử dụng, hay nghĩa vụ quy định trong Thỏa Thuận này, không được Quý Vị chuyển nhượng đến một Pháp Nhân hay thực thể khác nếu UPS không cho phép trước bằng văn bản. UPS có thể chuyển nhượng, ủy thác, hay chuyển giao tất cả hay bất kỳ phần nào trong Thỏa Thuận này hay bất kỳ quyền nào được quy định trong Thỏa Thuận này cho bất kỳ Bên Liên Quan Với UPS nào, dù Quý Vị tán thành hay chấp thuận điều này hay không. Trong khoản này, từ "Chuyển Nhượng" bao gồm nhưng không giới hạn bởi bất kỳ trường hợp nào trong đó bên chuyển nhượng sáp nhập hay bán tất cả hay hầu hết tất cả tài sản của mình, hoặc chuyển giao Thỏa Thuận này hay bất kỳ phần nào trong Thỏa Thuận cho người khác (do quy định của luật pháp hay do lý do khác), hoặc bán hay bằng cách khác chuyển giao ba mươi phần trăm (30%) trong số cổ phần có quyền bỏ phiếu/quyền lợi hay quyền quản lý các cổ phần/quyền lợi đó. Trong trường hợp Thỏa Thuận này được chuyển nhượng một cách hợp lệ, Thỏa Thuận sẽ ràng buộc và mang lại quyền lợi cho mỗi bên cũng như những người kế thừa hợp pháp và người được nhượng quyền hợp lệ của họ.

12.5 Thuế. Các lệ phí phải trả chiếu theo Thỏa Thuận này không bao gồm bất kỳ khoản thuế hay lệ phí nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi các khoản thuế tạm thu, VAT, hay bất kỳ khoản thuế hay lệ phí nào khác) do một cơ quan có thẩm quyền thu thuế chính đáng quy định đánh trên các lệ phí trả cho UPS chiếu theo Thỏa Thuận này. Quý Vị là người duy nhất có trách nhiệm tính và thanh toán các khoản thuế này cho cơ quan thẩm quyền thích hợp, và không được khấu trừ các khoản thuế này trong các khoản lệ phí trả cho UPS.

12.6 Luật Quy Định; Thẩm Quyền và Ngôn Ngữ. Trong phạm vi tối đa luật pháp cho phép, Thỏa Thuận này sẽ được quy định bởi và phù hợp với pháp luật của Tiểu Bang Georgia, Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, trừ phi (1) có mâu thuẫn với các nguyên tắc pháp luật; (2) Hiệp Ước về Hợp Đồng Mua Bán Hàng Hóa Quốc Tế của Liên Hiệp Quốc; (3) Hiệp Ước năm 1974 về Thời Hiệu Khởi Kiến Đối Với Việc Mua Bán Hàng Hóa Quốc Tế; và (4) Nghị Định tu chính Hiệp Ước 1974 được thông qua tại Vienna vào ngày 11 Tháng Tư, 1980. Các bên khẳng định rằng họ đã đặt điều kiện là Thỏa Thuận này và tất cả các văn bản liên quan, dù hiện nay hay trong tương lai, chỉ được soạn thảo bằng Tiếng Anh mà thôi. *Les parties déclarent qu'elles exigent que cette entente et tous les documents y afférents, soit pour le présent ou l'avenir, soient rédigés en langue anglaise seulement.* Trong phạm vi tối đa luật pháp cho phép và phù hợp với mục đích là thực hiện tốt việc giao kết thỏa thuận có tính cách ràng buộc, ngôn ngữ quy định cho Thỏa Thuận này là Tiếng Anh, và bất kỳ bản dịch nào mà Quý Vị nhận được chỉ được cung cấp để Quý Vị tiện tham khảo mà thôi. Trong phạm vi tối đa luật pháp cho phép, tất cả các thư từ và hình thức liên lạc khác giữa Quý Vị và UPS chiếu theo Thỏa Thuận này phải được thực hiện bằng Tiếng Anh. Trong trường hợp Quý Vị đã giao kết Thỏa Thuận này bằng cách xem bản dịch của Thỏa Thuận (dịch sang ngôn ngữ khác với Tiếng Anh của Hoa Kỳ) trên Internet, thì Quý Vị có thể xem phiên bản Tiếng Anh của Hoa Kỳ bằng cách nhấp chuột vào [đây](#). **ĐỐI VỚI BẤT KỲ VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN THỎA THUẬN NÀY (DÙ KIẾN DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG, KIẾN DÂN SỰ, HAY VỤ VIỆC KHÁC), CƠ QUAN THẨM QUYỀN DUY NHẤT SẼ LÀ TÒA ÁN CẤP LIÊN BANG HAY TIỂU BANG ĐƯỢC TỌA LẠC TẠI ATLANTA, GEORGIA, VÀ CÁC BÊN ĐỒNG Ý CHẤP NHẬN THẨM QUYỀN ĐỘC QUYỀN NÀY VÀ TỪ BỎ QUYỀN TỐ TỤNG Ở BẤT KỲ TÒA ÁN NÀO KHÁC. LỜI TỪ BỎ NÀY KHÔNG THỂ THU HỒI ĐƯỢC VÀ CÁC BÊN CŨNG KHÔNG THỂ ĐƯA RA LỜI CẢI CẢN CỨ VÀO CÁC NGUYÊN TẮC THẨM QUYỀN XÉT XỬ ĐỐI VỚI NGƯỜI (PERSONAM JURISDICTION), KHÔNG ĐÚNG THẨM QUYỀN XÉT XỬ (IMPROPER VENUE), HAY NƠI XÉT XỬ KHÔNG THUẬN TIỆN (INCONVENIENT FORUM).** Tuy nhiên, nếu các thủ tục bổ sung riêng biệt trong một tòa án khác của Hoa Kỳ hay nước ngoài là cần thiết để cưỡng chế việc thi hành án lệnh của tòa án của Atlanta, Georgia, hoặc vì một lý do khác là cần thiết để bảo vệ quyền đầy đủ và giải quyết hoàn toàn tất cả các vấn đề tranh chấp, thì trong phạm vi đó các Đương Sự có thể khởi sự các thủ tục bổ sung riêng biệt trên bất kỳ tòa án Hoa Kỳ hay nước ngoài và các Đương Sự đồng ý chấp thuận thẩm quyền không độc quyền của những tòa án như thế và cũng từ bỏ quyền đưa ra lời cãi cản cứ vào các nguyên tắc thẩm quyền xét xử đối với người, không đúng thẩm quyền xét xử, hay nơi xét xử không thuận tiện. Cho dù có điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận này, UPS sẽ có quyền yêu cầu biện pháp bảo vệ quyền tạm thời hay sơ bộ trước bất cứ tòa án nào có thẩm quyền. Quý Vị đồng ý rằng các hồ sơ máy tính và chứng từ điện tử có thể được chấp thuận để làm bằng chứng trong bất kỳ vụ tranh chấp nào về Thỏa Thuận này.

12.7 Trường Hợp Bất Khả Kháng. Không bên nào sẽ phải chịu trách nhiệm cho việc không thực hiện các nghĩa vụ của mình được quy định trong Thỏa Thuận nếu việc không thực hiện đó là do lý do nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của mình, bao gồm không có ngoại lệ bất kỳ trường hợp thiên tai, đình công, rối loạn trong ngành công nghệ, hay vụ khủng bố.

12.8 Các Biện Pháp Bảo Vệ Quyền. Tất cả các biện pháp bảo vệ quyền được quy định trong Thỏa Thuận này đều có tính chất không độc quyền.

12.9 Tuân Thủ Luật Pháp. Khi thực hiện thỏa thuận này, mỗi bên sẽ tuân thủ đúng tất cả các điều luật, quy định, và lệnh của tòa áp dụng đến họ và sẽ không có hành động nào khiến cho bên kia phải vi phạm bất kỳ điều luật, quy định, hay lệnh của tòa án áp dụng đến họ, bao gồm việc Quý Vị (với tư cách là người được cấp phép) đem đăng bạ Thỏa Thuận này với một cơ quan chính phủ nếu được yêu cầu. Quý vị thừa nhận rõ ràng rằng các Tài Liệu UPS được cung cấp chiếu theo hợp đồng này có thể có chức năng mã hóa. Quý vị công nhận và đồng ý rằng khi tải xuống, nhập khẩu hay sử dụng các Tài Liệu UPS ở bất cứ nước nào bên ngoài Hoa Kỳ thì chính quý vị, chứ không phải UPS, chịu trách nhiệm hoàn toàn cho việc tuân thủ tất cả các luật lệ và quy định của nước đó, bao gồm (không có ngoại lệ nào) tất cả các luật lệ và quy định quản lý việc nhập khẩu, sử dụng, phân phối, phát triển, hay chuyên giao các phần mềm hay công nghệ mã hóa và tất cả các yêu cầu về việc đăng ký hay xin giấy phép liên quan.

12.10 Các Quy Chế Bảo Vệ Dữ Liệu. Quý Vị có thể tìm tên và địa chỉ của công ty giao nhận hàng thuộc UPS trong khu vực của mình bằng cách nhấp vào liên kết "Contact UPS" trên trang web của UPS dành cho khu vực của Quý Vị (sau này công ty này được gọi là "Công Ty Giao Nhận Hàng của UPS"). Công ty này sẽ thu thập, xử lý, và sử dụng (1) các dữ liệu và thông tin cá nhân liên quan đến việc lấy và chuyển gửi các kiện hàng trong khu vực của mình (được gọi là "Dữ Liệu Gửi Hàng"), (2) các thông tin đăng ký của Quý Vị được yêu cầu bởi UPS.com (được gọi là "Dữ Liệu Đăng Ký"), và (3) các dữ liệu hay thông tin khác do Quý Vị cung cấp liên quan đến việc sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS (được gọi là "Các Dữ Liệu Khác" (Dữ Liệu Gửi Hàng, Dữ Liệu Đăng Ký, và Các Dữ Liệu Khác được gọi chung là "Dữ Liệu"). UPS Market Driver, Inc., 55 Glenlake

Parkway, N.E., Atlanta, Georgia, 30328, U.S.A., và các Bên Liên Quan Với UPS khác nhận Dữ Liệu này để sử dụng cho các Mục Đích được định nghĩa dưới đây. Dữ Liệu không bao gồm bất kỳ thông tin nào Quý Vị nhập vào chức năng "Số Địa Chỉ" của UPS.com.

Dữ Liệu được sử dụng cho những mục đích sau đây (được gọi là "Mục Đích"): (1) để cung cấp hay nâng cao các dịch vụ của các Bên Liên Quan Với UPS dành sẵn cho những người gửi hàng và nhận hàng, (2) để thực hiện và xác nhận việc gửi hàng, (3) để thông tin đến Quý Vị về các dịch vụ phụ thêm mà có thể có ích cho Quý Vị, (4) để phục vụ cho các quyền lợi kinh doanh chính đáng của các Bên Liên Quan Với UPS (bao gồm thực hiện việc phân tích xu hướng, nghiên cứu thị trường và xác định giá cả), (5) để lập tin dụng, (6) để thực hiện các dịch vụ được yêu cầu thông qua các chương trình Công Nghệ UPS, (7) để thực hiện các chức năng liên quan đến việc gửi hóa đơn, (8) để cải thiện các hoạt động nội bộ, (9) để quản lý các thông điệp hồi tin hay đòi quyền lợi, (10) để quản lý các tài khoản, và (11) các mục đích khác phù hợp với Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS được đăng trên trang web của UPS tại <http://www.ups.com/content/vn/vn/privacy.html> (coi như được đưa vào Thỏa Thuận này khi được đề cập tại đây) và các điều luật bảo vệ dữ liệu áp dụng. Quý Vị thừa nhận rằng Quý Vị đã đọc và hiểu hết Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS. Chữ ký và tên họ của người ký nhận kiện hàng cũng được chuyển bằng phương tiện điện tử đến người gửi hàng và các đại diện để chứng minh rằng hàng đã đến nơi.

Dữ Liệu có thể được cung cấp cho một số người nhận (được gọi là "Người Nhận"): (1) các Bên Liên Quan Với UPS, vì những Mục Đích được liệt kê trên, (2) những nhà cung cấp dịch vụ cho các Bên Liên Quan Với UPS, và những người này sẽ sử dụng Dữ Liệu để giúp UPS thực hiện các Mục Đích được liệt kê trên, (3) những người gửi hàng và nhận hàng có số theo dõi kiện hàng hay mật khẩu (đối với những người ký hợp đồng để nhận các dịch vụ giá trị gia tăng), và (4) cá cơ quan và viên chức thẩm quyền của chính phủ, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các cơ quan hải quan, nếu được luật pháp quy định.

Để thực hiện những Mục Đích được xác định trên, Dữ Liệu có thể được chuyển giao đến Hoa Kỳ hay các nước khác mà mức độ bảo vệ dữ liệu ở các nước này không bằng với nước gốc của Quý Vị hay nước gốc của những cá nhân là đối tượng của Dữ Liệu đó; tuy nhiên, tất cả Dữ Liệu sẽ lệ thuộc vào các biện pháp kỹ thuật và hành chính thích hợp do UPS áp dụng để bảo đảm bảo vệ Dữ Liệu khỏi bị mất mát, tiết lộ, hay truy cập bởi người không có quyền. Đối với các Dữ Liệu nhận diện, những người liên quan đến Dữ Liệu đó có thể có quyền, chiếu theo các luật pháp áp dụng, để xem thông tin này và sửa lại bất kỳ chi tiết nào không chính xác (trừ trường hợp hồ sơ về các cuộc gửi hàng đã được hoàn tất).

Quý vị khẳng định và bảo đảm cho UPS rằng khi Quý Vị hay các nhân viên, đại diện hay nhà thầu của Quý Vị (được gọi là "các Bên Gửi Hàng") cung cấp cho UPS Delivery Co. các Dữ Liệu liên quan đến một cá nhân cụ thể (được gọi là "Cá Nhân") thì: (1) các Bên Gửi Hàng có quyền và thẩm quyền để làm điều này, (2) Quý Vị hoặc một Bên Gửi Hàng khác đã thông báo cho mỗi Cá Nhân (bao gồm tất cả những người nhận kiện hàng) rằng UPS sẽ xử lý các Dữ Liệu liên quan đến người đó để thực hiện các Mục Đích nói trên, rằng các Dữ Liệu liên quan đến người nhận hàng có thể được UPS cung cấp cho những Người Nhận nói trên, và rằng các Dữ Liệu liên quan đến người nhận có thể được chuyển giao cho người khác trong những trường hợp nói trên; và (3) Quý Vị đã được mỗi Cá Nhân đồng ý cho việc xử lý dữ liệu như được miêu tả trong Mục 12.10 thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

12.11 Tính Không Độc Quyền. Không có gì trong Thỏa Thuận này có thể được hiểu là ngăn chặn hay hạn chế UPS dưới bất kỳ hình thức nào trong việc giao kết các thỏa thuận tương tự với bất kỳ Pháp Nhân nào khác hoặc giao dịch hay ký hợp đồng trực tiếp với các khách hàng sử dụng dịch vụ của cả hai bên.

12.12 Tính Toàn Diện của Thỏa Thuận; Việc Sửa Đổi. Thỏa Thuận này được coi là toàn bộ tất cả những gì hai bên đã hiểu và thỏa thuận với nhau liên quan đến đề tài của Thỏa Thuận này, và thay thế cho bất kỳ và tất cả các (1) lời trình bày, hiểu biết chung và thỏa thuận được đưa ra trước hay cùng lúc với Thỏa Thuận này và (2) bất kỳ phiên bản nào trước đây của Thỏa Thuận về Công Nghệ của UPS mà Quý Vị đã giao kết với UPS. Tất cả những phiên bản trước được nhập chung với Thỏa Thuận này. Bất kỳ Thỏa Thuận nào của Công Ty về Công Nghệ UPS đã giao kết giữa UPS và Khách Hàng, dù đã giao kết trước hoặc sau ngày giao kết Thỏa Thuận này, sẽ thay thế cho Thỏa Thuận này. Bất kỳ Thỏa Thuận về Công Nghệ của UPS đã giao kết giữa UPS và Quý Vị và có số phiên bản mới hơn là số Phiên Bản UTA03072009 sẽ thay thế cho Thỏa Thuận này. Việc Thỏa Thuận này thay thế cho các thỏa thuận trước đây sẽ không hạn chế quyền của UPS đối với Quý Vị nếu có bất kỳ trường hợp vi phạm thỏa thuận cũ nào trước ngày đề trên Thỏa Thuận mới này. Thỏa Thuận này không thể được điều chỉnh hay sửa đổi trừ phi có văn bản được ký bởi các đại diện được ủy quyền của các bên giao kết Thỏa Thuận; tuy nhiên, có điều kiện là UPS có thể điều chỉnh Các Quyền của Người Dùng Cuối chiếu theo [Mục 3.1](#) thuộc Các Quyền của Người Dùng Cuối cũng như có thể điều chỉnh và sửa đổi các Tài Liệu UPS và chương trình

Công Nghệ UPS chiếu theo [Điều 5](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát. Một văn bản được ký kết bằng chữ ký điện tử sẽ không được coi là đủ tiêu chuẩn để điều chỉnh hay sửa đổi Thỏa Thuận này.

12.13 Từ Bỏ Quyền: Các Thông Báo Liên Minh Châu Âu. Nếu Quý Vị đang ở một quốc gia thuộc Liên Minh Châu Âu thì trong phạm vi tối đa luật pháp cho phép, Quý Vị đồng ý từ bỏ quyền nhận tất cả các thông báo, hồi báo và giấy xác nhận liên quan đến việc thuê dịch vụ qua phương tiện điện tử mà có thể được yêu cầu chiếu theo các Điều 10(1), 10(2), 11(1) và 11(2) của Chỉ Thị Liên Minh Châu Âu số 2000/31/EC và được thực thi trong khu vực thẩm quyền của Quý Vị liên quan đến việc Quý Vị sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS.

12.14 THÔNG BÁO: Ứng Thuận Việc Xử Lý Dữ Liệu. Ngoại trừ trường hợp Quý Vị chọn lựa chọn "từ chối" đối với mục tiếp thị trực tiếp trong phần Các Dữ Liệu Đăng Ký của Quý Vị (Quý Vị có thể thay đổi lựa chọn này vào bất kỳ lúc nào), Quý Vị ưng thuận cho việc các Dữ Liệu của Quý Vị được các Bên Liên Quan Với UPS xử lý để phục vụ các Mục Đích được nêu ở [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát bởi các Bên Liên Quan Với UPS. Quý Vị cũng đồng ý rằng trong trường hợp quý vị là người được ghi tên trên kiện hàng hay là người nhận hàng, Quý Vị đã nhận thông báo về, và ưng thuận cho, việc xử lý các Dữ Liệu của Quý Vị như được miêu tả ở [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

PHỤ LỤC A

CÁC ĐỊNH NGHĨA – CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN TỔNG QUÁT

Công Ty Liên Kết có nghĩa là các bên thứ ba quản lý, hoặc được quản lý bởi, hoặc được quản lý chung với một Pháp Nhân, dù hình thức quản lý là trực tiếp hay gián tiếp.

Thỏa Thuận được định nghĩa trong đoạn thứ hai của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát này.

Hàng Gởi Do Người Khác Trả Phí có nghĩa là các kiện hàng được giao cho các Bên Liên Quan Với UPS bởi một Pháp Nhân khác thay mặt cho Quý Vị mà phí gởi hàng được tính vào Tài Khoản UPS của Quý Vị.

Chuyên Nhượng được định nghĩa trong [Mục 12.4](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Thông Tin Bảo Mật có nghĩa là bất cứ thông tin hay tài liệu nào, ngoài các Bí Mật Kinh Doanh ra, có giá trị cho UPS và nói chung không được các bên thứ ba biết đến, hoặc thông tin hay tài liệu nào mà UPS có được từ bất cứ bên thứ ba nào (bao gồm tất cả các Bên Liên Quan Với UPS, không có ngoại lệ) mà UPS coi là thuộc quyền sở hữu của mình, bất chấp thông tin đó có thực sự là tài sản sở hữu của UPS hay không. Thuật ngữ Thông Tin Bảo Mật bao gồm các loại Thông Tin. Thông Tin Bảo Mật sẽ không bao gồm các thông tin mà Quý Vị có thể chứng minh là: (1) Quý Vị đã biết sẵn thông tin đó trước khi nhận được từ UPS, và thông tin đó không lệ thuộc vào bất cứ thỏa thuận không tiết lộ khác giữa các bên; (2) hiện thời hoặc sau này, thông tin đó trở nên phổ biến trong công chúng không phải do lỗi của Quý Vị; (3) bằng cách khác, thông tin đó đã được Quý Vị phát triển một cách độc lập và hợp pháp, không căn cứ vào Thông Tin Bảo Mật; hoặc (4) Quý Vị đã thu thập thông tin đó một cách hợp pháp từ một bên thứ ba, và bên thứ ba đó không có nghĩa vụ pháp lý phải giữ kín thông tin đó.

Khách Hàng được định nghĩa trong đoạn thứ ba của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Dữ Liệu được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Dữ Liệu Gởi Hàng được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Các Quyền của Người Dùng Cuối có nghĩa là tài liệu có thể tải xuống từ [đây](#) và được miêu tả trong đoạn thứ hai của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát có nghĩa là văn bản này.

Hàng Gởi Đến có nghĩa là các kiện hàng được giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để gởi đến cho Quý Vị.

Cá Nhân được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Thông Tin có nghĩa là thông tin có từ Hệ Thống UPS liên quan đến các dịch vụ được cung cấp bởi các Bên Liên Quan Với UPS, hoặc được thu thập liên quan đến việc Quý Vị gởi hàng thông qua các Bên Liên Quan Với UPS, bao gồm không có ngoại lệ tất cả các Kiện Hàng Được Giao.

Các Dữ Liệu Khác được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Kiện Hàng Gởi Đi có nghĩa là một kiện hàng do Quý Vị giao cho các Bên Liên Quan Với UPS.

Khu Vực Được Phép dùng để chỉ các nước có tên trong [Phụ Lục C](#) thuộc Các Quyền của Người Dùng Cuối được phép sử dụng một sản phẩm công nghệ UPS cụ thể.

Pháp Nhân có nghĩa là các cá nhân, tổng công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp doanh, công ty liên doanh, hội liên hiệp, công ty cổ phần, tập đoàn ủy thác, tổ chức không phải là công ty, hoặc bất cứ thực thể pháp lý nào khác.

Các Mục Đích được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Người Nhân được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Dữ Liệu Đăng Ký được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Khu Vực Hạn Chế có nghĩa là các nước là đối tượng của một chương trình trừng phạt kinh tế do Phòng Kiểm Soát Tài Sản Nước Ngoài ("OFAC"), Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ điều hành, hoặc bị cấm việc sử dụng, xuất khẩu, hay tái xuất khẩu các chương trình Công Nghệ UPS chiếu theo lệnh trừng phạt hay luật kiểm soát xuất khẩu của Hoa Kỳ. Danh sách các nước bị cấm vận hay trừng phạt theo lệnh của OFAC có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào. Thông tin cập nhật có sẵn tại <http://www.treasury.gov/ofac/downloads/sdnlist.txt>, <http://www.treasury.gov/resource-center/sanctions/Programs/Pages/Programs.aspx>, và <http://www.bis.doc.gov/complianceand enforcement/liststocheck.htm>.

Các Bên Gửi Hàng được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Phần Mềm có nghĩa là những thứ thuộc Công Nghệ UPS là (i) phần mềm do UPS cung cấp cho Quý Vị chiếu theo Thỏa Thuận này (ngoại trừ mã phần mềm mẫu) và bất cứ Tài Liệu Kỹ Thuật nào liên quan, và (ii) bất cứ Cập Nhật nào do UPS cung cấp cho Quý vị chiếu theo Thỏa Thuận này.

Dịch Vụ Hỗ Trợ được định nghĩa trong [Mục 5.1](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Phần Mềm Hỗ Trợ được định nghĩa trong [Mục 5.1](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Hỗ Trợ được định nghĩa trong [Mục 5.1](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Tài Liệu Kỹ Thuật chỉ chung bất cứ và tất cả các tài liệu và/hoặc mã phần mềm mẫu liên quan đến các chương trình Công Nghệ UPS hay Thương Hiệu UPS do UPS cung cấp hay dành sẵn cho Quý Vị chiếu theo Thỏa Thuận này.

Kiện Hàng Được Giao có nghĩa là một kiện hàng (i) do Quý Vị hay người thay mặt cho Quý Vị giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để được chuyển gửi, hoặc (ii) do một bên thứ ba giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để được chuyển gửi đến Quý Vị. Kiện hàng được giao có thể thuộc loại Hàng Gửi Đi, Hàng Gửi Do Người Khác Trả Phí, hoặc Hàng Gửi Đến.

Thời Hạn được định nghĩa ở [Mục 6.2](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Bí Mật Kinh Doanh có nghĩa là bất cứ thông tin nào của UPS hay do UPS có được từ bất cứ bên thứ ba nào (bao gồm tất cả các Bên Liên Quan Với UPS, không có ngoại lệ) mà nói chung công chúng không được biết đến hay không thể tiếp cận được, mà (1) có giá trị kinh tế, dù thực hay tiềm ẩn, chính vì những người có thể kiếm lời bằng cách tiết lộ hay sử dụng thông tin đó thì không được biết thông tin và cũng không thể dễ dàng tìm hiểu thông tin đó một cách hợp pháp, và (2) là đối tượng của các nỗ lực hợp lý (xét theo từng hoàn cảnh) để giữ bí mật cho thông tin đó.

(Các) Cập Nhật có nghĩa là việc bảo dưỡng, sửa chữa, sửa đổi, cập nhật, nâng cấp, hoặc điều chỉnh các Tài Liệu UPS.

UPS có nghĩa là UPS Market Driver, Inc.

Tài Khoản UPS có nghĩa là bất cứ tài khoản gửi hàng nào được chỉ định cho Quý Vị bởi một thành viên của các Bên Liên Quan Với UPS, bao gồm (không có ngoại lệ nào) các tài khoản thuộc loại "tài khoản tạm thời" được chỉ định cho người dùng dịch vụ gửi hàng qua UPS.com.

Cơ Sở Dữ Liệu UPS có nghĩa là các cơ sở dữ liệu chứa thông tin độc quyền liên quan đến các dịch vụ gửi hàng của các Bên Liên Quan Với UPS và được phân phối kèm theo hay để sử dụng với các chương trình Phần Mềm.

UPS Delivery Co. được định nghĩa trong [Mục 12.10](#) thuộc Các Điều Khoản và Điều Khoản Tổng Quát.

Thương Hiệu UPS có nghĩa là biểu tượng sau:



Các Tài Liệu UPS chỉ chung các sản phẩm Công Nghệ UPS, Cơ Sở Dữ Liệu UPS, các Tài Liệu Kỹ Thuật, Thông Tin, Phần Mềm, Thương Hiệu UPS, và Hệ Thống UPS.

Các Bên Liên Quan Với UPS có nghĩa là UPS và các Công Ty Liên Kết hiện thời của nó, cùng với các cổ đông, viên chức, giám đốc, nhân viên, đại diện, đối tác, nhà cung ứng bên thứ ba và các bên thứ ba cấp giấy phép.

Hệ Thống UPS có nghĩa là các hệ thống máy tính và mạng lưới của UPS được truy cập khi dùng các chương trình Công Nghệ UPS.

Công Nghệ UPS có nghĩa là các sản phẩm được liệt kê ở [Phụ Lục B](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Quý Vi được định nghĩa trong đoạn thứ ba của Thỏa Thuận này.

Các Quyền của Người Dùng Cuối Đây **Phiên bản EUR11012012**

Tài liệu này mang tên Các Quyền của Người Dùng Cuối và là một phần của Thỏa Thuận về Công Nghệ của UPS (được gọi là “UTA”) mà Quý Vị giao kết với UPS. Tài liệu gồm có (1) [Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát](#) (bao gồm [Phụ Lục A](#)); (2) Các Quyền của Người Dùng Cuối (bao gồm các phụ lục đính kèm là [Phụ Lục A](#) (Các Định Nghĩa), [Phụ Lục B](#) (Các Chương Trình Công Nghệ UPS), và [Phụ Lục C](#) (Các Khu Vực Được Phép)); và (3) các tài liệu được đề cập trong những văn bản kể trên. Một khi đã được đề cập tại đây thì tất cả những tài liệu này coi như được đưa vào Thỏa Thuận. Quý Vị đã chấp thuận toàn bộ Thỏa Thuận UTA khi nhấp chuột đồng ý với Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát. Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát quy định các quyền và trách nhiệm liên quan đến việc Quý Vị sử dụng tất cả các chương trình Công Nghệ UPS.

Các Quyền của Người dùng Cuối được thiết lập để hướng dẫn Quý vị thông qua các điều khoản và điều kiện áp dụng cho mỗi chương trình Công nghệ UPS mà Quý vị có thể sử dụng. Trong Các Quyền của Người Dùng Cuối có một số mục áp dụng chung cho việc sử dụng nhiều chương trình Công Nghệ UPS (chẳng hạn như [Điều 1](#)) và một số mục chỉ dành riêng cho một chương trình Công Nghệ UPS cụ thể ([chẳng hạn như Mục 2.2\(c\)](#)). Để xác định các quyền và nghĩa vụ của Quý Vị khi dùng một chương trình Công Nghệ UPS nào đó, trước hết Quý Vị cần phải xác định xem Quý Vị muốn sử dụng chương trình Công Nghệ UPS nào và sau đó xác định mục trong Điều 2 của Các Quyền của Người Dùng Cuối về Công Nghệ UPS đã chọn để tìm danh sách liệt kê -các mục đang sử dụng trong Thỏa thuận này áp dụng cho Công Nghệ UPS mong muốn đó. Thí dụ, như được quy định trong Mục 2.2 (c) Các Quyền của Người dùng Cuối, các phần sau đây đưa ra các quy định liên quan đến việc Quý Vị truy cập và sử dụng chương trình UPS CampusShip: Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, toàn bộ Điều 1 của Các Quyền của Người Dùng Cuối, trừ [Mục 1.4](#) ra, và những [Mục 2.2\(c\)](#) và 2.6(g) của Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Việc Quý Vị truy cập và sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS là miễn phí, trừ khi có quy định khác dưới đây trong Các Quyền của Người Dùng Cuối. Các chương trình Công Nghệ UPS cũng có thể được dùng để truy cập các dịch vụ UPS có lệ phí (thí dụ, các dịch vụ vận chuyển hàng hóa được truy cập thông qua bất kỳ chương trình Công Nghệ UPS nào được mô tả ở [Mục 2.1\(c\)\(v\)](#) và [\(x\)](#); [Mục 2.2\(a\)](#) và [\(c\)](#) và [Mục 2.6\(a\)](#) và [\(b\)](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối). Quý vị đồng ý rằng việc sử dụng những dịch vụ UPS truy cập được thông qua các chương trình Công Nghệ UPS, dù có hay không trả lệ phí, sẽ căn cứ vào các thỏa thuận Quý Vị đã giao kết với người thuộc Bên Liên Quan Với UPS liên hệ đến dịch vụ UPS đó, bao gồm cả các phần áp dụng trong UPS Terms and Conditions of Carriage/Service.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 – CÁC QUYỀN VÀ GIỚI HẠN TỔNG QUÁT	3
1.1 Các Thông Tin Liên Quan Đến Vận Chuyển và Theo Dõi Khách Hàng.	3
(a) Thông Tin.....	3
(b) Thông Tin Riêng Biệt của Từng Khách Hàng.....	5
(c) Theo Dõi Khách Hàng.....	5
(d) Đối Chiếu Địa Chỉ.....	5
(e) Hình Chữ Ký Số và Thư POD (Chứng Từ Giao Hàng).	6
(f) Sử Dụng Dữ Liệu	6
1.2 Truy Cập và Sử Dụng các Tài Liệu UPS.	7
(a) Tuân Thủ Luật Pháp Khi Truy Cập	7
(b) Các Chương Trình Công Nghệ UPS Được Lưu Trữ Trên Máy Chủ.....	7
(c) Dịch vụ của Bên thứ Ba.	7
(d) Tài Khoản Hệ Thống	7
(e) Internet.....	7
(f) Truy Cập Tự Động	8
(g) Vi Rút	8
(h) Các Cookie và Trang Web của UPS.	8
1.3 Tuyên Bố Bảo Đảm Thông Tin.	8
1.4 Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát về Phần Mềm.	9
(a) Quyền Sử Dụng Có Giới Hạn.....	9
(b) Các Giới Hạn Về Mặt Địa Lý.....	9
(c) Thiết Kế Đối Chiếu.....	9
(d) Các Nhà Thầu Phụ.....	9

(e)	Chấm Dứt Quyền Sử Dụng	9
(f)	Tuyên Bỏ Từ Chối Bảo Đảm Về Vi Rút	9
(g)	Những Người Dùng Cuối của Chính Phủ Hoa Kỳ	9
(h)	Báo Cáo Ứng Dụng	10
1.5	Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát Về Vận Chuyển Hàng Hóa.	10
(a)	Tính Áp Dụng Của Các Thỏa Thuận Vận Chuyển Hàng Hóa	10
(b)	Tính Lưu Hành Tự Do và Những Nơi Ngừng Lại	10
(c)	Việc Sử Dụng LID	10
(d)	Thông Tin Không Đầy Đủ và Các Chi Phí Thêm	10
(e)	Hoàn Tất Nhập Giao Dịch Vận Chuyển	11
(f)	Nhận Kiện Hàng Được Giao	11
(g)	Thông Tin Về Các Kiện Hàng Được Vận Chuyển	11
1.6	Quyền Sử Dụng Biểu Trưng của Khách Hàng.	12
1.7	Công Nghệ Thử Nghiệm Beta.	12
(a)	Bảo Mật Thông Tin.	12
(b)	Sử Dụng Thông Tin của Quý Vị	12
(c)	Khuyết Tật và Lỗi	12
(d)	Thời Gian Chạy Thử	13
CHƯƠNG 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG RIÊNG CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ UPS		13
2.1	Nhóm Developer UPS API.	13
(a)	Các Điều Khoản và Điều Kiện về Phát Triển Phần Mềm.	13
(b)	Các Điều Khoản và Điều Kiện về Việc Sử Dụng	16
(c)	Các Công Cụ UPS OnLine® Tools.	17
(i)	<i>UPS Tracking API (HTML, XML, và Web Services)</i>	17
(ii)	<i>UPS Rating API (HTML, XML, và Web Services)</i>	18
(iii)	<i>UPS Address Validation API (XML) và UPS Street Level Address Validation API (XML và Web Services).</i>	18
(iv)	<i>UPS Time in Transit API (XML và Web Services).</i>	18
(v)	<i>UPS Shipping API (XML và Web Services)</i>	19
(vi)	<i>UPS Signature Tracking API (XML và Web Services).</i>	19
(vii)	<i>UPS Freight Shipping API (XML và Web Services).</i>	19
(viii)	<i>UPS Freight Rating API (Web Services).</i>	19
(ix)	<i>UPS Freight Pickup API (Web Services).</i>	20
(x)	<i>UPS Locator (XML).</i>	20
(xi)	<i>UPS File Download cho Quantum View (XML).</i>	20
(xii)	<i>UPS Pickup API (Web Services).</i>	20
(xiii)	<i>UPS Delivery Intercept (Web Services).</i>	20
(xiv)	<i>UPS Air Freight Shipping API (Web Services).</i>	21
(xv)	<i>UPS Air Freight Rating API (Web Services).</i>	21
(xvi)	<i>UPS Air Freight Pre-Authorization API (Web Services).</i>	21
(xvii)	<i>UPS Returns on the Web (ROW) API.</i>	21
(xviii)	<i>UPS TradeAbility API.</i>	22
(xix)	<i>UPS Electronic Manifest.</i>	22
(xx)	<i>UPS Web Discount API.</i>	22
2.2	Nhóm UPS Shipping Systems.	23
(a)	UPS WorldShip	23
(b)	UPS CrossWare	26
(c)	UPS CampusShip	26
(d)	UPS CampusShip Scheduled Import Tool	28
(e)	UPS UPSlink	28
(f)	UPS Host Manifest Service	29
2.3	Nhóm UPS Visibility Services.	30
(a)	Quantum View.	30
(i)	<i>Quantum View Data.</i>	30
(ii)	<i>Quantum View Manage.</i>	30
(iii)	<i>Quantum View Manage for Importers.</i>	31
(iv)	<i>Quantum View Notify.</i>	32
(v)	<i>Đồng ý Tiết lộ Thông tin Được bảo vệ bởi Quantum View.</i>	32
(vi)	<i>Các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ.</i>	33

(b)	UPS File Download for Quantum View.....	33
(c)	UPS Claims on the Web Service.	34
2.4	UPS Billing.	34
(a)	UPS Billing Data và PDF Invoice.	34
(b)	UPS Billing Center.	35
(c)	UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software.	36
2.5	UPS Data Exchange Services.	36
(a)	Các Bên thứ ba Được cấp phép.	36
(b)	Định dạng file và Phương pháp Truyền.	36
(c)	Thanh toán.	37
(d)	Chi phí và lệ phí.	37
(e)	Thay Đổi Định Dạng Tệp Tin.	37
(f)	Các điều khoản Cụ thể đối với EDI.	37
2.6	Nhóm UPS.COM.	38
(a)	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping).....	38
(b)	UPS.com Internet Freight Shipping.....	38
(c)	UPS.com Track Packages and Freight (bao gồm UPS Signature Tracking).....	39
(d)	UPS.com Time and Cost.....	39
(e)	UPS.com Void a Shipment.....	39
(f)	UPS.com Order Supplies.	40
(g)	UPS.com Forms for Export.....	40
(h)	UPS.com Find Locations.	40
(i)	UPS Service Center Locator Maintenance Service.....	41
(j)	UPS TradeAbility.	41
(k)	UPS Retail Package Drop Off.	42
(l)	UPS Mobile Technology.....	42
(m)	UPS Paperless Invoice Setup Process.	42
2.7	UPS Widget.	43
2.8	Các Dịch vụ LTL của Tôi.	44
(a)	UPS Freight Bill of Lading.	44
(b)	UPS Freight Tracking.	44
(c)	UPS Freight Rating.....	44
(d)	UPS Freight Notify.	45
(e)	UPS Freight Billing.	45
(f)	UPS Freight Images.....	46
(g)	UPS Freight Reporting.....	46
(h)	UPS Freight Customize.....	46
	CHƯƠNG 3 – CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC	46
3.1	Sửa Đổi Bản Các Quyền của Người Dùng Cuối.	46
3.2	Các Điều Khoản Còn Hiệu Lực Sau Khi Chấm Dứt Thỏa Thuận.	47
	PHỤ LỤC A - CÁC ĐỊNH NGHĨA	48
	PHỤ LỤC B - CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ UPS	55
	PHỤ LỤC C - CÁC KHU VỰC ĐƯỢC PHÉP	57

CHƯƠNG 1 – CÁC QUYỀN VÀ GIỚI HẠN TỔNG QUÁT

1.1 Các Thông Tin Liên Quan Đến Vận Chuyển và Theo Dõi Kiên Hàng.

(a) Thông Tin.

(i) *Quyền Truy Cập.* Quý Vị có thể truy cập các chương trình Công Nghệ UPS để tìm xem Thông Tin với điều kiện phải tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này. Nếu Quý Vị nhận được Thông Tin với tư cách là Nhà Cung Cấp dịch Vụ cho Khách Hàng UPS, Quý Vị khẳng định rằng Khách Hàng UPS đó đã ủy quyền cho Quý Vị nhận được Thông Tin này.

(ii) *Quyền Sử Dụng.* Miễn là quý vị tuân thủ các quy định về việc tiết lộ thông tin được nêu ở Mục 1.1(a)(iii) của phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, quý vị được phép sử dụng Thông Tin (ngoài Thông tin Quý vị nhận được với tư cách là Nhà cung cấp Dịch vụ) vào các mục đích riêng hay mục đích kinh doanh nội bộ liên quan đến việc (x) gửi hàng phục vụ cho quyền lợi của chính Quý Vị, (y) yêu cầu một nơi cung cấp dịch vụ gửi hàng phục vụ cho quyền lợi của chính Quý Vị, hoặc (z) nhận các kiện hàng được gửi đến thông

qua dịch vụ vận chuyển được cung cấp bởi một Bên Liên Quan Với UPS. Theo quyền sử dụng này, Quý Vị cũng có quyền sử dụng Thông Tin (A) để xác định ngày giao hàng, (B) để cung cấp thông tin về việc giao hàng cho khách hàng của Quý Vị, (C) trong việc điều hành các trung tâm dịch vụ khách hàng của Quý Vị và (D) để thanh toán các hóa đơn UPS. Không có trường hợp nào mà Quý Vị được phép sử dụng Thông Tin để hỗ trợ cho bất cứ hoạt động kinh doanh nào nhằm mục đích chính là cung cấp dịch vụ vận chuyển hoặc cung cấp thông tin về dịch vụ vận chuyển cho các bên thứ ba. Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng Thông Tin chỉ được dùng vào mục đích lập kế hoạch và Quý Vị sẽ không căn cứ vào Thông Tin để không thanh toán đủ cho UPS, và cũng không thể coi Thông Tin là đủ chứng từ để xác định rằng UPS phải điều chỉnh hay hoàn trả phí dịch vụ cho Quý Vị. Do đó, Quý Vị đồng ý là ngoài Thông Tin ra, Quý Vị hay bất kỳ người thứ ba nào khác phải cung cấp thêm dữ kiện thì mới coi là đủ chứng từ được hoàn lại phí dịch vụ có bảo đảm, được điều chỉnh hay hoàn trả lệ phí do các Bên Liên Quan Với UPS thu nhận, hoặc để đối chiếu (reconcile) hóa đơn cho các dịch vụ được cung cấp bởi các Bên Liên Quan Với UPS. Để biết thêm thông tin về các thủ tục và dữ kiện cần thiết để được hoàn trả phí dịch vụ, xin vui lòng tham khảo phần [Các Điều Khoản và Điều Kiện Về Vận Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS](#) áp dụng cho quốc gia là điểm xuất phát của Kiện Hàng Được Giao vào lúc kiện hàng được gửi đi.

(iii) *Tiết lộ thông tin.* Nếu nhận được Thông Tin với tư cách là Khách Hàng, Quý Vị chỉ được phép tiết lộ Thông Tin (ngoài Thông tin Quý vị nhận được với tư cách là Nhà cung cấp Dịch vụ) cho các Công Ty Liên Kết của Quý Vị và các Pháp Nhân có nhu cầu chính đáng cần biết Thông Tin đó (thí dụ, người gọi hàng, người nhận hàng, hay một bên thứ ba chịu trách nhiệm trả phí), với điều kiện Quý Vị bảo đảm rằng các Công Ty Liên Kết của mình cũng như tất cả những Pháp Nhân khác được tiết lộ thông tin chiếu theo câu này đều đồng ý sử dụng thông tin đó một cách phù hợp với các giới hạn được nêu trong Thỏa Thuận này. Một số Công Nghệ của UPS đưa ra các câu hỏi thách thức nhằm hạn chế truy cập vào Công Nghệ UPS đó, và Thông Tin nhận được từ một Công Nghệ UPS có thể sử dụng làm câu trả lời cho một câu hỏi thách thức bất kỳ đối với Công Nghệ khác của UPS. Với quyền truy cập vào Công Nghệ của UPS, các Pháp Nhân có thể nhận được thông tin bổ sung về kiện hàng của Quý Vị và thực hiện thay đổi đối với các dịch vụ Quý Vị nhận được từ UPS. Quý Vị chịu trách nhiệm giới hạn truy cập vào Thông Tin nhận được từ Công Nghệ của UPS để các Pháp Nhân, bao gồm cả nhân viên của Quý Vị, không thể truy cập vào những Công Nghệ của UPS mà Quý Vị không có ý định hoặc không muốn họ truy cập vào. Quý Vị chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc sử dụng Thông Tin hoặc Công Nghệ UPS của các Pháp Nhân mà Quý Vị cho phép truy cập vào Thông Tin hoặc Công Nghệ UPS, bao gồm cả nhân viên của Quý Vị. Ngoài ra, Quý Vị có thể phân phối hay yêu cầu UPS phân phối Thông Tin đến một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ nếu Nhà Cung Cấp Dịch Vụ đó và Quý Vị đã giao kết thỏa thuận có nêu UPS là một bên thứ ba hưởng lợi (nếu "bên thứ ba hưởng lợi" là một khái niệm được công nhận bởi các điều luật áp dụng cho thỏa thuận giữa Quý Vị và Nhà Cung Cấp Dịch Vụ) và giới hạn việc Nhà Cung Cấp Dịch Vụ xử lý, sử dụng và lưu trữ Thông Tin đó sao cho phù hợp với Mục 1.1(a)(iv)-. Quý Vị đồng ý tiếp tục chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UPS đối với việc mỗi Nhà Cung Cấp Dịch Vụ tuân thủ thỏa thuận giữa Quý Vị và Nhà Cung Cấp Dịch Vụ được đề cập ở câu trên cũng như tuân thủ Mục 1.1(a)(iv) trong bất kỳ phần Các Quyền của Người Dùng Cuối thuộc Thỏa Thuận về Công Nghệ của UPS do UPS và Nhà Cung Cấp Dịch Vụ đó giao kết với nhau. Quý vị vẫn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước UPS về bất kỳ hành động nào của Nhà cung cấp Dịch vụ mà nếu các hành động đó do Quý vị thực hiện, sẽ vi phạm Thỏa thuận này.

(iv) *-Việc sử dụng và Tiết lộ Thông tin mà Quý vị nhận được với tư cách là Nhà Cung Cấp Dịch Vụ.* Nếu Quý Vị nhận được Thông Tin với tư cách là Nhà Cung Cấp Dịch Vụ, Quý Vị đồng ý chỉ sử dụng Thông Tin đó tuân theo các nghĩa vụ và giới hạn sau: (1) Quý Vị chỉ được phép sử dụng Thông Tin đó cho mục đích duy nhất là phục vụ các quyền lợi của khách hàng UPS liên hệ đến Thông Tin đó (A) nhằm thiết lập ngày tháng giao hàng, (B) nhằm cung cấp thông tin giao hàng tới các khách hàng của khách hàng UPS liên quan tới Thông Tin -đó, (C) khi vận hành các trung tâm dịch vụ để hỗ trợ các khách hàng của khách hàng UPS liên quan tới Thông Tin -đó, và (D) để thực hiện các khoản thanh toán theo hóa đơn UPS, và chỉ sử dụng theo cách phù hợp với tất cả các giới hạn khác nêu trong Thỏa Thuận này, (2) Quý Vị chỉ có thể tiết lộ Thông tin -đó cho khách hàng UPS liên quan tới Thông tin đó, (3) Quý vị phải đảm bảo bồi thường thiệt hại thay cho các Bên Được Bảo Đảm và miễn trách nhiệm cho các bên được bảo đảm trong trường hợp có Thiệt Hại phát sinh do sử dụng Thông Tin đó một cách không phù hợp với các giới hạn thích hợp trong Thỏa Thuận này, bao gồm trường hợp các bên thứ ba truy cập Thông Tin đó một cách trái phép, (4) Quý Vị không được phép sử dụng bất kỳ Thông Tin nào như thể khi nhận diện một bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các dữ liệu về chữ ký thuộc Thông Tin đó, ngoại trừ trường hợp các dữ liệu đó được dùng để theo dõi kiện hàng và xác nhận việc giao hàng đến người nhận, (5) Quý Vị không được phép lưu trữ bất cứ Thông Tin -nào như thể cấu thành một hình chữ ký số, (6) Quý Vị phải thực hiện các biện pháp kỹ thuật, vật lý và hành chính để bảo vệ Thông Tin đó không bị hủy bỏ một cách vô ý hay bất hợp pháp, bị mất một cách vô ý, bị thay đổi, hoặc bị tiết lộ hay tiếp cận trái phép, và Quý Vị cũng phải hủy bỏ toàn bộ Thông Tin đó khi kết thúc cung cấp dịch vụ với tư cách là một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ cho khách hàng UPS liên hệ đến Thông Tin -đó, và (7) Quý Vị phải lưu Thông Tin

Giao Cho Nhà Cung Cấp Dịch Vụ ở một nơi riêng biệt chứ không lưu chung hay kết hợp Thông Tin -đó với bất kỳ dữ liệu nào khác, dù dưới hình thức điện tử hay hình thức khác.

(v) *Tuyên bố từ chối. Không giới hạn tính tổng quát của bất kỳ tuyên bố từ chối nào trong Thỏa thuận này, UPS không đảm bảo rằng việc sử dụng Thông tin sẽ tuân theo bất kỳ luật pháp, điều lệ và quy định có thể áp dụng nào bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ luật pháp, điều lệ và quy định cần hóa đơn bằng văn bản hoặc liên quan tới thuế V.A.T.*

(b) Thông Tin Riêng Biệt của Từng Khách Hàng.

(i) *Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng.* Các chương trình Công Nghệ UPS có thể được dùng để truy cập các dịch vụ có giá biểu và chi phí đặc biệt liên quan đến các Kịch Bản Được Giao, chiếu theo các cuộc thương lượng kín giữa Quý Vị và các Bên Liên Quan Với UPS (được gọi là "Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng"). Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng là Thông Tin và do đó cũng được xếp vào loại Thông Tin Bảo Mật của các Bên Liên Quan Với UPS. Cho dù có quy định khác trong Mục 1.1(a)(ii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, Quý Vị có thể sử dụng Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng cho mục đích duy nhất là các hoạt động nội bộ như giữ sổ sách kế toán và lập hóa đơn nhằm tạo điều kiện cho việc thanh toán các chi phí liên quan đến Tài Khoản UPS của Quý Vị và Quý Vị không được phép tiết lộ Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng cho bất kỳ Pháp Nhân nào ngoại trừ các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ hay Công Ty Liên Kết của mình, và trong trường hợp đó việc tiết lộ thông tin phải phù hợp với Mục 1.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(ii) *Giá Biểu Tham Chiếu.* Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng chi phí vận chuyển thực tế do các Bên Liên Quan Với UPS tính cho Quý Vị có thể khác với giá biểu do các chương trình Công Nghệ UPS đưa ra dưới dạng Thông Tin, ngay cả khi các chương trình đó cung cấp Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng. Các yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến số tiền thực được tính trong hóa đơn của Quý Vị có thể bao gồm nhưng không giới hạn bởi những điều sau: các đặc điểm thực tế của kịch bản khác với những gì đã được miêu tả cho các Bên Liên Quan Với UPS; các thông tin ghi trên nhãn vận chuyển không đầy đủ hay không chính xác; giá được thương lượng được tính căn cứ vào số lượng hàng, và có các Chi Phí Thêm phát sinh trong quá trình vận chuyển mà không thể biết hoặc tính toán được trước khi giao hàng cho các Bên Liên Quan Với UPS.

(c) Theo Dõi Kịch Bản Hàng. Quý Vị chỉ được phép sử dụng chức năng theo dõi kịch bản hàng của các chương trình Công Nghệ UPS để truy tìm Thông Tin liên quan đến một Kịch Bản Được Giao. Một số tính năng theo dõi của các chương trình Công Nghệ UPS có thể cho phép Quý Vị yêu cầu UPS gửi kết quả của việc theo dõi kịch bản hàng đến một địa chỉ email nào đó do Quý Vị cung cấp. Quý Vị đồng ý yêu cầu các chương trình Công Nghệ UPS chỉ gửi kết quả của việc theo dõi một Kịch Bản Được Giao đến các địa chỉ email được kiểm soát bởi một Pháp Nhân liên quan đến Kịch Bản Được Giao đó. Trong trường hợp một người nhận hàng cho Quý Vị biết rằng ông/bà ta không còn muốn nhận những thông điệp email liên quan đến các Kịch Bản Được Giao, Quý Vị sẽ ngay lập tức ngừng dùng chương trình Công Nghệ UPS để yêu cầu UPS gửi email đến người nhận đó. Không có trường hợp nào mà UPS sẽ chịu trách nhiệm pháp lý vì việc email báo kết quả theo dõi kịch bản hàng không được gửi hay bị gửi trễ. Quý Vị là người chịu trách nhiệm duy nhất về các nội dung do Quý Vị cung cấp để được đưa vào email báo kết quả theo dõi kịch bản hàng. Quý Vị không được đưa vào bất kỳ email báo kết quả theo dõi kịch bản hàng nào bất kỳ nội dung nào có thể bị coi là quấy nhiễu, sỉ nhục, phỉ báng, hoặc gây tổn hại cho người khác.

(d) Đối Chiếu Địa Chỉ.

(i) *Nhận Dạng Các Kịch Bản Hàng Gởi Đến.* Một số chương trình Công Nghệ UPS nhận dạng các Kịch Bản Hàng Gởi Đến bằng cách đối chiếu địa chỉ bên nhận hàng với địa chỉ Quý Vị cung cấp để dùng cho các dịch vụ có chức năng đối chiếu địa chỉ, hoặc bằng cách liên kết kịch bản hàng với một LID (Location Identifier hay Từ Ngữ Định Danh). Quý Vị bảo đảm rằng các thông tin do Quý Vị cung cấp về địa chỉ sẽ trung thực, đầy đủ, và chính xác, và rằng Quý Vị sẽ báo vào lúc sớm nhất có thể cho UPS biết nếu địa chỉ do Quý Vị cung cấp có thay đổi gì, và rằng Quý Vị có đủ thẩm quyền để thu thập Thông Tin liên quan đến các kịch bản hàng được các Bên Liên Quan Với UPS vận chuyển đến địa chỉ do Quý Vị cung cấp. Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng các chương trình Công Nghệ UPS (1) có thể sẽ không nhận diện và đưa ra báo cáo về tất cả các kịch bản hàng trong hệ thống vận chuyển hàng hóa của UPSI đang được gửi đến địa chỉ do Quý Vị cung cấp hoặc được liên kết với một LID nào đó, (2) có thể sẽ nhận diện và đưa ra báo cáo về các kịch bản hàng được giao cho UPSI mà thực ra được gửi đến địa chỉ khác với địa chỉ Quý Vị cung cấp, hoặc không được liên kết với một LID cho biết phải gửi đến địa chỉ Quý Vị cung cấp, hoặc được liên kết với một LID khác, và (3) có thể sẽ nhận diện và đưa ra báo cáo về các kịch bản hàng Quý Vị giao cho UPSI để được gửi đến những bên thứ ba không có liên quan đến Quý Vị qua việc ghi

địa chỉ không phù hợp, khớp địa chỉ không chính xác bởi chương trình Công nghệ UPS hoặc một LID sai liên quan đến kiện hàng đó. Từ bây giờ trở đi, những kiện hàng được nêu trong các mục con (2) và (3) trên đây sẽ được gọi là “Hàng Gởi Sai Địa Chỉ”. Các thông tin về một Kiện Hàng Gởi Sai Địa Chỉ mà một bên thứ ba không có liên quan đến Quý Vị tiếp cận được có thể bao gồm hình chữ ký số của người nhận kiện hàng. UPS SẼ CHỈ CHỊU TRÁCH NHIỆM VỚI QUÝ VỊ TRONG TRƯỜNG HỢP CÓ HÀNH VI SAI TRÁI CỐ Ý HOẶC DO CẦU THẢ ĐỐI VỚI BẤT KỲ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG HAY THIẾT HẠI NÀO CĂN CỨ VÀO VIỆC TIẾT LỘ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC KIỆN HÀNG GỬI SAI ĐỊA CHỈ.

(ii) *Thông Tin Liên Quan Đến Các Kiện Hàng Gởi Sai Địa Chỉ.* Các thông tin do Quý Vị nhận được thông qua chương trình Công Nghệ UPS liên quan đến các Kiện Hàng Gởi Sai Địa Chỉ được gọi là "Thông Tin". Sau khi Quý Vị xác định được bất kỳ Thông Tin nào liên quan tới Các Kiện Hàng Gởi Sai Địa Chỉ, Quý vị đồng ý không lưu trữ, tiết lộ, hay sử dụng Thông Tin đó, đồng ý thông báo ngay lập tức cho UPS về việc nhận được Thông Tin đó, và đồng ý sẽ hủy bỏ ngay lập tức tất cả các bản sao của Thông Tin đó. Quý vị phải bồi thường và giữ không phương hại tới UPS và các giám đốc, cán bộ và nhân viên tương ứng của UPS đối với bất kỳ và tất cả trách nhiệm pháp lý hoặc yêu cầu bồi thường hoặc yêu cầu bồi thường thiệt hại và tổn thất nào gây ra do việc vi phạm câu trên của quý vị.

(e) Hình Chữ Ký Số và Thư POD (Chứng Từ Giao Hàng). Thông Tin có thể bao gồm các hình chữ ký số. Hình chữ ký số không được lưu trữ, sao lại, sửa đổi, hay phân phối đến bất kỳ một bên thứ ba nào, trừ khi hình chữ ký đó nằm trong một Thư POD. Mỗi Thư POD được tạo lập trong quá trình sử dụng hay truy cập vào các chương trình Công Nghệ UPS có thể được sao lại và lưu trữ dưới hình thức điện tử không hiệu chỉnh được hay hình thức văn bản in dù có chữ ký dạng số hay không. Quý Vị có thể phân phát Thư POD, dù có chữ ký dạng số hay không, cho một bên thứ ba ở định dạng điện tử hoặc không phải điện tử để cấp chứng từ giao hàng cho bên thứ ba đó đối với kiện hàng được đề cập trong Thư POD đó, miễn là bên thứ ba đó đồng ý không phân phát cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, sao chép hoặc chỉnh sửa Thư POD. Mỗi Thư POD chỉ được phép lưu trữ trong mười tám (18) tháng sau ngày giao hàng được đề cập đến trong Thư POD đó, dù có chữ ký dạng số hay không. Nếu UPS không cho phép trước một cách rõ ràng bằng văn bản (vì Thỏa Thuận này không cho phép), không một Thư POD hay hình chữ ký số nào có được thông qua một chương trình Công Nghệ UPS có thể được dùng vào bất kỳ mục đích nào không được quy định rõ ràng trong Mục 1.1(e) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối này. Quý vị phải bảo vệ, bảo đảm và không phương hại tới các Bên UPS khỏi bất kỳ và tất cả nghĩa vụ pháp lý, thất thoát, thiệt hại, chi phí và phí tổn (gồm các phí luật pháp hợp lý) của bất kỳ điều gì mà các Bên UPS phải gánh chịu hoặc tổn hại liên quan tới các thiệt hại phát sinh ngoài hoặc do (i) việc sử dụng hoặc phân phát Thư POD, dù có chữ ký dạng số hóa hay không, hoặc bất kỳ phần nào liên quan tới Thư đó, bởi bất kỳ bên thứ ba nào trực tiếp hay gián tiếp có Thư POD đó, hoặc một phần Thư đó từ Quý vị, hoặc (ii) việc Quý vị vi phạm Mục 1.1(e) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối này.

(f) Sử Dụng Dữ Liệu. Quý Vị bảo đảm rằng Quý vị (i) có thẩm quyền cung cấp cho UPS các dữ liệu mà Quý Vị chuyển giao cho UPS thông qua các chương trình Công Nghệ UPS; (ii) đã thông báo cho (các) đối tượng của dữ liệu đó và được họ ưng thuận về việc chuyển giao dữ liệu cũng như UPS sử dụng dữ liệu, phù hợp với các quy định của luật pháp áp dụng; và (iii) Quý Vị có quyền lợi chính đáng trong các Thông Tin Quý Vị nhận được thông qua các chương trình Công Nghệ UPS cũng như trong việc vận chuyển các kiện hàng liên quan đến Thông Tin đó. Quý Vị thừa nhận rằng tất cả các dữ liệu mà Quý Vị chuyển đến UPS thông qua các chương trình Công Nghệ UPS sẽ được các Bên Liên Quan Đến UPS sử dụng phù hợp với Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS hiện hành vào lúc chuyển giao dữ liệu. Quý Vị ủy quyền và chỉ định cho UPS, UPS Supply Chain Solutions, Inc., và các Công Ty Liên Kết, người kế thừa và người được nhượng quyền của họ được phép chia sẻ các hồ sơ được đề cập trong các Phần 111 và 163, 19 C.F.R., bao gồm các văn bản, dữ liệu, hay thông tin liên quan đến doanh nghiệp của Quý Vị, với bất kỳ hay tất cả các công ty con và/hoặc phân ban của United Parcel Service, Inc. (được gọi chung là “UPSI”). UPSI, bao gồm (không có ngoại lệ) UPS và UPS Supply Chain Solutions, Inc., có thể mướn một bên thứ ba để cung cấp các dịch vụ kinh doanh mang tính chất hành chính thông thường (thí dụ, lập hóa đơn, thu tiền, dịch vụ ngân hàng, chụp hình dữ liệu, và lưu trữ hồ sơ), và Quý Vị hiện ưng thuận cho UPSI tiết lộ các văn bản, bao gồm các văn bản liên quan đến doanh nghiệp của Quý Vị, nhằm mục đích thực hiện các dịch vụ kinh doanh mang tính chất hành chính thông thường này. Quý Vị thừa nhận rằng, phù hợp với các Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ của UPS Supply Chain Solutions, Inc., Quý Vị có nghĩa vụ và là người duy nhất chịu trách nhiệm pháp lý cho việc duy trì tất cả các hồ sơ được yêu cầu chiếu theo luật pháp Hải Quan và/hoặc các luật pháp khác của Hoa Kỳ, và rằng Thỏa Thuận này không quy định bất kỳ nghĩa vụ nào cho UPSI, và UPSI cũng không chấp nhận bất kỳ nghĩa vụ nào trong việc đóng vai trò "giữ sổ sách" hay "đại diện giữ sổ sách" cho Quý Vị.

1.2 Truy Cập và Sử Dụng các Tài Liệu UPS.

(a) Tuân Thủ Luật Pháp Khi Truy Cập. Quý vị đồng ý chỉ truy cập và sử dụng các Tài Liệu UPS phù hợp đúng với các quy định của tất cả các điều luật, điều lệ, và lệnh tòa áp dụng. Quý Vị không được sử dụng hay truy cập các Tài Liệu UPS theo bất kỳ cách nào mà, theo sự phán xét hợp lý của UPS, ảnh hưởng trái ngược đến hiệu năng hay chức năng của các chương trình Công Nghệ UPS hoặc cản trở khả năng của người khác trong việc truy cập các chương trình Công Nghệ UPS. Bất kỳ trường hợp truy cập hay sử dụng các Tài Liệu UPS nào không phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này bị coi như trái phép và bị tuyệt cấm nếu UPS không cho phép trước một cách rõ ràng bằng văn bản.

(b) Các Chương Trình Công Nghệ UPS Được Lưu Trữ Trên Máy Chủ. Một số chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên các máy chủ của UPSI hay của các bên bán hàng của UPSI. Các Chương Trình Công Nghệ UPS Được Lưu Trữ Trên Máy Chủ được cho chạy trên các máy chủ ở Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và theo thời khóa biểu thì sẵn sàng phục vụ khách hàng hai mươi bốn (24) giờ mỗi ngày, bảy (7) ngày mỗi tuần (trừ khi không sử dụng được vì lý do bảo trì chương trình); tuy nhiên, UPS không bảo đảm rằng Quý Vị sẽ có thể lúc nào cũng sử dụng được các chương trình Công Nghệ UPS chạy trên máy chủ, hoặc sử dụng một cách không bị gián đoạn hay không bị lỗi. UPS dành quyền thỉnh thoảng làm gián đoạn, giới hạn, hay đình chỉ các chương trình Công Nghệ UPS chạy trên máy chủ cho mục đích bảo trì, cập nhật, hay các mục đích tương tự. Quý Vị đồng ý rằng UPS và UPSI sẽ không bị yêu cầu phải chịu trách nhiệm (về mặt pháp lý hay mặt khác) cho bất kỳ thiệt hại nào phát sinh từ bất kỳ trường hợp gián đoạn, đình chỉ, hay chấm dứt một chương trình Công Nghệ UPS nào, bất chấp nguyên nhân gì đã gây ra trường hợp đó.

(c) Dịch vụ của Bên thứ Ba. Quý Vị có thể truy cập các chương trình Công Nghệ UPS thông qua dịch vụ của một bên thứ ba ("Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba") có thuê máy chủ để lưu trữ chương trình. Liên quan đến việc sử dụng Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba, Quý Vị có thể cung cấp cho Pháp Nhân lưu trữ chương trình Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba ("Công Ty Lưu Trữ Chương Trình") những thông tin nhận diện Quý Vị cũng như thông tin không nhận diện Quý Vị (được gọi là "Thông Tin của Quý Vị"). Quý Vị đồng ý rõ ràng rằng Công Ty Lưu Trữ Chương Trình có thể chia sẻ Thông Tin của Quý Vị với UPS và rằng UPS có thể sử dụng Thông Tin của Quý Vị (i) liên quan đến các giao dịch của Quý Vị được chuyển đến UPS thông qua Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba, và (ii) theo bất kỳ cách nào khác phù hợp với Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS, y như Quý Vị đã cung cấp thông tin đó trực tiếp cho UPS. Thêm vào đó, Quý Vị đồng ý rằng UPS có thể chia sẻ với Công Ty Lưu Trữ Chương Trình bất kỳ và tất cả các thông tin liên quan đến các giao dịch của Quý Vị được chuyển đến UPS thông qua Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba, và công ty này có thể sử dụng thông tin vào các mục đích nội bộ cũng như phân phối thông tin nhằm mục đích cung cấp Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba cho Quý Vị.

(d) Tài Khoản Hệ Thống Một số chương trình Công Nghệ UPS đòi hỏi Quý Vị thành lập Tài Khoản Hệ Thống với một ID truy cập và mật khẩu liên quan. Quý vị chỉ được sử dụng Tài Khoản Hệ Thống của mình khi truy cập một chương trình Công Nghệ UPS liên quan đến Tài Khoản Hệ Thống đó. Quý Vị không được phép sử dụng Tài Khoản Hệ Thống được chỉ định cho bất kỳ Pháp Nhân nào khác để truy cập các chương trình Công Nghệ UPS. Quý Vị không được phép tiết lộ ID truy cập và mật khẩu của Tài Khoản Hệ Thống của mình cho bất kỳ một Pháp Nhân nào khác. **QUÝ VỊ LÀ NGƯỜI DUY NHẤT CHỊU TRÁCH NHIỆM, VÀ ĐỒNG Ý BỒI THƯỜNG THAY MẶT CHO CÁC BÊN ĐƯỢC BẢO ĐẢM CỦA UPS NẾU CÓ THIẾT HẠI LIÊN QUAN ĐẾN TRƯỜNG HỢP BẤT KỲ PHÁP NHÂN NÀO DÙNG TÀI KHOẢN HỆ THỐNG CỦA QUÝ VỊ ĐỂ SỬ DỤNG HAY TRUY CẬP CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ UPS, BAO GỒM SỬ DỤNG HAY TRUY CẬP TRỰC TIẾP HAY GIÁN TIẾP, DO QUÝ VỊ CHO PHÉP HAY KHÔNG CHO PHÉP, KHÔNG CÓ NGOẠI LỆ.**

(e) Internet.

(i) Sự Phụ Thuộc Vào Internet. Quý Vị thừa nhận rằng các chương trình Công Nghệ UPS cung cấp dịch vụ phụ thuộc vào Internet, và rằng Internet không nằm trong tầm kiểm soát của UPSI. Do đó, Quý Vị đồng ý rằng cả UPS và UPSI đều sẽ không phải chịu trách nhiệm, dù về mặt pháp lý hay mặt khác, trực tiếp hay gián tiếp, đối với bất kỳ mất mát hay thiệt hại nào bị gây ra bởi hay được cho là bị gây ra bởi (x) việc Quý Vị sử dụng Internet không đúng cách; (y) việc Quý Vị căn cứ vào bất kỳ nội dung, hàng hóa, hay dịch vụ nào có sẵn trên Internet; hoặc (z) việc Quý Vị không thể truy cập Hệ Thống UPS, các chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên máy chủ, hoặc mạng Internet hay các trang web trên mạng. Quý Vị cũng thừa nhận rằng việc Quý Vị sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS có thể dẫn đến những lệ phí viễn thông hay lệ phí nối mạng khác, và Quý Vị là người duy nhất có trách nhiệm thanh toán các lệ phí này. Không một bên nào sẽ phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại hay khoản bồi thường nào phát sinh do một bên không thể nhận hay chuyển đến Hệ Thống UPS những Thông Tin hay dữ liệu khác liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao, nếu

không thể thực hiện những điều đó do một lý do nằm ngoài tầm kiểm soát hợp lý của bất cứ bên nào, bao gồm (không có ngoại lệ) trường hợp thiên tai, đình công, rối loạn trong ngành công nghệ, khủng bố, hỏa hoạn, mất điện, hư hỏng lớn về phần cứng hay phần mềm máy tính, gói nhận thiết bị chậm trễ, hay hành động của một bên thứ ba.

(ii) Các Liên Kết Ra Ngoài. Các chương trình Công Nghệ UPS có thể có liên kết dẫn đến những Trang Web Liên Kết. UPS cung cấp liên kết để Quý Vị tiếp cận được các Trang Web Liên Kết này chỉ đơn thuần cho Quý Vị tiện tham khảo, và không có nghĩa là UPS tán thành nội dung của các Trang Web Liên Kết đó. UPS không đưa ra bất kỳ lời trình bày hay bảo đảm nào liên quan đến tính xác thực, chính xác, hiệu năng, hay chất lượng của bất kỳ nội dung, phần mềm, dịch vụ, hay chương trình ứng dụng được tìm thấy tại bất kỳ Trang Web Liên Kết nào. Nếu Quý Vị quyết định truy cập vào các Trang Web Liên Kết, Quý Vị chịu mọi rủi ro liên quan đến việc đó. UPS không chịu trách nhiệm nếu Quý Vị không thể vào được các Trang Web Liên Kết nào đó. Thêm vào đó, khi Quý Vị sử dụng các Trang Web Liên Kết thì phải lệ thuộc vào các chính sách, điều khoản và điều kiện áp dụng cho việc sử dụng đó, bao gồm nhưng không giới hạn bởi chính sách về quyền riêng tư của Trang Web Liên Kết.

(f) Truy Cập Tự Động UPS tuyệt cấm, không có ngoại lệ, bất kỳ việc truy cập Hệ Thống UPS hay chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên máy chủ bằng những thiết bị hồi tin tự động, robot, hay dùng các công cụ, thường trình, tập lệnh, hay cơ chế khác có chức năng tương tự để rút và thu thập dữ liệu tự động nếu đó không phải là một chương trình Công Nghệ UPS đã được cấp phép thực hiện mục đích đó trong Thỏa Thuận này.

(g) Vi Rút. Quý Vị đồng ý không kết hợp, nhập vào, hoặc tải lên Hệ Thống UPS hay các chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên máy chủ bất kỳ vi rút, chương trình "con ngựa thành Troa", chương trình dạng worm hay time bomb, hay thường trình nào khác (i) có tác dụng làm hư, cản trở, ngăn chặn hay chiếm đoạt Hệ Thống UPS hay các chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên máy chủ hoặc (ii) vi phạm quyền sở hữu trí tuệ của người khác.

(h) Các Cookie và Trang Web của UPS.

(i) Cookie là những tệp văn bản nhỏ mà một trang web có thể tải xuống trình duyệt của Quý Vị để lưu trữ trên đĩa cứng. Các cookie có thể giúp sử dụng mạng Web dễ dàng hơn bằng cách lưu lại và điều hành các tính năng tùy chọn của ứng dụng, trạng thái, và các thông tin khác của người dùng. Vào lúc ban đầu, phần lớn các trình duyệt được thiết lập để chấp nhận cookie nhưng Quý Vị có thể thay đổi các thiết lập để từ chối cookie hay để được cảnh báo khi một cookie đang được tải xuống. Để được hướng dẫn cách thay đổi thiết lập về cookie, hãy xem trình đơn "Help" trên trình duyệt của quý vị. Mặc dù việc từ chối cookie sẽ không làm cản trở khả năng của Quý Vị để tương tác với các Trang Web Của UPS, Quý Vị phải chấp nhận cookie để sử dụng một số chương trình Công Nghệ UPS được cung cấp thông qua các Trang Web UPS (thí dụ như UPS.com Shipping).

(ii) UPS sử dụng cookie (có khi kết hợp với các kỹ thuật khác thí dụ như các "con bọ" Web (Web beacons)) (1) để theo dõi và điều hành trạng thái của Quý Vị cũng như các tính năng tùy chọn, thông tin kinh doanh, và thông tin khác do Quý Vị cung cấp, (2) mục đích giữ an toàn, (3) để tìm hiểu khuynh hướng về cách sử dụng của những người truy cập vào các Trang Web Của UPS (không tiết lộ danh tính của người thăm viếng), và (4) để đánh giá mức hiệu quả của một số nỗ lực quảng cáo.

(iii) Ngoại trừ các cookie được dùng cho những người đã đăng ký sử dụng một Trang Web Của UPS hay để chuyển thông tin từ một chương trình ứng dụng đến chương trình ứng dụng khác trên một hay nhiều Trang Web Của UPS, thì thông tin do cookie và các "con bọ" Web thu thập khi dùng một Trang Web Của UPS sẽ không bị UPS sử dụng để xác nhận danh tính của người sử dụng. Các cookie của UPS.com được cài đặt lại mỗi lần Quý Vị truy cập vào UPS.com và chỉ hoạt động trong lần truy cập đó mà thôi. Các cookie dùng để chuyển thông tin từ một chương trình ứng dụng đến chương trình ứng dụng khác chỉ hoạt động trong lần chuyển thông tin đó mà thôi. Các loại cookie khác được lưu trữ vô hạn định trên đĩa cứng của Quý Vị.

1.3 Tuyên Bố Bảo Đảm Thông Tin.

Quý Vị khẳng định và bảo đảm rằng bất kỳ thông tin nào Quý Vị cung cấp cho UPS về bản thân Quý Vị thông qua các chương trình Công Nghệ UPS đều là thông tin trung thực, chính xác, đầy đủ, và cập nhật. Nếu Quý Vị cung cấp bất kỳ thông tin nào không trung thực, không chính xác, hay không đầy đủ, hoặc thông tin trở nên không trung thực, không chính xác, hay không đầy đủ, hoặc UPS có lý do chính đáng để nghi rằng thông tin đó là không trung thực, không chính xác, hay không đầy đủ, thì UPS có quyền đình chỉ hay chấm dứt quyền truy

cập và sử dụng của Quý Vị đối với bất kỳ và tất cả các chương trình Công Nghệ UPS. Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng UPS sẽ không cần phải điều tra hoặc nêu thắc mắc về tính hiệu lực hoặc tính chính xác của bất kỳ thông tin nào mà Quý Vị cung cấp cho UPS.

1.4 Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát về Phần Mềm.

Những điều khoản và điều kiện sau đây quy định cách Quý Vị sử dụng tất cả các Phần Mềm mà UPS phát cho Quý Vị.

(a) **Quyền Sử Dụng Có Giới Hạn.** Căn cứ vào các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, bao gồm toàn bộ Mục 2 của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, khi UPS gởi Phần Mềm đến Quý Vị thì Quý Vị chỉ được phép cài đặt và sử dụng Phần Mềm trong dạng thức mã đối tượng mà thôi và Phần Mềm chỉ được sử dụng trên các máy tính do quý vị sở hữu, thuê, hay bằng cách khác có quyền kiểm soát. Quý Vị thừa nhận rằng UPS không giao cho Quý Vị bất cứ quyền nào khác đối với Phần Mềm ngoài các quyền được quy định cụ thể trong văn bản này. Quý Vị đồng ý và thừa nhận rằng trong quá trình cài đặt, Phần Mềm có thể (1) nhận dạng và sử dụng hệ điều hành và các thiết lập hệ điều hành của phần cứng máy tính mà Phần Mềm được cài đặt và (2) tiếp cận các thông tin bí mật và độc quyền của Quý Vị và/hoặc tương tác với một số cơ sở dữ liệu nhất định của Quý Vị, và bây giờ Quý Vị đồng ý cho những bước nhận dạng, tiếp cận, sử dụng, và/hoặc tương tác như vậy.

(b) **Các Giới Hạn Về Mặt Địa Lý.** Phần Mềm không được sử dụng hay truy cập từ các Khu Vực Hạn Chế.

(c) **Thiết Kế Đảo Chiều.** Khách hàng không thể thiết kế đảo ngược Phần Mềm. Mặc dù điều này không thể hiểu là làm giảm đi tính tổng quát của Mục 2.2 trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, trong các khu vực thẩm quyền mà luật pháp quy định rằng Quý Vị có quyền chuyển đổi, biên dịch ngược, thiết kế đảo chiều, hay tháo rời Phần Mềm và Quý Vị không thể từ bỏ những quyền này, Quý Vị có thể thi hành các quyền đó và chuyển đổi, biên dịch ngược, thiết kế đảo chiều, hay tháo rời Phần Mềm chỉ trong phạm vi cần thiết để Phần Mềm có thể hoạt động phối hợp với một chương trình khác được phát triển độc lập. Tuy nhiên Quý Vị chỉ được làm như thế trong trường hợp Quý Vị đã viết thư cho UPS yêu cầu những thông tin cần thiết để cho Phần Mềm hoạt động phối hợp với chương trình khác và UPS đã không cung cấp thông tin đó cho Quý Vị sau một khoảng thời gian hợp lý. Quý Vị chỉ được thực hiện việc biên dịch ngược trên các phần của Phần Mềm cần thiết để đạt được khả năng hoạt động phối hợp mà thôi.

(d) **Các Nhà Thầu Phụ.** Quý Vị có thể thuê nhà thầu phụ, do một mình Quý Vị chịu trách nhiệm trả phí để cài đặt Phần Mềm, miễn là (1) Quý Vị giao kết hợp đồng với nhà thầu phụ đó quy định rằng nhà thầu phụ phải tuân thủ Thỏa Thuận này, (2) Quý Vị vẫn chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UPS đối với việc nhà thầu phụ đó tuân thủ Thỏa Thuận này, và (3) những điều trong hợp đồng giữa Quý Vị và nhà thầu phụ sẽ không ràng buộc UPS theo bất kỳ hình thức nào.

(e) **Chấm Dứt Quyền Sử Dụng.** Quyền sử dụng của Quý Vị đối với bất kỳ Phần Mềm nào sẽ bị chấm dứt vào ngày hết hạn hay ngày chấm dứt Thỏa Thuận này, hoặc ngày Quý Vị bị chấm dứt quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS liên quan với Phần Mềm đó (thí dụ, khi Quý Vị bị chấm dứt quyền sử dụng UPS CampusShip thì cũng bị chấm dứt quyền sử dụng Phần Mềm có tên là Scheduled Import Tool), tùy theo ngày nào đến trước. Khi Thỏa Thuận này hết hạn hoặc Quý Vị bị chấm dứt quyền sử dụng bất kỳ Phần Mềm nào vì bất kỳ lý do nào, thì Quý Vị sẽ ngay lập tức dọn dẹp ra khỏi các phần cứng, hệ thống, các phương tiện và thiết bị lưu trữ khác của Quý Vị tất cả các bản sao của Phần Mềm liên quan với quyền sử dụng bị hết hạn hay chấm dứt.

(f) **Tuyên Bỏ Từ Chối Bảo Đám Về Vi Rút.** UPS từ bỏ bất kỳ lời bảo đảm nào, dù thể hiện rõ ràng hay ngụ ý, về việc Phần Mềm sẽ không có vi rút máy tính.

(g) **Những Người Dùng Cuối của Chính Phủ Hoa Kỳ.** Phần Mềm có đủ điều kiện được coi là "sản phẩm thương mại" theo định nghĩa trong điều 48 C.F.R. 2.101 của Federal Acquisition Regulation (Các Quy Định Thu Mua của Liên Bang hay "FAR"), và bao gồm cả "phần mềm máy tính thương mại" và "tài liệu hướng dẫn về phần mềm máy tính thương mại" như được định nghĩa trong điều 12.212 của FAR hay điều bổ sung 227.7202-1(a) của FAR Bộ Quốc Phòng, tùy theo điều nào được áp dụng. Chiếu theo điều 12.212, FAR § 27.405(b)(2) và các điều bổ sung 227.7202-1 đến 227.7202-4 của FAR Bộ Quốc Phòng, và cho dù có bất kỳ FAR khác hay điều khoản quy định khác của bất kỳ hợp đồng nào mà Thỏa Thuận này có thể được nhập chung, thì những người dùng cuối của chính phủ cũng chỉ được hưởng các quyền được quy định trong Thỏa Thuận này khi nhận lấy Phần Mềm. Khi chính phủ sử dụng Phần Mềm cũng có nghĩa là chính phủ đã đồng ý rằng Phần

Mềm là "phần mềm máy tính thương mại" và "tài liệu hướng dẫn về phần mềm máy tính thương mại", và cũng chấp nhận tất cả các quyền và giới hạn của phân loại đó. Nếu điều trên không thể áp dụng cho một cơ quan cụ thể của chính phủ Hoa Kỳ, Phần Mềm được cung cấp cho cơ quan đó với QUYỀN GIỚI HẠN và các tài liệu hướng dẫn liên quan được cung cấp với QUYỀN HẠN CHẾ và, trong trường hợp đó, việc chính phủ Hoa Kỳ sử dụng, sao chép, hay tiết lộ Phần Mềm phải lệ thuộc vào các giới hạn được quy định tại điều khoản phụ "C" của điều khoản Commercial Computer Software—Restricted Rights trong FAR 52.227-19.

(h) **Báo Cáo Ứng Dụng.** Phần mềm **WorldShip Software** và **UPS Widget** bao gồm chức năng cho phép UPS đánh giá việc sử dụng nhiều tính năng khác nhau của những ứng dụng này và thông báo bằng điện tử cho UPS về việc sử dụng này. Trong phần mềm **WorldShip Software**, chức năng này được gọi là "Thông Kê Tính Năng." Chức năng báo cáo ứng dụng thu thập bản ghi các hoạt động của Quý Vị khi sử dụng phần mềm **WorldShip Software** hoặc **UPS Widget**, bao gồm những thông tin sau: (1) những quy trình xử lý nào của **WorldShip Software** được sử dụng để thêm, xác nhận hoặc phân loại một địa chỉ "gửi đến"; (2) tần suất sử dụng chức năng "Trợ giúp" của phần mềm **WorldShip Software**; (3) tần suất sử dụng đặc điểm định trước để xử lý các kiện hàng thông qua phần mềm **WorldShip Software**; và (4) tần suất sử dụng các tính năng khác nhau của **UPS Widget**. UPS chia sẻ thông tin này với các thành viên của UPSI và UPSI sử dụng thông tin này phù hợp với [Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS](#). Cụ thể, UPSI sử dụng thông tin này để xác định mức độ phổ biến và để cải tiến chức năng của phần mềm **WorldShip Software** và **UPS Widget** đồng thời để nâng cấp các dịch vụ mà UPSI dành cho Quý Vị. Phù hợp với [Chính Sách về Quyền Riêng Tư của UPS](#), UPS sẽ không chuyển giao, chuyển nhượng, hay bằng bất kỳ cách nào truyền đến các bên thứ ba bất kỳ thông tin nào được thu thập bởi chức năng báo cáo ứng dụng. Nếu Quý Vị không muốn tham gia vào chức năng báo cáo ứng dụng cho phần mềm **UPS WorldShip**, xin gửi email cho UPS theo địa chỉ worldshipreqst@ups.com (hoặc liên lạc với nhân viên đại diện phụ trách tài khoản của Quý Vị) và UPS sẽ vô hiệu hóa chức năng này từ xa. Nếu Quý Vị không muốn tham gia vào chức năng báo cáo ứng dụng cho phần mềm **UPS Widget**, Quý Vị không nên cài đặt phần mềm UPS Widget vào hệ thống máy tính của Quý Vị hoặc nếu Quý Vị không còn muốn tham gia vào chức năng này sau khi Quý Vị cài đặt xong UPS Widget, Quý Vị phải gỡ cài đặt phần mềm UPS Widget khỏi hệ thống máy tính của Quý Vị.

1.5 **Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát Về Vận Chuyển Hàng Hóa.**

(a) **Tính Áp Dụng Của Các Thỏa Thuận Vận Chuyển Hàng Hóa.** Các Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn với một Tài Khoản UPS thông qua các chương trình Công Nghệ UPS sẽ lệ thuộc vào và được chi phối bởi hợp đồng dịch vụ vận chuyển hiện hành của Tài Khoản UPS đó. **TẤT CẢ CÁC KIẾN HÀNG ĐƯỢC GIAO, BAO GỒM NHỮNG KHÔNG GIỚI HẠN BỞI CÁC KIẾN HÀNG KHÔNG LỆ THUỘC VÀO MỘT HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN, ĐỀU PHẢI PHÙ HỢP VỚI CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC QUY ĐỊNH TRONG BẢN UPS TERMS AND CONDITIONS OF CARRIAGE/SERVICE HIỆN HÀNH VÀO LÚC VẬN CHUYỂN HÀNG.**

(b) **Tính Lưu Hành Tự Do và Những Nơi Ngừng Lại.** Các Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS phải thuộc diện hàng được phép Lưu Hành Tự Do. Thuật ngữ Lưu Hành Tự Do có nghĩa là (1) các kiện hàng xuất phát từ trong cùng nước mà chuyển vận chuyển kiện hàng đó bắt đầu và kết thúc, hoặc (2) các kiện hàng xuất phát từ nước khác, nhưng đã thông qua thủ tục hải quan trong nước mà chuyển vận chuyển kiện hàng đó bắt đầu và kết thúc.

(c) **Việc Sử Dụng LID.** Quý Vị thừa nhận rằng, đối với các Kiện Hàng Được Giao, Quý Vị có thể được các khách hàng khác của UPS yêu cầu ghi một LID trong thông tin kiện hàng PLD. LID tạo điều kiện cho khách hàng của UPS tham gia vào một số Dịch Vụ Visibility (tức là theo dõi các Kiện Hàng Gửi Đến thông qua chương trình Quantum View Data). Quý Vị cũng thừa nhận rằng nếu Quý Vị chọn ghi một LID trong hồ sơ PLD của mình, thì trong quá trình cung cấp Dịch Vụ Visibility và theo yêu cầu của khách hàng, UPS có thể phân phát đến khách hàng UPS (là người cung cấp LID) hay một bên thứ ba các thông tin được chứa trong hồ sơ PLD đó, và rằng người nhận có thể sử dụng cũng như phân phát tiếp thông tin đó đến những Pháp Nhân khác.

(d) **Thông Tin Không Đầy Đủ và Các Chi Phí Thêm.** Nếu thông tin do Quý Vị cung cấp về một Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS không đầy đủ hay không chính xác về bất kỳ chi tiết nào, thành viên thích hợp của các Bên Liên Quan Với UPS có thể, nhưng không có nghĩa vụ phải sửa đổi thông tin cho đầy đủ và chính xác thay mặt cho Quý Vị và sau đó điều chỉnh chi phí cho phù hợp. Quý Vị đồng ý trả tất cả các chi phí vận chuyển; thuế quan; thuế; phụ phí; các khoản phạt do chính phủ quy định; chi phí lưu kho; các chi phí hải quan phải trả do Quý Vị hay người nhận không cung cấp các chứng từ thích hợp để xin được giấy phép cần thiết; các chi phí được Các Bên Liên Quan Với UPS trả trước; các phí tổn pháp lý của Các Bên Liên Quan Với UPS; và bất kỳ phí tổn khác được tính thêm hay mắc phải liên quan đến các

Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS (được gọi chung là, “Chi Phí Thêm”). Nếu chi phí của việc vận chuyển các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS được thanh toán bằng thẻ tín dụng hay thẻ nợ, Quý Vị ủy quyền rõ ràng cho Các Bên Liên Quan Với UPS tính thêm và thu lại bất kỳ khoản chi phí nào liên quan đến các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO đó, bao gồm (không có ngoại lệ) các Chi Phí Thêm, bằng cách sử dụng cùng thẻ tín dụng hay thẻ nợ đó. Nếu có các hình thức thanh toán khác dành sẵn cho Quý Vị khi Quý Vị dùng các chương trình Công Nghệ UPS, thí dụ như gửi hóa đơn cho một người thứ ba thanh toán, thì Quý Vị đồng ý bảo đảm thanh toán tất cả các chi phí bao gồm các Chi Phí Thêm liên quan đến các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO của Quý Vị trong trường hợp người nhận hay người thứ ba đó không thanh toán.

(e) Hoàn Tất Nhập Giao Dịch Vận Chuyển. Quý Vị đồng ý rằng chi phí cho dịch vụ vận chuyển được yêu cầu có thể được tính vào thẻ tín dụng hay Tài Khoản UPS của Quý Vị khi Quý Vị hoàn tất nhập giao dịch trong một chương trình Công Nghệ UPS và được phát nhân để in ra, bất chấp nhân đó có thực sự được in ra, dán vào kiện hàng, và giao cho Các Bên Liên Quan Với UPS hay không.

(f) Nhận KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO. Chứng từ duy nhất xác nhận rằng các Bên Liên Quan Với UPS đã thực sự nhận KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO để xử lý chiếu theo nhân vận chuyển là việc nhân của KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO đó được đọc bằng máy quét.

(g) Thông Tin Về Các KIỆN HÀNG ĐƯỢC VẬN CHUYỂN.

(i) Tổng Quát. Quý Vị miễn trách nhiệm cho Các Bên Được Bảo Đảm của UPS và đồng ý tự mình chịu phí tổn bồi thường thay mặt cho họ đối với bất kỳ và tất cả các Thiệt Hại phát sinh do hay liên quan đến các lời khai sai sự thật, không đầy đủ, không chính đáng, hay không chính xác do Quý Vị cung cấp liên quan đến các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS. Quý Vị cũng là người duy nhất chịu trách nhiệm tuân thủ các quy định của luật áp dụng về việc dán nhãn và ghi thông tin trên các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS, bao gồm (không có ngoại lệ) việc ghi nơi xuất phát và cũng bao gồm (không có ngoại lệ) việc dán nhãn và ghi thông tin trên từng kiện đơn lẻ trong các lô vận chuyển gộp chung nhiều kiện hàng, ngay cả khi Các Bên Liên Quan Với UPS đã thực hiện dịch vụ làm nhân cho các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS.

(ii) Quốc Tế. Quý Vị phải cung cấp các thông tin và chứng từ được yêu cầu cho thủ tục kiểm soát xuất khẩu, báo cáo số liệu và/hoặc thủ tục thông quan khi lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS cho một KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO. Khi cung cấp các thông tin và chứng từ được yêu cầu cho UPS, Quý Vị chứng nhận rằng tất cả các lời khai và thông tin liên quan đến việc xuất nhập khẩu các KIỆN HÀNG ĐƯỢC GIAO và lập vận đơn thông qua các chương trình Công Nghệ UPS đều là đúng sự thật, phù hợp với các Mục 12.9 và 12.10 trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát. Thêm vào đó, Quý Vị hiểu rằng các hình phạt dân sự và hình sự, bao gồm việc tịch thu và bán tài sản, có thể được áp dụng trong trường hợp đưa ra các lời khai sai sự thật, gây hiểu lầm, hay gian lận cũng như trường hợp vi phạm các điều luật của Hoa Kỳ về kiểm soát xuất khẩu, báo cáo số liệu, và thông quan, bao gồm (không có ngoại lệ) 13 U.S.C. Mục 305, 22 U.S.C. Mục 2778, 50 U.S.C. App. 2410, và 15 U.S.C. Mục 1125. Nếu Quý Vị là nhà nhập khẩu được ghi trong hồ sơ của một kiện hàng, Quý Vị ủy quyền cho các Bên Liên Quan Với UPS được phép tiết lộ thông tin về kiện hàng có được từ các cơ quan hải quan quốc gia hay liên quốc gia cho bất kỳ Pháp Nhân nào có quyền lợi chính đáng trong kiện hàng đó.

1.6 Quyền Sử Dụng Biểu Trưng của Khách Hàng.

Một số chương trình Công Nghệ UPS được lưu trữ trên máy chủ có thể được tùy biến bằng cách thêm vào một hình đồ họa. Trong suốt Thời Hạn của Thỏa Thuận, Quý Vị giao quyền toàn cầu, không độc quyền, và không hưởng tiền bản quyền cho UPS sử dụng, sao lại, đăng tải, thực hiện, và trình bày tên của Quý Vị và/hoặc các thương hiệu, biểu trưng, hay nhãn hiệu dịch vụ mà Quý Vị cung cấp cho UPS (được gọi là "Biểu Trưng") để dùng trong chương trình Công Nghệ UPS được truy cập bởi Quý Vị, nhân viên của các Khách Hàng khác và những người sử dụng khác được Quý Vị ủy quyền (nếu có). Quý Vị cũng cho phép UPS cấp giấy phép phụ nếu cần thiết để thực hiện mục đích này. Quý Vị đồng ý cung cấp Biểu Trưng theo đúng hình thức và kích cỡ được chỉ định bởi UPS. Quý Vị bảo đảm rằng Quý Vị sở hữu toàn bộ bản quyền của Biểu Trưng và có thẩm quyền cho phép sử dụng Biểu Trưng như được quy định trong Thỏa Thuận này.

1.7 Công Nghệ Thử Nghiệm Beta.

Trong một số trường hợp, UPS có thể dành sẵn cho Quý Vị các tính năng nâng cấp còn trong giai đoạn thử nghiệm của chương trình Công Nghệ UPS hoặc các kỹ thuật mới chưa được phổ biến cho công chúng (được gọi chung là "Công Nghệ Thử Nghiệm Beta"). Các Công Nghệ Thử Nghiệm Beta nâng cấp cho một chương trình Công Nghệ UPS hiện có sẽ được coi là trực thuộc chương trình Công Nghệ UPS cơ sở đó và mục nào trong Thỏa Thuận này áp dụng cho chương trình Công Nghệ UPS đó sẽ cũng được áp dụng cho Công Nghệ Thử Nghiệm Beta. Đối với các Công Nghệ Thử Nghiệm Beta là kỹ thuật mới, UPS sẽ thông báo những mục nào trong Thỏa Thuận này áp dụng cho việc Quý Vị sử dụng Công Nghệ Thử Nghiệm Beta đó. **UPS SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ ĐỐI VỚI QUÝ VỊ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC QUÝ VỊ SỬ DỤNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA.** Trong trường hợp có mâu thuẫn nào giữa các điều khoản khác trong Thỏa Thuận này và Mục 1.7 này thì Mục 1.7 sẽ được ưu tiên áp dụng.

(a) **Bảo Mật Thông Tin.** Quý Vị sẽ (a) giữ kín, bây giờ cũng như sau này (i) sự xuất hiện của Công Nghệ Thử Nghiệm Beta cũng như các tính năng, cách hoạt động, sự an toàn, hiệu năng, khả năng, kết quả định giá và đánh giá, và nội dung của Công Nghệ Thử Nghiệm Beta; (ii) các nhận định, thắc mắc, và ý kiến đóng góp của Quý Vị liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta; và (iii) tất cả các thông tin và dữ liệu khác liên quan hay được thể hiện bởi Công Nghệ Thử Nghiệm Beta, trong suốt thời gian chạy thử Công Nghệ Thử Nghiệm Beta do UPS quy định và đến năm (5) năm sau đó, trừ phi luật pháp quy định khác; (b) ngăn ngừa bất kỳ bên thứ ba nào truy cập hay sử dụng Công Nghệ Thử Nghiệm Beta nếu không được UPS cho phép trước bằng văn bản; và (c) trả lại bất kỳ thông tin hay tài liệu hướng dẫn nào liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta cho UPS trong vòng mười (10) ngày sau ngày chấm dứt hay ngày hết hạn thời gian chạy thử do UPS quy định cho Công Nghệ Thử Nghiệm Beta đó, tùy theo ngày nào đến trước. Quý Vị không có nghĩa vụ giữ kín bất kỳ thông tin nào được nêu ở câu trên nếu Quý Vị (x) đã sở hữu sẵn thông tin đó và không có nghĩa vụ giữ kín, (y) đã phát triển thông tin một cách độc lập, hoặc (z) đã nhận được thông tin một cách hợp lệ và không có nghĩa vụ giữ kín thông tin từ một bên thứ ba. Mỗi trường hợp trên phải được chứng minh bởi các hồ sơ văn bản của Quý Vị được lập vào lúc xảy ra điều đó. Thêm vào đó, Quý Vị sẽ không có nghĩa vụ giữ kín thông tin về bất kỳ Công Nghệ Thử Nghiệm Beta nào đã trở thành phổ biến trong công chúng bằng một cách nào đó không vi phạm Thỏa Thuận này hay bất kỳ thỏa thuận nào khác với UPS.

(b) **Sử Dụng Thông Tin của Quý Vị.** Quý Vị đồng ý rằng UPS có quyền tự do, không bị giới hạn hoặc ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ nào, để sao lại, sử dụng, tiết lộ, trưng bày, trình bày, biến đổi, mô phỏng theo, và phân phát đến người khác tất cả những nhận định, thông tin, dữ liệu, và ý kiến đóng góp, bao gồm các dữ liệu phản hồi (nhưng không bao gồm các dữ liệu tài chính, kế hoạch tài chính, hay chương trình sản phẩm không được công chúng biết đến hay được phổ biến trong công chúng) mà Quý Vị cung cấp cho UPS liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta. Ngoài ra, UPS cũng hoàn toàn tự do để sử dụng bất kỳ sáng kiến, khái niệm, bí quyết, hay kỹ thuật trong thông tin đó, không bị giới hạn hoặc ràng buộc bởi bất kỳ nghĩa vụ nào với Quý Vị.

(c) **Khuyết Tật và Lỗi.** KHÁCH HÀNG THỪA NHẬN VÀ ĐỒNG Ý RẰNG (A) CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA CÓ THỂ CHỨA NHỮNG KHUYẾT TẬT VÀ LỖI, VÀ UPS KHÔNG PHÁT BIỂU HAY BẢO ĐẢM CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA SẼ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA QUÝ VỊ, HOẶC VIỆC SỬ DỤNG HAY ĐIỀU HÀNH CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA SẼ KHÔNG GẶP GIÁN ĐOẠN HAY LỖI; (B) CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA CHƯA ĐƯỢC BÁN TRÊN THỊ TRƯỜNG VÀ UPS KHÔNG CÓ NGHĨA VỤ ĐƯA CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA RA THỊ TRƯỜNG ĐỂ BÁN HAY CẤP PHÉP SỬ DỤNG VÀO BẤT CỨ LÚC NÀO TRONG TƯƠNG LAI; VÀ (C) UPS SẼ KHÔNG BỊ BẮT BUỘC PHẢI CUNG CẤP BẤT KỲ DỊCH VỤ BẢO TRÌ, HỖ TRỢ, HAY DỊCH VỤ KHÁC LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG NGHỆ THỬ NGHIỆM BETA.

(d) Thời Gian Chạy Thử.. Thời gian chạy thử Công Nghệ Thử Nghiệm Beta bắt đầu từ ngày Quý Vị nhận được Công Nghệ Thử Nghiệm Beta cho đến một ngày do UPS có toàn quyền chỉ định. UPS có thể tùy ý chấm dứt thời gian chạy thử và tất cả các quyền được giao liên quan đến Công Nghệ Thử Nghiệm Beta vào bất kỳ lúc nào sau khi thông báo cho Quý Vị. Quý Vị đồng ý ngưng dùng Công Nghệ Thử Nghiệm Beta vào lúc hết hạn thời gian chạy thử hay lúc UPS chấm dứt thời gian chạy thử, tùy theo thời điểm nào đến trước. Công Nghệ Thử Nghiệm Beta chỉ được sử dụng liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao.

CHƯƠNG 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG RIÊNG CHO CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ UPS

Các quyền và giới hạn quy định trong Chương 2 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối chỉ được áp dụng cho những chương trình Công Nghệ UPS được nêu. Do đó, các quyền và giới hạn đó chỉ áp dụng cho Quý Vị nếu Quý Vị sử dụng hay truy cập các chương trình Công Nghệ UPS lệ thuộc vào các quyền và giới hạn đó. Trước khi sử dụng hay truy cập các chương trình Công Nghệ UPS được nêu ở Chương 2 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, xin yêu cầu Quý Vị xem lại các quyền và giới hạn áp dụng cho việc sử dụng và truy cập chương trình Công Nghệ UPS đó.

2.1 UPS Developer Kit API..

Mục 2.1 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối quy định những điều khoản và điều kiện cụ thể cho việc truy cập và sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được gọi chung là **UPS Developer Kit API**.

Có hai cách để Quý Vị truy cập được các chương trình **UPS Developer Kit API**.

Nếu Quý Vị đã nhận được Tài Liệu Kỹ Thuật API từ UPS, Quý Vị được cấp phép để phát triển (các) Chương Trình Ứng Dụng bằng cách kết hợp **UPS Developer Kit API** với chương trình ứng dụng thương mại điện tử của mình để dùng cho các mục đích -nội bộ -và tất cả các quyền và giới hạn quy định trong Mục 2.1(a)-(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối được áp dụng cho Quý Vị khi truy cập và sử dụng **UPS Developer Kit API**. Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát cũng được áp dụng, cùng với những Mục trong Thỏa Thuận được nêu ở Mục 2.1(c) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối dành riêng cho UPS Developer Kit APIs cụ thể mà Quý Vị đang truy cập và sử dụng.

Nếu quyền truy cập **UPS Developer Kit API** được cấp cho Quý Vị kèm theo một giải pháp UPS Ready Solution do một Pháp Nhân khác phát triển cho Quý Vị, Quý Vị sẽ không nhận được Tài Liệu Kỹ Thuật API và cũng không có quyền phát triển một Ứng Dụng hoặc phân phối một Ứng dụng hay Giải pháp Sẵn sàng UPS. Quý Vị chỉ được phép truy cập **UPS Developer Kit API** thông qua giải pháp UPS Ready Solution đó để thực hiện các Mục đích Nội bộ của mình. Trong trường hợp này, tất cả các quyền và giới hạn quy định trong Mục 2.1(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối được áp dụng cho Quý Vị khi truy cập và sử dụng **UPS Developer Kit API**. Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát cũng được áp dụng, cùng với những Mục trong Thỏa Thuận này được nêu ở Mục 2.1(c) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối áp dụng riêng cho (các) UPS Developer Kit API cụ thể mà Quý Vị đang truy cập và sử dụng.

(a) Các Điều Khoản và Điều Kiện về Phát Triển Phần Mềm..

(i) Cho Phép Sử Dụng Tài Liệu Kỹ Thuật API. Với điều kiện Quý Vị tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, UPS cho phép và đồng ý cho Quý Vị sử dụng trong Thời hạn của Tài Liệu Kỹ Thuật API cho một **UPS Developer Kit API của UPS** ở một trong các Khu Vực Được Phép đối với **UPS Developer Kit API** đó vào mục đích duy nhất là phát triển các Giao Diện và kết hợp chúng với Chương Trình Ứng Dụng phù hợp với các hướng dẫn và giới hạn được quy định bởi Thỏa Thuận này và Tài Liệu Kỹ Thuật API. Quý Vị sẽ không thể sử dụng bất kỳ Developer Kit API nào của UPS là API Cao Cấp trong môi trường sản xuất cho tới khi UPS kiểm tra và cung cấp phê duyệt bằng văn bản đối với Ứng Dụng, bao gồm Developer Kit API của UPS đó. UPS có toàn quyền quyết định phê duyệt hay không.

(ii) *Các Nhà Thầu Phụ*. Quý Vị có thể thuê nhà thầu phụ, do một mình Quý Vị chịu trách nhiệm trả phí, để phát triển các Giao Diện cho Quý Vị. Quý Vị có thể cho nhà thầu phụ đó tiếp cận với Tài Liệu Kỹ Thuật API vì mục đích duy nhất là kết hợp Giao Diện đó với Ứng Dụng, miễn là (1) Quý Vị giao kết hợp đồng với nhà thầu phụ đó và quy định rằng nhà thầu phụ phải tuân thủ những quy định trong Thỏa Thuận này áp dụng cho UPS Developer Kit APIs, bao gồm (không có ngoại lệ) các giới hạn đối với việc tiết lộ chi tiết về Tài Liệu Kỹ Thuật API và Thông Tin, (2) Quý Vị tiếp tục chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UPS đối với việc nhà

thầu phụ tuân thủ những quy định trong Thỏa Thuận này áp dụng cho UPS Developer Kit APIs; và (3) những điều trong hợp đồng giữa Quý Vị và nhà thầu phụ sẽ không ràng buộc UPS theo bất kỳ hình thức nào. Chiếu theo Mục 2.1(a)(ii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, các Giao Diện được phát triển hay cung cấp bởi nhà thầu phụ phải được thiết kế cho riêng Chương Trình Ứng Dụng và không được phát triển thành một sản phẩm chuẩn hóa cho nhà thầu phụ có thể đưa ra thị trường bán.

(iii) *Quyền Sở Hữu.* Quý Vị là người sở hữu toàn bộ quyền, quyền sở hữu, và quyền lợi trong và về các Chương Trình Ứng Dụng, không bao gồm những phần kết hợp các Tài Liệu UPS hoặc mô phỏng theo hay biến đổi các Tài Liệu UPS.

(iv) *Cho Phép Sử Dụng có Giới Hạn Thương Hiệu UPS.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, UPS cho phép và đồng ý cho Quý Vị sử dụng Thương Hiệu UPS trong Chương Trình Ứng Dụng, nhưng chỉ được sử dụng theo cách được miêu tả ở Mục 2.1(a)(iv) này trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối cũng như các hướng dẫn của bất kỳ Tài Liệu Kỹ Thuật API mà Quý Vị đã nhận từ UPS. Lời cho phép và đồng ý này của UPS là có giới hạn, có thể bị hủy bỏ, không độc quyền, và không thể được chuyển nhượng cho người khác. Chiếu theo Mục 2.1(a)(vii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, UPS có thể hủy bỏ lời cho phép sử dụng Thương Hiệu UPS vào bất kỳ lúc nào, có lý do hay không có lý do, bằng cách thông báo bằng văn bản cho Quý Vị trước chín mươi (90) ngày. Khi Quý Vị bị chấm dứt quyền sử dụng Tài Liệu Kỹ Thuật API chiếu theo Mục 2.1(a)(i) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, thì việc cho phép đồng ý cho Quý Vị sử dụng Thương Hiệu UPS cũng bị hủy bỏ theo.

Quý Vị đồng ý và thừa nhận rằng: (1) UPS sở hữu tất cả các quyền, quyền sở hữu và quyền lợi từ và đối với Thương Hiệu UPS và toàn bộ uy tín kinh doanh liên quan, và (2) việc Quý Vị và bất kỳ nhà thầu phụ nào sử dụng Thương Hiệu UPS chiếu theo Mục 2.1(a)(ii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối sẽ và chắc chắn mang lợi cho UPS. Ngoài ra, Quý Vị sẽ không giành lấy, sử dụng, hay đăng ký bất kỳ tên công ty, tên thương mại, tên miền, thương hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, nhãn xác nhận hay dấu hiệu khác trông tương tự với hoặc chứa toàn bộ hay một phần của Thương Hiệu UPS. UPS sẽ có toàn quyền khởi tố, truy tố, hay biện hộ và quản lý bất kỳ vụ kiện nào liên quan đến Thương Hiệu UPS. Quý Vị sẽ hợp tác với UPS trong việc thi hành các quyền của UPS được nêu ở mục con này.

Quý Vị đồng ý duy trì chất lượng của Chương Trình Ứng Dụng và sử dụng Thương Hiệu UPS ở mức độ bằng với hay vượt quá các tiêu chuẩn về chất lượng và hiệu năng được chấp nhận phổ biến trong ngành công nghiệp của Quý Vị. Quý Vị sẽ sửa chữa đầy đủ bất kỳ thiếu sót nào về cách sử dụng Thương Hiệu UPS cũng như sai sót trong việc tuân thủ các quy định của Mục 2.1(a)(iv) này trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối ngay khi được UPS thông báo một cách hợp lý.

Tất cả các màn hình hay mẫu đơn chứa Thông Tin được tạo lập bởi Chương Trình Ứng Dụng phải (1) gồm có Thương Hiệu UPS đặt khá gần Thông Tin, với kích cỡ thích hợp để người đọc có thể dễ dàng nhận ra rằng nguồn Thông Tin là UPS và (2) gồm có câu sau đây ở phần cuối của mỗi màn hình có trình bày Thương Hiệu UPS: “UPS, nhãn hiệu UPS, và màu nâu là các thương hiệu của United Parcel Service of America, Inc. Mọi Quyền Được Bảo Lưu.”. Trừ các trường hợp được nêu trong câu trên, Quý Vị không được quyền sử dụng Thương Hiệu UPS nếu không được Phòng Pháp Lý của UPS cho phép trước bằng văn bản. Cụ thể hơn là:

- Thương Hiệu UPS không được sử dụng theo bất kỳ cách nào biểu lộ hay ám chỉ rằng UPS bảo trợ, tán thành, chứng nhận, chấp thuận hay có liên kết với Quý Vị. Quý Vị chỉ được phép sử dụng Thương Hiệu UPS để đưa ra thông tin chính xác về UPS và các dịch vụ của UPS.
- Quý Vị không được sử dụng Thương Hiệu UPS theo bất kỳ cách nào mà UPS coi là làm giảm giá trị hay bằng cách khác gây tổn hại đến uy tín kinh doanh của UPS, bao gồm cả uy tín thể hiện ở và được tạo ra từ Thương Hiệu UPS. Quý Vị không được sử dụng Thương Hiệu UPS liên quan đến bất kỳ sản phẩm hay dịch vụ nào vi phạm các quyền sở hữu trí tuệ của UPS hoặc các bên thứ ba hoặc vi phạm bất kỳ điều luật, điều lệ, hay lệnh tòa nào cấp tiểu bang, liên bang, hay quốc tế hoặc gây tổn hại đến uy tín hay việc kinh doanh của UPS.
- Quý Vị không được sử dụng Thương Hiệu UPS liên kết với bất kỳ thương hiệu khác của một bên thứ ba bằng cách có thể ám chỉ sự liên kết giữa hai thương hiệu đó, hoặc bằng cách khác tạo ra sự nhầm lẫn về nguồn gốc hay người bảo trợ của Chương Trình Ứng Dụng hoặc về quyền sở hữu Thương Hiệu UPS.

- Quý Vị sẽ chỉ sử dụng Thương Hiệu UPS do UPS cung cấp cho Quý Vị dưới hình thức điện tử hay văn bản. Quý Vị sẽ không thêm vào hoặc biến đổi Thương Hiệu UPS theo bất kỳ cách nào, bao gồm thay đổi các tỷ lệ, màu sắc, yếu tố, v.v... cũng như không làm hoạt họa, biến dạng theo kỹ xảo morph, hay bằng cách khác làm thay đổi phối cảnh hay kích thước.
- Thương Hiệu UPS không được kết hợp với bất kỳ biểu tượng nào khác, bao gồm chữ, biểu trưng, biểu tượng trên màn hình, đồ họa, hình chụp, khẩu ngữ, số, hay bất kỳ yếu tố thiết kế nào khác. Thương Hiệu UPS phải được xếp vào trong một khoảng trống tối thiểu sao cho tách biệt với tất cả các vật khác, như chữ, hình chụp, đường viền, cạnh, v.v... Khoảng trống xung quanh Thương Hiệu UPS không được hẹp hơn 1/3x, ở đây x bằng với chiều cao bố cục (layout) của Thương Hiệu UPS được sử dụng.
- UPS đặc biệt loại trừ các quyền được giao cho người được cấp phép chiếu theo Mục 26 của Australian Trade Marks Act năm 1995 (Commonwealth) và Mục 27 của New Zealand Trade Marks Act năm 1953.

(v) *Quyền Xem Các Chương Trình Ứng Dụng.* Nếu UPS gửi yêu cầu bằng văn bản cho Quý Vị, Quý Vị sẽ cho phép UPS truy cập vào hay cung cấp bản sao của Chương Trình Ứng Dụng (và/hoặc bất kỳ Cập Nhật nào liên quan) cũng như URL của mỗi vị trí mà Chương Trình Ứng Dụng được lưu trên Internet (nếu Chương Trình Ứng Dụng được sử dụng thông qua hay có sẵn trên Internet) để UPS có thể xác định xem Chương Trình Ứng Dụng có tương thích với Tài Liệu Kỹ Thuật API và Hệ Thống UPS hay không, và có phù hợp với các quy định của Thỏa Thuận này hay không. Nếu UPS xác định rằng Chương Trình Ứng Dụng không tương thích với Hệ Thống UPS hoặc không phù hợp với Thỏa Thuận này hay Tài Liệu Kỹ Thuật API, thì Quý Vị phải thực hiện bất kỳ thay đổi nào UPS yêu cầu đối với Giao Diện của Quý Vị. UPS cũng có thể yêu cầu rằng Quý Vị không cho ai truy cập và sử dụng Chương Trình Ứng Dụng cho đến khi UPS đã gửi văn bản khẳng định rằng Chương Trình Ứng Dụng đã tương thích với Hệ Thống UPS và phù hợp với Thỏa Thuận này và Tài Liệu Kỹ Thuật API.

(vi) *Trụ Sở Chính.* Quý Vị trình bày và bảo đảm rằng nếu Chương Trình Ứng Dụng (1) không thể dùng để truy cập vào dịch vụ **TradeAbility API**, thì trụ sở chính của công ty Quý Vị phải tọa lạc ở một nước thuộc Khu Vực Được Phép của từng **UPS Developer Kit API** được sử dụng với Chương Trình Ứng Dụng đó, (2) nếu Chương Trình Ứng Dụng có thể dùng để truy cập vào duy nhất dịch vụ **TradeAbility API** thì trụ sở chính của công ty Quý Vị phải tọa lạc ở một nước thuộc Khu Vực Được Phép của **UPS TradeAbility** hoặc (3) nếu Chương Trình Ứng Dụng có thể dùng để truy cập vào cả **TradeAbility API** và ít nhất một **UPS Developer Kit API** khác, thì trụ sở chính của công ty Quý Vị phải tọa lạc ở một nước thuộc Khu Vực Được Phép của từng **UPS Developer Kit APIs** được sử dụng với Chương Trình Ứng Dụng đó cũng như của dịch vụ **UPS TradeAbility**.

(vii) *Chấm Dứt Quyền Sử Dụng.* Nếu Quý Vị phân phát các Chương Trình Ứng Dụng đến một bên thứ ba không được phép trong Mục 2.1(b)(ii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, UPS có thể chấm dứt quyền của Quý Vị để sử dụng **UPS Developer Kit API** và Quý Vị phải (1) ngay lập tức ngừng bất cứ và tất cả các hoạt động phân phát như thế với các bên thứ ba (cũng như thu hồi lại các Chương Trình Ứng Dụng đã phát) và hủy bỏ quyền truy cập Giao Diện của các bên thứ ba; (2) gửi văn bản đến mỗi bên thứ ba đã nhận được Chương Trình Ứng Dụng hoặc được phép truy cập Giao Diện để thông báo rằng việc Quý Vị phát hành Chương Trình Ứng Dụng là không được UPS cho phép, do đó việc sử dụng Chương Trình Ứng Dụng đó là trái phép; và UPS phải duyệt xét nội dung của thông báo trước khi gửi; và (3) cung cấp cho UPS một danh sách đầy đủ liệt kê các bên thứ ba mà Quý Vị đã phát hành Chương Trình Ứng Dụng hay cho phép truy cập Giao Diện.

(viii) *Trình Bày Thông Tin.* Quý Vị sẽ thiết kế Chương Trình Ứng Dụng sao cho không có thông tin về bất kỳ công ty nào khác cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa hoặc các dịch vụ vận chuyển khác, dù được chứa trong một hay nhiều khung, được trình bày ở cùng trang với Thông Tin. Yêu cầu này không có nghĩa là Chương Trình Ứng Dụng không thể trình bày trình đơn gồm các công ty cung cấp dịch vụ vận chuyển khác, miễn là trình đơn hay trang đó không trình bày bất kỳ thông tin nào khác của các công ty đó, bao gồm (không có ngoại lệ) thông tin giới thiệu hay nói chung về các cấp bậc dịch vụ cụ thể của các công ty đó. Trong Chương Trình Ứng Dụng, Quý Vị phải trình bày các dữ liệu ở trường dữ liệu một cách nguyên văn, không bổ sung, xóa bỏ, hay sửa đổi bất cứ chi tiết nào.

(ix) *Thông Tin về Dịch Vụ Theo Dõi.* Quý Vị phải trình bày ở nơi dễ thấy đoạn thông báo dưới đây, hoặc các nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị ở chỗ khá gần với các màn hình đầu vào và đầu ra của chức năng theo dõi (có thể bao gồm các cửa sổ pop-up hay cửa sổ trình duyệt phụ được truy cập thông qua một liên kết siêu văn bản được đặt khá gần với các màn hình đầu vào và đầu ra của chức năng theo dõi, chiếu theo các yêu cầu của Tài Liệu Kỹ Thuật API):

“THÔNG BÁO: Các hệ thống theo dõi kiện hàng của UPS được truy cập thông qua dịch vụ này (được gọi là "Hệ Thống Theo Dõi") cũng như các thông tin theo dõi kiện hàng được thu thập qua dịch vụ này (được gọi là "Thông Tin") đều thuộc quyền sở hữu riêng của UPS. UPS cho phép quý vị dùng Hệ Thống Theo Dõi vào một mục đích duy nhất là theo dõi các kiện hàng do quý vị (hay một người khác thay mặt cho quý vị) giao cho UPS để gửi đi, và không cho phép quý vị dùng vào bất kỳ mục đích nào khác. Quý vị hoàn toàn không được ủy quyền đăng Thông Tin này trên bất kỳ trang web nào, hoặc bằng cách khác tái tạo, phân phối, sao lại, lưu trữ, sử dụng, hay bán đi Thông Tin vì lợi ích thương mại nếu không được UPS cho phép rõ ràng bằng văn bản. Đây là một dịch vụ cho riêng cá nhân, do đó quyền của Quý Vị để sử dụng Hệ Thống Theo Dõi hoặc Thông Tin không được chuyển nhượng cho người khác. Bất kỳ việc truy cập hay sử dụng chương trình không phù hợp với các điều khoản này đều là trái phép và bị tước cấm.”

Thêm vào đó, Quý Vị sẽ thiết kết Chương Trình Ứng Dụng sao cho tất cả các Pháp Nhân phải khẳng định chắc chắn là họ chấp nhận nội dung được cung cấp trên chiếu theo yêu cầu của Tài Liệu Kỹ Thuật API thì mới được nhập một giao dịch theo dõi kiện hàng vào Hệ Thống UPS.

(x) *Thông Tin về Giá Biểu.* Nếu Quý Vị trình bày hay quảng cáo các giá biểu khác với giá biểu của UPS được lấy từ UPS Developer Kit, thì nội dung sau đây, hay các nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, phải được trình bày ở chỗ dễ thấy khá gần những giá biểu đó: “Giá biểu này không nhất thiết chỉ thể hiện duy nhất các mức giá của UPS mà có thể gồm cả lệ phí xử lý do [Quý Vị] tính thêm.”

(xi) *Các Thông Báo.* Quý Vị phải trình bày ở nơi dễ thấy các thông báo về bản quyền và quyền sở hữu của UPS, theo đúng hình thức và định dạng hiện hành do UPS chỉ định, trong mỗi bản sao của Chương Trình Ứng Dụng hoặc các Giao Diện chứa Thương Hiệu UPS, cũng như trong bất kỳ Thư POD nào.

(xii) *Các Biện Pháp An Ninh.* Phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này, trừ khi được UPS đưa ra hướng dẫn khác, Quý Vị sẽ tích hợp vĩnh viễn vào Giao Diện các Các Biện Pháp An Ninh do UPS cung cấp trước khi các Giao Diện này được sử dụng để truy cập vào Hệ Thống UPS.

(xiii) *Các Thỏa Thuận Trước.* Cho dù có quy định khác trong [Mục 12.12](#) trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, bất kỳ thỏa thuận "Miễn Trách Nhiệm Hạn Chế" mà Quý Vị có thể đã giao kết với UPS cho phép Quý Vị sử dụng công cụ **UPS Street Level Address Validation API** và các thỏa thuận của Quý Vị đối với **UPS Internet Tools**, bao gồm (không có ngoại lệ) Thỏa Thuận UPS Logo and Interface License Agreement và UPS Internet Tools Agreement dành cho người dùng cuối, đều vẫn có hiệu lực đầy đủ phù hợp với các quy định trong các Thỏa Thuận đó.

(b) Các Điều Khoản và Điều Kiện về Việc Sử Dụng..

(i) *Truy Cập và Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng: (1) các API Chuẩn và API Cao Cấp được cho phép thông qua một Chương Trình Ứng Dụng được cài đặt trên máy tính hay lưu trữ trên máy chủ chiếu theo [Mục 2.1\(b\)\(ii\)](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối và được truy cập qua máy tính tại bất cứ địa điểm hay cơ sở nào của Quý Vị nằm trong các Khu Vực Được Phép quy định cho những **UPS Developer Kit API** đó, hoặc (2) một UPS Ready Solution được cài đặt trên máy tính hay lưu trữ trên máy chủ chiếu theo [Mục 2.1\(b\)\(ii\)](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối và được truy cập qua máy tính tại bất cứ địa điểm hay cơ sở nào của Quý Vị nằm trong các nước mà UPS đã cho phép một UPS Ready Vendor phân phối chương trình UPS Ready Solution đó (hãy hỏi UPS Ready Vendor của Quý Vị để có được danh sách liệt kê những nước này). Trong mỗi trường hợp, quyền sử dụng này chỉ được áp dụng cho mục đích duy nhất là thu thập Thông Tin và có giới hạn, có thể bị hủy bỏ, không độc quyền, và không cho phép Quý Vị chuyển nhượng quyền cho người khác.

(ii) *Các Giới Hạn Về Việc Lưu Trữ Chương Trình Trên Máy Chủ.* Đối với các Chương Trình Ứng Dụng không thể dùng để truy cập vào **UPS TradeAbility**, Quý Vị có thể (1) lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó trên máy chủ tại một cơ sở của Quý Vị ở bất kỳ nước nào thuộc Khu Vực Được Phép quy định

cho từng **UPS Developer Kit API** của các Chương Trình Ứng Dụng đó, hoặc (2) ký hợp đồng cung cấp dịch vụ với một bên thứ ba nào đó không phải là Đối Thủ Cạnh Tranh Với UPS (được gọi là “Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ”), trừ phi Đối Thủ Cạnh Tranh Của UPS đó đã được UPS chấp thuận bằng văn bản, để họ lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó cho riêng Quý Vị sử dụng trên máy chủ tại một cơ sở của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ ở bất kỳ nước nào thuộc Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS Developer Kit API** của các Chương Trình Ứng Dụng đó. Đối với các Chương Trình Ứng Dụng có thể dùng để truy cập vào một dịch vụ duy nhất là **UPS TradeAbility** Quý Vị có thể (1) lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó trên máy chủ tại một cơ sở của Quý Vị ở một Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS TradeAbility** hoặc (2) ký hợp đồng với một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ để họ lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó cho riêng Quý Vị. Đối với các Chương Trình Ứng Dụng có thể dùng để truy cập vào cả hai **UPS TradeAbility** và ít nhất một **UPS Developer Kit API** khác, Quý Vị có thể (1) lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó trên máy chủ tại một cơ sở của Quý Vị ở một nước thuộc Khu Vực Được Phép quy định cho từng **UPS Developer Kit API** của các Chương Trình Ứng Dụng đó hay của **UPS TradeAbility**, hoặc (2) ký hợp đồng với một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ để họ lưu trữ Chương Trình Ứng Dụng đó cho riêng Quý Vị sử dụng trên máy chủ tại một cơ sở của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ ở một nước thuộc Khu Vực Được Phép quy định cho từng **UPS Developer Kit API** của các Chương Trình Ứng Dụng đó hoặc cho **UPS TradeAbility**. Quý Vị có thể (1) lưu trữ UPS Ready Solution tại cơ sở của Quý Vị ở các nước mà UPS đã cho phép một UPS Ready Vendor phân phối chương trình UPS Ready Solution đó (hãy hỏi UPS Ready Vendor của Quý Vị để có được danh sách liệt kê những nước này), hoặc (2) ký hợp đồng với một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ để họ lưu trữ UPS Ready Solution đó tại cơ sở của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ Đó ở các nước đã được cấp phép phân phối UPS Ready Solution đó (hãy hỏi UPS Ready Vendor của Quý Vị để có được danh sách liệt kê những nước này).

(iii) *Hỗ Trợ và Bảo Trì.* UPS sẽ không có bất kỳ nghĩa vụ nào trong việc cung cấp dịch vụ hỗ trợ hay bảo trì đối với bất kỳ Chương Trình Ứng Dụng hay UPS Ready Solution nào. Để nhận được dịch vụ hỗ trợ cho một chương trình UPS Ready Solution, Quý Vị nên liên lạc với công ty cấp phép sử dụng chương trình đó.

(iv) *Không Có Quyền Sửa Đổi Thương Hiệu UPS.* Quý Vị không được phép sửa đổi cách trình bày Thương Hiệu UPS theo bất kỳ cách nào. UPS đặc biệt loại trừ các quyền được giao cho Quý Vị chiếu theo Mục 26 của Australian Trade Marks Act năm 1995 (Commonwealth) và Mục 27 của New Zealand Trade Marks Act năm 1953.

(v) *Các Biện Pháp An Ninh.* UPS có thể cung cấp cho Quý Vị các Biện Pháp An Ninh để tích hợp vào chương trình UPS Ready Solution. Quý Vị không được tiết lộ các Các Biện Pháp An Ninh này cho bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ công ty cấp phép sử dụng chương trình UPS Ready Solution đó.

(c) Developer Kit APIs riêng biệt của UPS..

(i) *UPS Tracking API (HTML, XML, và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Tracking API
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(c)-(d); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7;
2.1(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối;
và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(ii) *UPS Rating API (HTML, XML, và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Rating API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2(a)-(g);
1.3; 1.7; 2.1(b) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối;
và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(iii) *UPS Address Validation API (XML) và UPS Street Level Address Validation API (XML và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Address Validation
và UPS Street Level Address Validation APIs
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; 2.1(b);
2.1(c)(iii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối;
và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Việc nhập yêu cầu vào công cụ **UPS Address Validation API** hoặc **UPS Street Level Address Validation API** chỉ được nhằm vào một mục đích duy nhất là xác nhận địa chỉ liên quan đến các kiện hàng được giao gửi đi bởi các dịch vụ của UPSI. Quý Vị sẽ thiết kế (các) Chương Trình Ứng Dụng sao cho nội dung dưới đây, hoặc nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, được trình bày ở chỗ dễ thấy trên cùng màn hình và khá gần với thông báo cho người dùng biết về một địa chỉ không xác nhận được: “**THÔNG BÁO:** UPS không chịu trách nhiệm pháp lý về thông tin được cấp từ chức năng xác nhận địa chỉ này. Chức năng xác nhận địa chỉ không thể nhận diện hay xác nhận người sống tại địa chỉ này.” Thêm vào đó, Quý Vị sẽ thiết kế (các) Chương Trình Ứng Dụng sao cho nội dung dưới đây, hoặc nội dung khác do UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị, được trình bày ở chỗ dễ thấy trên cùng màn hình và khá gần với các Thông Tin được cấp từ công cụ **Address Validation API** hay **UPS Street Level Address Validation API** cho người dùng biết rằng (tùy Quý Vị chọn): (1) đối với một địa chỉ P.O. Box (hòm thư), hoặc (2) đối với bất kỳ địa chỉ nào: “**THÔNG BÁO:** Chức năng xác nhận địa chỉ có thể xác nhận các địa chỉ P.O. Box, tuy nhiên UPS không thể gửi kiện hàng đến địa chỉ P.O. Box, và nếu khách hàng cố gửi kiện hàng đến một địa chỉ P.O. Box thông qua dịch vụ của UPS thì có thể dẫn đến các chi phí thêm.”

(iv) *UPS Time in Transit API (XML và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Time in Transit API
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; 2.1(b) trong
phần Các Quyền của Người Dùng Cuối;
và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(v) *UPS Shipping API (XML và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Shipping API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a) – (b); 1.1(f); 1.2(a) – (g); 1.3; 1.5; 1.7; 2.1(b); 2.1(c)(v) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối; và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quý Vị phải có Tài Khoản UPS thì mới được truy cập và sử dụng **Shipping API**. Đối với tất cả các Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn thông qua công cụ **Shipping API**, chi phí phải được tính vào (1) Tài Khoản UPS của Quý Vị; hoặc (2) một tài khoản thẻ tín dụng có hiệu lực và được UPS chấp thuận; hoặc (3) một tài khoản UPS do UPS chỉ định cho người nhận (phương thức thanh toán này được gọi là Freight Collect Billing); hoặc (4) một tài khoản UPS được UPS chỉ định cho một bên thứ ba đã ủy quyền cho Quý Vị sử dụng tài khoản UPS đó để gọi một Kiện Hàng Được Giao (phương thức thanh toán này được gọi là Third Party Billing). Quý Vị không được phép sử dụng một Tài Khoản UPS nếu chưa được ủy quyền sử dụng tài khoản đó. Nói rõ hơn, khi được cấp quyền sử dụng thì Quý Vị được phép sử dụng bất kỳ Chương Trình Ứng Dụng hay UPS Ready Solution nào tại tất cả các địa điểm và cơ sở của Quý Vị, phù hợp với các giới hạn nêu trong Mục 2.1(b)(ii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(vi) *UPS Signature Tracking API (XML và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Signature Tracking API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; 2.1(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối; và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(vii) *UPS Freight Shipping API (XML và Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Shipping API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5(a); 1.5(d); 1.5(f)-(g); 1.7; 2.1(a)-(b); và 2.1(c)(vii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(viii) *UPS Freight Rating API (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng Freight Rating API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
Cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; 2.1(a)-(b) trong phần các Quyền của Người dùng cuối.

(ix) *UPS Freight Pickup API (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Pickup API
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
Cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3;
1.7; và 2.1(a)-(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(x) *UPS Locator (XML).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Locator/Drop Off Locator
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3;
1.7; và 2.1(a)-(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(xi) *UPS File Download cho Quantum View (XML).*

Việc truy cập và sử dụng UPS File Download cho Quantum View
(XML)
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; và 2.1(a)-
(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(xii) *UPS Pickup API (Web Services)..*

Việc truy cập và sử dụng UPS Pickup API
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; và 2.1(a)-
(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(xiii) *UPS Delivery Intercept (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Delivery Intercept
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; và 2.1(a)-
(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối.

(xiv) *UPS Air Freight Shipping API (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Air Freight Shipping API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; 2.1(a)-(b) và 2.1(c)(xiv) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Tất cả các Điều Khoản Được Giao được lập vận đơn thông qua UPS Air Freight Shipping API sẽ được xử lý chiếu theo Vận Đơn của điều khoản đó và tài liệu Air Freight Terms And Conditions Of Contract For [UPS Air Freight Services \(Các Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng Vận Chuyển Bằng Hàng Không của UPS dành cho Dịch Vụ Vận Chuyển Bằng Hàng Không của UPS\)](#) ở Hoa Kỳ, Canada, và Quốc Tế.

(xv) *UPS Air Freight Rating API (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Air Freight Rating API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; và 2.1(a)-(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(xvi) *UPS Air Freight Pre-Authorization API (Web Services).*

Việc truy cập và sử dụng UPS Air Pre-Authorization API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3-1.4; 1.7; và 2.1(a)-(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(xvii) *UPS Returns on the Web (ROW) API.*

Việc truy cập và sử dụng UPS ROW API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5; 1.7; 2.1(b); 2.1(c)(xvii) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối;
và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Thỏa Thuận ROW. Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng UPS sẽ không cung cấp các Biện Pháp An Ninh ROW cho Quý Vị, hoặc cho phép Quý Vị trao đổi thông tin với công cụ UPS ROW API thông qua Giao Diện, cho đến khi nào Quý Vị và UPS đã giao kết Thỏa Thuận Miễn Trách Nhiệm Hạn Chế của Bên Ký Hợp Đồng dành cho dịch vụ UPS Returns on the Web™ (“Thỏa Thuận ROW”). Một khi Quý Vị đã giao kết đúng cách Thỏa Thuận ROW với UPS, thì UPS sẽ cho phép Quý Vị trao đổi thông tin với công cụ UPS ROW API thông qua Giao Diện khi có nhu cầu hợp lý trong Thời Hạn và phù hợp với các điều khoản khác của Thỏa Thuận này.

Thanh Toán. Quý Vị sẽ thanh toán cho UPS các khoản phí được nêu trong Thỏa Thuận ROW và phù hợp với từng điều khoản trong Thỏa Thuận ROW khi sử dụng UPS ROW API và các Hệ Thống UPS được đề cập trong đó.

Tài Khoản UPS. Đối với tất cả các Kiện Hàng Được Giao và lập vận đơn thông qua công cụ UPS ROW API, chi phí phải được tính vào Tài Khoản UPS của Quý Vị hoặc một trong các tài khoản UPS của bên bán hàng đã được thỏa thuận và liệt kê trong Phụ Lục A của Thỏa Thuận ROW. Những tài khoản UPS đó phải được liên kết với địa chỉ (bao gồm số nhà và tên đường) của trụ sở Quý Vị hoặc của dịch vụ UPS đến tận nơi lấy kiện hàng hằng ngày của bên bán hàng đó.

(xviii) *UPS TradeAbility API.*

Việc truy cập và sử dụng UPS TradeAbility API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; 2.1(b); 2.6(j) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối; và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(xix) *UPS Electronic Manifest.*

Việc truy cập và sử dụng UPS Electronic Manifest được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5; 1.7; 2.1(b); 2.1(c)(xix) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối; và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(xx) *UPS Web Discount API.*

Việc truy cập và sử dụng UPS Web Discount API được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2(a)-(h); 1.3; 1.5; 1.7; 2.1(b); và, nếu UPS đã cấp quyền phát triển phần mềm cho Quý Vị, Mục 2.1(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quyền Sử Dụng. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS Electronic Manifest** ở các Khu Vực Được Phép để tải lên cho UPS thông tin PLD của một Kiện Hàng Gởi Đi, miễn là việc này chỉ nhằm vào các Mục đích Nội bộ của Quý Vị. Quý Vị sẽ không cho phép hay ủy quyền cho bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng hay truy cập **UPS Electronic Manifest** thông qua bất kỳ Giao Diện nào hay phần mềm khác được phát triển bởi Quý Vị hay một bên thứ ba nào đó.

Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép tải thông tin PLD lên chương trình **UPS Electronic Manifest** nếu trước đó quý vị (1) đã xác nhận tất cả thông tin PLD bằng cách dùng công cụ **UPS Rating API** cũng như một công cụ xác nhận địa chỉ có khả năng xác định tính chính xác của thành phố, tiểu bang, và mã bưu chính (nếu có) của địa chỉ đó, (2) đã nhận được văn bản của UPS chứng nhận rằng Chương Trình Ứng Dụng và bất kỳ Giao Diện nào dùng với Chương Trình Ứng Dụng đã được UPS duyệt xét và chấp thuận, hoặc (3) Quý Vị đã được phép truy cập **UPS Electronic Manifest** qua một UPS Ready Solution. Văn bản chứng nhận này sẽ không còn hiệu lực nếu Chương Trình Ứng Dụng hay các

Giao Diện được điều chỉnh hay thay đổi bằng bất kỳ cách nào, hoặc được dùng chung với bất kỳ phần mềm nào ảnh hưởng đến hiệu năng của Chương Trình Ứng Dụng hay các Giao Diện.

Nhãn "Thông Minh". Quý Vị chỉ được phép in ra các Nhãn Thông Minh từ thông tin PLD đã được xác nhận chiếu theo mục con mang tựa đề "Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin" trên đây. Quý vị chỉ được phép in ra một Nhãn Thông Minh duy nhất cho mỗi kiện hàng, và mỗi Nhãn Thông Minh chỉ được phép sử dụng cho một kiện hàng duy nhất là chính kiện hàng mà Nhãn Thông Minh đó được căn cứ vào khi được tạo lập. Quý vị không được phép sao lại, photocopy, tái tạo, biến đổi, sửa lại, phân phối, chuyển nhượng, lưu trữ, buôn bán, cho thuê, truyền tải hay tiết lộ các Nhãn Thông Minh theo đường điện tử hay bằng bất cứ cách nào khác, đến bất cứ một bên thứ ba nào. Quý vị chỉ được phép sử dụng Nhãn Thông Minh vào những mục đích liên quan đến các kiện hàng do Quý Vị giao cho UPS để được gửi đi, và ngoài đó không được sử dụng chúng vào bất cứ một mục đích nào khác.

Trao Đổi Thông Tin. Quý vị thừa nhận rằng các Chương Trình Ứng Dụng hay UPS Ready Solution có thể được UPS truy cập từ xa trong một thời gian giới hạn vì một mục đích duy nhất là thực hiện các cập nhật và thay đổi liên quan đến các dịch vụ UPS, giá biểu UPS, mã số tuyến đường UPS và/hoặc các Tài Liệu UPS được chứa trong Chương Trình Ứng Dụng hay UPS Ready Solution đó.

Thời Hạn Tải Lên PLD. Quý Vị phải sử dụng **UPS Electronic Manifest** để chuyển đến UPS mọi thông tin PLD của các Kiện Hàng Gởi Đi trước khi tài xế của UPS đến lấy kiện hàng. Bất kỳ PLD nào được chuyển đến UPS thông qua **UPS Electronic Manifest** phải được chuyển trực tiếp từ phần cứng thuộc hệ thống máy tính của Quý Vị, và hệ thống máy tính phải nằm trong một Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS Electronic Manifest**, chứ không được chuyển đến từ cơ sở của hay thông qua bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ các bên thứ ba đó đóng vai trò ISP hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ cho Quý Vị, và trong trường hợp đó họ chỉ được phép chuyển PLD khi họ đang thực sự đóng vai trò đó. Đối với tất cả các Kiện Hàng Gởi Đi đã được lập vận đơn thông qua chương trình **UPS Electronic Manifest** và được thu nhận bởi dịch vụ đến tận nơi lấy kiện hàng hằng ngày của UPS, chi phí phải được tính vào một Tài Khoản UPS liên kết với địa chỉ (bao gồm số nhà và tên đường) của trụ sở Dịch Vụ Lấy Kiện Hàng Hằng Ngày UPS của Quý Vị.

2.2 Nhóm UPS Shipping Systems.

(a) UPS WorldShip.

Việc truy cập và sử dụng UPS WorldShip

được quy định bởi:

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(d); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5; 1.7; và
2.2(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

-Thỏa Thuận này quy định việc truy cập và sử dụng các phiên bản 9.0 hoặc phiên bản mới hơn của **UPS WorldShip** cũng như các chương trình ứng dụng hỗ trợ, bao gồm toàn bộ phần mềm UPS Hazardous Materials Software (là phần mềm tạo điều kiện vận chuyển các hàng hóa và vật liệu nguy hiểm), và CrossWare (là phần mềm giúp tích hợp dễ dàng hơn **UPS WorldShip** với các phần mềm khác). Tất cả những phần mềm này được gọi chung là "WorldShip Software". Nếu Quý Vị sử dụng một phiên bản cũ hơn của **UPS WorldShip**, thì việc truy cập và sử dụng được quy định bởi thỏa thuận đã gửi kèm với phần mềm đó.

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ **UPS WorldShip**, một chương trình Công nghệ UPS và phần mềm vận chuyển và theo dõi toàn cầu do UPS phân phối, cho các Mục đích Nội bộ của Quý Vị.

(ii) *Kích Hoạt.* Phần mềm **WorldShip Software** phải được kích hoạt bằng cách dùng Tài Khoản UPS của Quý Vị hay của một bên thứ ba đã ủy quyền cho Quý Vị sử dụng tài khoản UPS đó để thực hiện các dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean and Air Services do bên thứ ba yêu cầu (sau này Tài Khoản UPS và Tài Khoản UPS của Bên Thứ Ba sẽ được gọi chung là "Tài Khoản Trade Direct UPS).

(iii) *Nơi Sử Dụng.* Phần mềm **WorldShip Software** có thể được sử dụng trên nhiều máy tính do quý vị sở hữu, thuê, hay bằng cách khác có quyền kiểm soát miễn là chúng nằm ở một Khu Vực Được

Phép quy định cho **UPS WorldShip**. Thêm vào đó, phần mềm **WorldShip Software** chỉ được sử dụng với các **Kiện Hàng Được Giao** (1) đã được khẳng định rằng điểm xuất phát cuộc vận chuyển là nơi cài đặt **WorldShip Software** hay địa chỉ liên kết với Tài Khoản Trade Direct, hoặc (2) khi Quý Vị đã giao kết Tổng Thỏa Thuận Dịch Vụ (Master Services Agreement) với UPS Supply Chain Solutions, Inc. nhằm nhận được các dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean or Air Services, và các kiện hàng đó thuộc một lô nhiều kiện gộp chung phù hợp với các quy định của dịch vụ Trade Direct Cross Border, Ocean and Air Services mà Quý Vị yêu cầu. Trong trường hợp này, phần mềm chỉ được dùng để tạo điều kiện sử dụng dịch vụ của UPSI, bao gồm toàn bộ các dịch vụ xử lý và theo dõi kiện hàng, chứ không được dùng vào bất kỳ mục đích nào khác.

(iv) *Các Cơ Sở Dữ Liệu UPS*. Các Cơ Sở Dữ Liệu UPS được phân phát để dùng với phần mềm WorldShip Software. Quý Vị chỉ được phép sử dụng những Cơ Sở Dữ Liệu UPS này để chuẩn bị nhân vận chuyển thông qua WorldShip Software. Mỗi Cơ Sở Dữ Liệu UPS chỉ được dùng vào duy nhất mục đích đó. Quý Vị chỉ được phép truy cập, điều chỉnh hay sửa đổi các Cơ Sở Dữ Liệu UPS này bằng cách dùng WorldShip Software. Phải dùng những chức năng (1) nhập dữ liệu và (2) xác định cấu trúc và tích hợp các cơ sở dữ liệu bên ngoài của WorldShip Software. Để giải thích rõ, nhưng không theo cách giới hạn, Quý Vị không được xuất, cho dù bằng (i) chức năng xuất dữ liệu tích hợp sẵn trong Phần Mềm WorldShip; (ii) trích xuất từ giao diện Phần Mềm WorldShip (ví dụ như trích màn hình); hoặc (iii) theo cách khác, bất kỳ dữ liệu nào từ Cơ Sở Dữ Liệu UPS và sử dụng dữ liệu đó để so sánh giá vận chuyển hoặc thời gian giao hàng với giá vận chuyển hoặc thời gian giao hàng của bất kỳ bên thứ ba nào không phải là thành viên của UPSI.

(v) *Địa Chỉ Gởi Đến*. Trước khi in ra nhân vận chuyển từ **WorldShip Software**, địa chỉ gởi đến phải được xác nhận bằng cách dùng chức năng xác nhận địa chỉ của WorldShip Software.

(vi) *Tải Lên Thông Tin PLD*. Phần mềm **WorldShip Software** cũng bao gồm chức năng tải thông tin PLD lên cho UPS. Chức năng này chỉ được dùng để tải lên cho UPS thông tin PLD của những **Kiện Hàng Được Giao** đã được lập vận đơn bằng cách dùng các chức năng nhập thông tin theo khóa, theo bó, nhập tự động theo định dạng XML, nhập trực tiếp, hay gởi chuyển tiếp (hand-off shipping) của **WorldShip Software**.

(vii) *Phiên Bản Hiện Hành*. Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng việc không dùng phiên bản mới nhất của **WorldShip Software** và các Cơ Sở Dữ Liệu UPS có thể dẫn đến hậu quả là Quý Vị bị tính lệ phí xử lý thông tin bằng tay, nếu thích hợp, chiếu theo bản [UPS Terms and Conditions of Carriage/Service \(Cac Điều Khoản và Điều Kiện Về Vận Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS\)](#) đang hiện hành vào lúc gởi kiện hàng.

(viii) *Truyền Thông Điệp Qua WorldShip*. UPS WorldShip có chức năng truyền thông điệp từ UPS đến Quý Vị. Cho dù Quý Vị đã lựa chọn thể nào khi được hỏi về việc nhận thông điệp từ UPS, nhưng để đổi lấy quyền sử dụng UPS WorldShip do Thỏa Thuận trao cho Quý Vị, thì bây giờ Quý Vị đồng ý rằng UPS có thể truyền các thông điệp đến Quý Vị thông qua phần mềm UPS WorldShip, bao gồm (không có ngoại lệ) các thông điệp về chức năng, điều hành, hay tiếp thị liên quan đến UPS WorldShip, các chương trình Công Nghệ UPS khác, và các dịch vụ của UPS.

(ix) *Các Sản Phẩm Microsoft®*. UPS WorldShip bao gồm các sản phẩm Microsoft® SQL Server™ 2005 Express Edition và Microsoft® SQL Server™ 2005 JDBC Driver. Thỏa Thuận này không cấp cho Quý Vị bất kỳ quyền nào đối với các sản phẩm Microsoft® này. UPS WorldShip có chứa sẵn tài liệu Microsoft® Software License Terms giải thích các điều kiện cấp phép liên quan đến các sản phẩm này.

(x) *Cân Đo*. Trong một số quốc gia nhất định thuộc Khu Vực Cho Phép, UPS WorldShip có thể nhận các số đo trọng lượng từ những cái cân kết nối với máy tính hay hệ thống máy tính được cài đặt chương trình WorldShip. UPS không chịu trách nhiệm pháp lý, và dứt khoát từ chối bất cứ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc Quý Vị sử dụng những cái cân như thế và tính chính xác của cân.

(xi) *Chức Năng Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm của UPS.*

Phạm Vi Áp Dụng. Những điều khoản của [Mục 2.2\(a\)\(x\)](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối chỉ áp dụng cho Quý Vị nếu hiện nay Quý Vị và UPSI đã giao kết một trong các thỏa thuận dưới đây (được gọi là "Thỏa Thuận Dịch Vụ Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm") để thực hiện việc vận chuyển hàng hóa hay vật liệu nguy hiểm: Thỏa Thuận Vận Chuyển Vật Liệu Nguy Hiểm (Agreement for Transportation of Hazardous Materials), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Kiện Nhỏ Chứa Hàng Hóa Nguy Hiểm (Agreement for International Transportation of Small Packages of Dangerous Goods), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Hàng Hóa Nguy Hiểm (Agreement for International Transportation of Dangerous Goods), Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Quốc Tế Các Hàng Hóa Nguy Hiểm Với Số Lượng Được Phép (Agreement for International Transportation of Dangerous Goods in Excepted Quantities), hoặc Thỏa Thuận Về Việc Vận Chuyển Các Hàng Hóa Nguy Hiểm Với Số Lượng Được Phép (Agreement for Transportation of Dangerous Goods in Excepted Quantities).

Các Giới Hạn. Quý Vị đồng ý sử dụng **UPS Hazardous Materials Functionality** (Chức Năng Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm) (1) để thực hiện việc gởi các kiện hàng chứa những hàng hóa và vật liệu nguy hiểm được nêu trong Thỏa Thuận Dịch Vụ Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm trong thời hạn mà thỏa thuận đó còn hiệu lực và (2) chỉ gởi những thứ này ở các nước được nêu trong Thỏa Thuận Dịch Vụ Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm và có sẵn dịch vụ gởi vật liệu nguy hiểm.

Tuyên Bố Từ Chối Bảo Đảm. UPS KHÔNG ĐƯA RA BẤT KỲ LỜI BẢO ĐẢM HAY TRÌNH BÀY NÀO DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC NÀO RẰNG: (1) CHỨC NĂNG GỬI VẬT LIỆU NGUY HIỂM SẼ BỊ LỖI HAY GIÁN ĐOẠN TRONG KHI CHUYỂN CÁC THÔNG TIN CẦN THIẾT ĐẾN UPS HOẶC TẠO LẬP NHỮNG CHỨNG TỬ CẦN THIẾT HOẶC (2) PHẦN MỀM **UPS HAZARDOUS MATERIALS FUNCTIONALITY** PHÙ HỢP VỚI CÁC HIỆP ĐỊNH, THỎA THUẬN ĐA PHƯƠNG, CHỈ THỊ, ĐIỀU LUẬT HAY QUY CHẾ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM BẰNG ĐƯỜNG KHÔNG VÀ ĐƯỜNG BỘ, BAO GỒM NHUNG KHÔNG GIỚI HẠN BỞI CÁC PHIÊN BẢN HIỆN HÀNH CỦA CÁC ĐIỀU LUẬT SAU:

- *Canada:* ĐẠO LUẬT VỀ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM, 1992.
- *Hoa Kỳ:* CHƯƠNG 49 CỦA BỘ ĐIỀU LỆ LIÊN BANG, CÁC HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CỦA TỔ CHỨC HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG QUỐC TẾ VỀ VIỆC VẬN CHUYỂN AN TOÀN CÁC HÀNG HÓA NGUY HIỂM THEO ĐƯỜNG KHÔNG, VÀ QUY CHẾ VỀ HÀNG HÓA NGUY HIỂM CỦA HIỆP HỘI VẬN TẢI HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ;
- *Hồng Kông:* QUY ĐỊNH VỀ HÀNG HÓA NGUY HIỂM (CAP 295), CÁC ĐIỀU LỆ (PHẠM VI ÁP DỤNG VÀ MIỄN TRỪ) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM (CAP 295A), CÁC ĐIỀU LỆ (TỔNG QUÁT) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM, (CAP 295B), CÁC ĐIỀU LỆ (VỀ VIỆC GỬI HÀNG) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM, (CAP 295C), CÁC ĐIỀU LỆ (VỀ CHẤT NỔ VÀ CÁC NHÀ KHO CỦA CHÍNH PHỦ) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM, (CAP 295D), QUY ĐỊNH (VỀ VIỆC KÝ GỬI BẰNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG) (SỰ AN TOÀN) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM, (CAP 384), CÁC ĐIỀU LỆ (VỀ VIỆC KÝ GỬI BẰNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG) (SỰ AN TOÀN) ĐỐI VỚI HÀNG HÓA NGUY HIỂM, (CAP 384A), QUY ĐỊNH (VỀ SỰ AN TOÀN) ĐỐI VỚI HÀNG HẢI THƯƠNG MẠI (CAP 369), ĐIỀU LỆ (VỀ SỰ AN TOÀN) (VỀ HÀNG HÓA NGUY HIỂM VÀ CHẤT Ô NHIỄM BIỂN) ĐỐI VỚI HÀNG HẢI THƯƠNG MẠI (CAP 413H);
- *Nhật Bản:* ĐIỀU LUẬT HÀNG KHÔNG VÀ ĐIỀU LUẬT VỀ SỰ AN TOÀN TÀU BÈ;
- *Hàn Quốc:* ĐIỀU LUẬT HÀNG KHÔNG;
- *Mã Lai:* ĐIỀU LUẬT HẢI QUAN NĂM 1967, ĐIỀU LUẬT TÀU HỎA NĂM 1991, VÀ CÁC ĐIỀU LỆ VÀ/HOẶC QUY CHẾ ÁP DỤNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CẢNG;
- *Singapore:* ĐIỀU LUẬT HẢI QUAN, ĐIỀU LUẬT QUẢN LÝ XUẤT NHẬP KHẨU, (ĐIỀU LUẬT KIỂM SOÁT) CÁC HÀNG HÓA CHIẾN LƯỢC; ĐIỀU LUẬT GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ và ĐIỀU LUẬT VỀ VIỆC LẠM DỤNG MÁY TÍNH;
- *Đài Loan:* CẤM NANG CHO NHÂN VIÊN THANH TRA HÀNG HÓA NGUY HIỂM, CÁC ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ CÁC DOANH NGHIỆP VẬN CHUYỂN HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG, CÁC ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ CÁC DOANH NGHIỆP CHUYỂN TIẾP HÀNG HÓA THEO ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG, CÁC ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH TRẠM PHÂN PHỐI HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG, CÁC ĐIỀU LỆ VỀ SỰ AN TOÀN TRONG VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ, CÁC ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ VIỆC XUẤT NHẬP KHẨU BỘ PHẬN NỘI TẠNG, MÔ VÀ TÊ BẢO CỦA CON NGƯỜI, CÁC HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CỦA TỔ CHỨC HÀNG KHÔNG DÂN DỤNG QUỐC TẾ ĐỐI VỚI VIỆC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM THEO ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG

VÀ CÁC ĐIỀU LỆ VỀ HÀNG HÓA NGUY HIỂM CỦA HIỆP HỘI VẬN CHUYỂN HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ.

Bảo Đảm. QUÝ VỊ MIỄN TRÁCH NHIỆM CHO CÁC BÊN ĐƯỢC BẢO ĐẢM CỦA UPS VÀ ĐỒNG Ý TỰ MÌNH CHỊU PHÍ TỒN BỒI THƯỜNG THAY MẶT CHO HỌ ĐỐI VỚI BẤT KỲ VÀ TẤT CẢ CÁC THIẾT HẠI PHÁT SINH DO HAY LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC QUÝ VỊ VÀ/HOẶC CÁC NHÂN VIÊN, ĐẠI DIỆN, HAY NHÀ THẦU SỬ DỤNG PHẦN MỀM **UPS HAZARDOUS MATERIALS FUNCTIONALITY**.

(b) UPS CrossWare.

Việc truy cập và sử dụng UPS CrossWare được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(f); 1.4 và 1.7 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ **UPS CrossWare**, một chương trình Công nghệ UPS và phần sụn cho phép Công nghệ UPS nào đó trao đổi thông tin với công nghệ khác nào đó cho các Mục đích Nội bộ của Quý Vị.

(c) UPS CampusShip. Những điều dưới đây được áp dụng vào chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS CampusShip**.

Việc truy cập và sử dụng UPS CampusShip được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1-1.3; 1.5-1.7; 2.2(c) và 2.6(g) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, và với điều kiện là Quý Vị đã được chỉ định một Tài Khoản Hệ Thống **UPS CampusShip**:

1. Quý Vị có thể truy cập **UPS CampusShip** vì mục đích duy nhất là lập vận đơn cho các Kịch Bản Hàng Được Giao và lấy Thông Tin về các Kịch Bản Hàng Được Giao đã được lập vận đơn trong một Tài Khoản UPS và thông qua **UPS CampusShip**; -

2. Nếu Quý Vị đã được chỉ định làm quản trị viên cho **UPS CampusShip** bởi Khách Hàng hoặc bởi Quản Trị Viên CampusShip của Khách Hàng (mỗi cá nhân được chỉ định theo một trong hai cách này đều được gọi là “Quản Trị Viên UPS CampusShip”), thì UPS trao quyền cho Quý Vị vào xem: (i) tính đơn quản trị hiện hành và các tính năng liên quan của **UPS CampusShip**, và (ii) Thông Tin về các Kịch Bản Hàng Được Giao của Khách Hàng được thực hiện thông qua **UPS CampusShip**; và

3. Quý vị chỉ có thể sử dụng **UPS CampusShip** cho các Mục đích Nội bộ của mình.

(ii) *Chấm Dứt Quyền.* Vào bất kỳ lúc nào, UPS hoặc Khách Hàng có toàn quyền quyết định chấm dứt quyền của Quý Vị (với tư cách cá nhân) để truy cập **UPS CampusShip**. Thêm vào đó, quyền truy cập **UPS CampusShip** của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt khi quyền sử dụng **UPS CampusShip** của Khách Hàng bị hết hạn .

(iii) *Các Quyền của Quản Trị Viên.* Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng các Quản Trị Viên UPS CampusShip có thể chỉ định bất kỳ người dùng UPS CampusShip nào khác làm Quản Trị Viên UPS CampusShip với đầy đủ các quyền giống với Quản Trị Viên UPS CampusShip đầu tiên. Ngoài ra, Quý Vị cũng

đồng ý rằng Quý Vị chịu trách nhiệm đối với hoạt động của tất cả những người truy cập **UPS CampusShip** thay mặt cho Quý Vị, cũng như có trách nhiệm theo dõi và chấm dứt quyền truy cập **UPS CampusShip** của những người dùng này nếu cần thiết.

(iv) *Sổ Địa Chỉ Công Ty.* Quý Vị có thể được phép tạo lập, truy cập, sử dụng hay sửa đổi một sổ địa chỉ nhóm (được gọi là “Sổ Địa Chỉ Công Ty” hay CAB) bao gồm nhiều mục nhập thông tin địa chỉ (được gọi là “Dữ Liệu CAB”). Dữ Liệu CAB được lưu trữ trên Hệ Thống UPS và có thể được truy cập thông qua chương trình **UPS CampusShip**. UPS sẽ thực hiện những nỗ lực hợp lý về mặt thương mại để bảo vệ Dữ Liệu CAB khỏi bị thay đổi, mất mát, hoặc truy cập trái phép bởi bất cứ bên nào không phải là Khách Hàng. Khi Khách Hàng bị chấm dứt quyền truy cập **UPS CampusShip**, tất cả các Dữ Liệu CAB sẽ bị xóa khỏi các hệ thống của UPS. Chỉ những Dữ Liệu CAB nào được sử dụng sau đó để lập vận đơn thông qua **UPS CampusShip** cho các Kịch Bản Được Giao sẽ được coi là Dữ Liệu theo định nghĩa trong [Mục 12.10](#) trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát. Khách Hàng đồng ý chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với hoạt động của các Quản Trị Viên và người sử dụng của mình khi họ tạo lập, bổ sung, mở xem, tiết lộ, sử dụng và sửa đổi các Dữ Liệu CAB, bao gồm việc chuyển dữ liệu này đến tất cả các khu vực thẩm quyền mà Khách Hàng cần sử dụng Sổ Địa Chỉ Công Ty (việc này được gọi là "Xử Lý") và cũng bao gồm tất cả các trường hợp yêu cầu bồi thường chiểu theo luật lệ bảo vệ dữ liệu hay quyền riêng tư của các khu vực thẩm quyền này có thể phát sinh do việc chuyển dữ liệu như thế.

(v) *Plug-In Để Dừng Sổ Địa Chỉ Bên Ngoài/Plug-In Để Dừng Máy In Nhiệt.* Cùng với chương trình **UPS CampusShip**, Quý Vị được phép cài đặt và sử dụng Plug-In Để Dừng Sổ Địa Chỉ Bên Ngoài và Plug-In Để Dừng Máy In Nhiệt trên các máy tính nằm trong một Khu Vực Được Phép.

(vi) *Quyền Sử Dụng Trao Cho Bên Bán Hàng.* UPS có thể ủy quyền cho Khách Hàng cho phép một số công ty bán hàng của mình sử dụng **UPS CampusShip** bằng cách chỉ định những Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng. Khách Hàng đồng ý chịu trách nhiệm đối với việc những Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng sử dụng **UPS CampusShip** y như Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng đó đã là nhân viên của Khách Hàng. UPS có toàn quyền ngay lập tức hủy bỏ hay chấm dứt bất kỳ Tài Khoản Hệ Thống UPS CampusShip nào do Khách Hàng thiết lập cho một Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng, dù có gửi thông báo đến Khách Hàng hay không. Thêm vào đó, quyền truy cập của bất kỳ Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng nào sẽ bị tự động chấm dứt khi quyền sử dụng **UPS CampusShip** của Khách Hàng bị hết hạn hay chấm dứt. UPS sẽ quản trị việc thiết lập và duy trì các Tài Khoản Hệ Thống UPS CampusShip cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng chiểu theo yêu cầu của Khách Hàng và phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này. Cho dù có điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận này, UPS sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trước Khách Hàng liên quan đến việc UPS quản trị các Tài Khoản Hệ Thống dành cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng. KHÁCH HÀNG MIỄN TRÁCH NHIỆM CHO CÁC BÊN ĐƯỢC BẢO ĐẢM CỦA UPS VÀ ĐỒNG Ý TỰ MÌNH CHỊU PHÍ TỒN BỒI THƯỜNG THAY MẶT CHO HỌ, VÀ NẾU UPS YÊU CẦU THÌ CÙNG ĐỒNG Ý BIỆN HỘ CHO HỌ TRONG BẤT KỲ VÀ TẤT CẢ CÁC TRƯỜNG HỢP YÊU CẦU BỒI THƯỜNG (BAO GỒM TOÀN BỘ CÁC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG ĐƯỢC ĐƯA RA BỞI MỘT BÊN BÁN HÀNG HAY BẤT KỲ NGƯỜI DÙNG NÀO THUỘC BÊN BÁN HÀNG), CŨNG NHƯ CÁC MẤT MÁT, THIẾT HẠI, KHOẢN TIỀN PHẢI TRẢ THEO LỆNH TÒA, VÀ CÁC KHOẢN CHI PHÍ VÀ TỒN PHÍ (BAO GỒM CHI PHÍ VÀ TỒN PHÍ LUẬT SƯ) PHÁT SINH TỪ HAY LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG **UPS CAMPUSSHIP**, **UPS SCHEDULED IMPORT TOOL** (HÃY XEM MỤC 2.2(d) TRONG PHẦN CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI) HOẶC ĐẾN TRƯỜNG HỢP BẤT KỲ NGƯỜI HAY THỰC THỂ NÀO TIẾP CẬN VÀ SỬ DỤNG ĐƯỢC CÁC THÔNG TIN THÔNG QUA TÀI KHOẢN HỆ THỐNG UPS CAMPUSSHIP DO KHÁCH HÀNG THIẾT LẬP CHO MỘT NGƯỜI DÙNG THUỘC BÊN BÁN HÀNG.

(vii) *Tài Khoản Dùng Chung Tại Một Địa Điểm.* Cho dù có điều nào quy định khác trong [Mục 1.2\(c\)](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối, nhưng nếu UPS ủy quyền đặc biệt thì Khách Hàng có thể thiết lập các Tài Khoản Dùng Chung Tại Một Địa Điểm và ủy quyền cho một số nhân viên của mình truy cập vào **UPS CampusShip** thông qua Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm thay vì một Tài Khoản Hệ Thống dành cho từng nhân viên. Miễn là UPS đã cấp phép cho Khách Hàng thiết lập các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm, nhân viên của Khách Hàng có thể dùng Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm để truy cập và sử dụng chương trình **UPS CampusShip** vì mục đích duy nhất là xử lý và theo dõi các Kịch Bản Được Giao đã lập vận đơn thông qua UPS CampusShip tại bất kỳ Địa Điểm nào liên kết với Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm đó, cũng như xem và in ra các thông tin về quá trình vận chuyển Kịch Bản Được Giao đó. UPS sẽ quản trị việc thiết lập và duy trì các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm chiểu theo yêu cầu của Khách Hàng và phù hợp với các điều khoản của Thỏa Thuận này. Cho dù có điều nào quy định khác trong Thỏa Thuận này, UPS cũng sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trước Khách Hàng liên quan đến việc UPS quản trị các Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm.

UPS có toàn quyền ngay lập tức hủy bỏ hay chấm dứt vì bất kỳ lý do nào bất kỳ Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm nào sau khi thông báo cho Khách Hàng.

(viii) *Cân Đo*. Trong một số quốc gia nhất định thuộc Khu Vực Cho Phép, **UPS CampusShip** có thể nhận các số đo trọng lượng từ những cái cân kết nối với máy tính hay hệ thống máy tính được truy cập chương trình **UPS CampusShip**. UPS không chịu trách nhiệm pháp lý, và dứt khoát từ chối bất cứ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc Quý Vị sử dụng những cái cân như thế và tính chính xác của cân.

(d) UPS CampusShip Scheduled Import Tool.

Việc truy cập và sử dụng UPS CampusShip Scheduled Import Tool được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.4; 1.7; và 2.2(d) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình **UPS CampusShip Scheduled Import Tool**, một chương trình Công nghệ UPS -cho phép tự động tải các mã chỉ định trung tâm chi phí của Khách Hàng lên **UPS CampusShip**, nhưng Quý vị chỉ có thể -sử dụng phần mềm này cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị trên các máy tính do quý vị sở hữu, thuê, hay bằng cách khác có quyền kiểm soát miễn là chúng nằm ở một Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS CampusShip**. Phần mềm này không được truy cập thông qua một mạng lưới máy tính hoặc trong môi trường dùng chung máy tính.

(e) UPS UPSlink..

Việc truy cập và sử dụng UPS UPSlink được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5; 2.1(b); và 2.2(e) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Quý vị chỉ có thể truy cập chương trình UPS UPSlink thông qua một UPS Ready Solution. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS UPSlink** chỉ ở các nước nào mà UPS đã cho phép một UPS Ready Vendor phân phối chương trình UPS Ready Solution đó (hãy hỏi UPS Ready Vendor của Quý Vị để có được danh sách liệt kê những nước này), và chỉ để tải lên cho UPS thông tin PLD của một Kịch Bản Gửi Đi nhằm vào các Mục đích Nội bộ của Quý Vị. Quý Vị sẽ không cho phép hay ủy quyền cho bất kỳ bên thứ ba nào sử dụng hay truy cập **UPS UPSlink** thông qua bất kỳ Giao Diện nào hay phần mềm khác được phát triển bởi Quý Vị hay một bên thứ ba nào đó.

(ii) *Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin*. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép tải thông tin PLD lên cho UPS qua chương trình **UPS UPSlink** nếu trước đó quý vị đã xác nhận tất cả thông tin PLD bằng cách dùng một công cụ xác nhận địa chỉ có khả năng xác định tính chính xác của thành phố, tiểu bang, và mã bưu chính (nếu có) của địa chỉ đó.

(iii) *Nhãn "Thông Minh"*. Quý Vị chỉ được phép in ra các Nhãn Thông Minh từ thông tin PLD đã được xác nhận chiếu theo mục con mang tựa đề "Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin" trên đây. Quý vị chỉ được phép in ra một Nhãn Thông Minh duy nhất cho mỗi kiện hàng, và mỗi Nhãn Thông Minh chỉ được phép sử dụng cho một kiện hàng duy nhất là chính kiện hàng mà Nhãn Thông Minh đó được căn cứ vào khi được tạo lập. Quý vị không được phép sao lại, photocopy, tái tạo, biến đổi, sửa lại, phân phối, chuyển nhượng, lưu trữ, buôn bán, cho thuê, truyền tải hay tiết lộ các Nhãn Thông Minh theo đường điện tử hay bằng

bất cứ cách nào khác, đến bất cứ một bên thứ ba nào. Quý vị chỉ được phép sử dụng Nhãn Thông Minh vào những mục đích liên quan đến các kiện hàng do Quý Vị giao cho UPS để được gửi đi, và ngoài đó không được sử dụng chúng vào bất cứ một mục đích nào khác.

(iv) *Trao Đổi Thông Tin*. Quý vị thừa nhận rằng các chương trình UPS Ready Solution có thể được UPS truy cập từ xa trong một thời gian giới hạn vì một mục đích duy nhất là thực hiện các cập nhật và thay đổi liên quan đến các dịch vụ UPS, giá biểu UPS, mã số tuyến đường UPS và/hoặc các Tài Liệu UPS được chứa trong UPS Ready Solution đó.

(v) *Thời Hạn Tải Lên PLD*. Quý Vị phải chuyển đến UPS mọi thông tin PLD của các Kiện Hàng Gửi Đi đã được lập vận đơn qua chương trình **UPS UPSlink** trước khi tài xế của UPS đến lấy kiện hàng. Bất kỳ PLD nào được chuyển đến UPS thông qua **UPS UPSlink** phải được chuyển trực tiếp từ phần cứng thuộc một hệ thống máy tính nằm ở một trong các nước mà UPS đã cho phép một UPS Ready Vendor phân phối chương trình UPS Ready Solution đó (hãy hỏi UPS Ready Vendor của Quý Vị để có được danh sách liệt kê những nước này), chứ không được chuyển đến từ cơ sở của hay thông qua bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ các bên thứ ba đó đóng vai trò ISP hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ cho Quý Vị, và trong trường hợp đó họ chỉ được phép chuyển PLD khi họ đang thực sự đóng vai trò đó. Đối với tất cả các Kiện Hàng Gửi Đi đã được lập vận đơn thông qua chương trình **UPS UPSlink** và được thu nhận bởi dịch vụ đến tận nơi lấy kiện hàng hằng ngày của UPS, chi phí phải được tính vào một Tài Khoản UPS liên kết với địa chỉ (bao gồm số nhà và tên đường) của trụ sở Dịch Vụ Lấy Kiện Hàng Hằng Ngày UPS của Quý Vị.

(f) UPS Host Manifest Service.

Việc truy cập và sử dụng Host Manifest Service được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.5; 1.7; và 2.2(f)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình **UPS Host Manifest Service**, một chương trình Công Nghệ UPS cung cấp các chỉ dẫn cấu hình các file dữ liệu điện tử của PLD và tải các file này lên UPS tại một website đã được chỉ định, phục vụ cho các Mục đích Nội bộ của Quý Vị.

(ii) *Các Yêu Cầu Về Việc Tải Lên Thông Tin*. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép tải thông tin PLD lên **UPS Host Manifest Service** nếu Quý vị (1) xác nhận tất cả thông tin PLD bằng UPS Rating API và một công cụ xác nhận địa chỉ có khả năng xác định tính chính xác của thành phố, tiểu bang, và mã bưu chính (nếu có) trước khi tải các thông tin PLD đó lên **UPS Host Manifest Service**, hoặc (2) đã nhận được giấy chứng nhận bằng văn bản từ UPS nói rõ rằng Ứng dụng của Quý vị đã được UPS xem xét và phê duyệt. Giấy chứng nhận đó mất hiệu lực nếu Ứng dụng của quý vị bị sửa đổi hoặc thay đổi hoặc sử dụng theo cách nào đó liên quan tới bất kỳ phần mềm nào mà ảnh hưởng tới quá trình thực thi của Ứng dụng.

(iii) *Nhãn "Thông Minh"*. Quý Vị chỉ được phép in ra các Nhãn Thông Minh từ thông tin PLD đã được xác nhận chiếu theo Mục 2.2(f)(ii) trong Các Quyền của Người dùng Cuối.

(iv) *Thời Hạn Tải Lên PLD*. Quý Vị phải chuyển đến UPS mọi thông tin PLD của các Kiện Hàng Gửi Đi đã được lập vận đơn qua chương trình **UPS Host Manifest Service** trước khi tài xế của UPS đến lấy kiện hàng. Bất kỳ PLD nào được chuyển đến UPS thông qua **UPS Host Manifest Service** phải được chuyển trực tiếp từ phần cứng của Quý vị, phần cứng này phải được đặt tại các cơ sở nằm trong vùng Khu vực Cho phép đối với **UPS Host Manifest Service**, chứ không được chuyển đến từ cơ sở của hay thông qua bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ các bên thứ ba đó đóng vai trò ISP, và trong trường hợp đó chỉ ở mức độ của vai trò mà họ được trao. Đối với tất cả các Kiện Hàng Gửi Đi đã được lập vận đơn thông qua chương trình **UPS Host Manifest Service** và được thu nhận bởi dịch vụ đến tận nơi lấy kiện hàng hằng ngày của UPS, chi phí phải được

tính vào một Tài Khoản UPS và Tài khoản UPS đó phải tương ứng với địa chỉ của trụ sở Dịch Vụ Lấy Kịch Hàng Hằng Ngày UPS của Quý Vị.

2.3 Nhóm UPS Visibility Services.

(a) Quantum View-..

(i) *Quantum View Data.*

Việc truy cập và sử dụng Quantum View Data được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; -1.3; 1.7; và 2.3(a)(i), (v) và (vi) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quyền Sử Dụng. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **Quantum View Data (“QVD”)** -cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ một Khu Vực Được Phép quy định cho những công cụ đó cho mục đích duy nhất là thu thập Thông Tin, với điều kiện là Quý Vị phải được chỉ định một Tài Khoản Hệ Thống Quantum View bao gồm quyền đó.

Quản Trị Viên Quantum View. Khách Hàng sẽ ủy quyền cho một người dùng (“Quản Trị Viên QV”) quản trị việc Quý Vị sử dụng **QVD**-. Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng các Quản Trị Viên QV có thể chỉ định bất kỳ người dùng nào khác làm Quản Trị Viên QV với đầy đủ các quyền giống với Quản Trị Viên QV đầu tiên. Nếu Quý vị là Khách hàng thiết lập bất kỳ người dùng nào là Quản trị viên QV, Quý vị đồng ý thêm rằng Quý vị chịu trách nhiệm đối với các hành động của Quản trị viên QV đó trong việc truy cập và sử dụng QVD và để giám sát và chấm dứt các quyền quản trị viên QV đó khi thích hợp.

Đình Chỉ Quyền. UPS, Khách Hàng và/hoặc Quản Trị Viên QV có toàn quyền quyết định đình chỉ quyền truy cập **QVD** của Quý Vị vào bất kỳ lúc nào, bao gồm (không có ngoại lệ) trường hợp UPS đình chỉ quyền truy cập vì Quý Vị không sử dụng chương trình trong một thời gian nhất định. Nếu được yêu cầu, UPS có toàn quyền quyết định phục hồi Tài Khoản Hệ Thống Quantum View của Quý Vị và cho phép Quý Vị tiếp tục truy cập và sử dụng chương trình **QVD** phù hợp với Thỏa Thuận này. Tuy nhiên, khi được phục hồi thì Tài Khoản Hệ Thống Quantum View sẽ không còn chứa các thông tin đã nhập từ trước. Quyền truy cập **QVD** của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt khi quyền sử dụng **QVD** của Khách Hàng bị hết hạn hay chấm dứt, hoặc khi Quý Vị nghỉ việc hoặc bị chấm dứt quyền truy cập **QVD** thay mặt cho Khách Hàng.

(ii) *Quantum View Manage.*

Việc truy cập và sử dụng Quantum View Manage
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.3; 1.7; và 2.3(a)(ii), (v) và (vi) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quyền Sử Dụng. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình **Quantum View Manage (“QVM”)** cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ Khu vực Cho phép có thể áp dụng và chỉ với mục đích thu thập Thông tin, với điều kiện là Quý Vị phải được chỉ định một Tài Khoản Hệ Thống Quantum View bao gồm quyền đó.

Quản Trị Viên Quantum View. Một Quản trị viên QV (như định nghĩa ở trên) sẽ quản trị việc sử dụng QVM của Quý vị. Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng bất kỳ Quản Trị Viên QV nào có thể chỉ định bất kỳ người dùng nào khác làm Quản Trị Viên QV với đầy đủ các quyền giống với Quản Trị Viên QV đầu tiên. Nếu Quý vị là Khách hàng thiết lập bất kỳ người dùng nào là Quản trị viên QV, Quý vị đồng ý thêm rằng

Quý vị chịu trách nhiệm đối với các hành động của Quản trị viên QV đó trong việc truy cập và sử dụng QVD và để giám sát và chấm dứt các quyền quản trị viên QV đó khi thích hợp.

Đình Chi Quyền. UPS, Khách Hàng và/hoặc Quản Trị Viên QV có toàn quyền quyết định đình chỉ quyền truy cập QVM của Quý Vị vào bất kỳ lúc nào theo suy xét của riêng họ, bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp UPS đình chỉ quyền truy cập vì Quý Vị không sử dụng chương trình trong một thời gian nhất định. Nếu được yêu cầu, UPS có toàn quyền quyết định phục hồi Tài Khoản Hệ Thống Quantum View của Quý Vị và cho phép Quý Vị tiếp tục truy cập và sử dụng chương trình QVM phù hợp với Thỏa Thuận này. Tuy nhiên, khi được phục hồi thì Tài Khoản Hệ Thống Quantum View sẽ không còn chứa các thông tin đã nhập từ trước. Quyền truy cập QVM của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt khi quyền sử dụng QVM của Khách Hàng bị hết hạn hay chấm dứt, hoặc khi Quý Vị nghỉ việc hoặc bị chấm dứt quyền truy cập QVM thay mặt cho Khách Hàng.

(iii) *Quantum View Manage for Importers.*

Việc truy cập và sử dụng Quantum View Manage for Importers được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.3; 1.7; và 2.3(a)(iii), (v) và (vi) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quyền Sử Dụng. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **Quantum View Manage for Importers (“QVMI”)** cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ một Khu Vực Được Phép quy định cho những công cụ đó cho mục đích duy nhất là thu thập Thông Tin, với điều kiện là Quý Vị phải được chỉ định một Tài Khoản Hệ Thống Quantum View bao gồm quyền đó.

Giới hạn Truy cập. Quý vị đồng ý rằng quyền truy cập và sử dụng QVMI của Quý vị sẽ bị giới hạn đối với quyền truy cập và sử dụng Thông tin liên quan tới các Lô vận chuyển được Giao trong đó Quý vị là nhà xuất khẩu của hồ sơ. Quý vị sẽ không được cấp quyền truy cập QVMI cho bất kỳ ai ngoài nhân viên của mình. Quý vị đảm bảo rằng Quý vị đã nhận được sự chấp thuận từ khách hàng và các tổ chức của Quý vị liên quan tới hoặc nếu không thì cung cấp thông tin liên quan tới các Lô vận chuyển được Giao đối với UPS khiến thông tin đó sẵn có qua QVMI.

Quản Trị Viên Quantum View. Một Quản trị viên QV (như định nghĩa ở trên) sẽ quản trị việc sử dụng QVM của Quý vị. Quý vị thừa nhận và đồng ý rằng bất kỳ Quản Trị Viên QV nào có thể chỉ định bất kỳ người dùng nào khác làm Quản Trị Viên QV với đầy đủ các quyền giống với Quản Trị Viên QV đầu tiên. Nếu Quý vị là Khách hàng thiết lập bất kỳ người dùng nào là Quản trị viên QV, Quý vị đồng ý thêm rằng Quý vị chịu trách nhiệm đối với các hành động của Quản trị viên QV đó trong việc truy cập và sử dụng QVD và để giám sát và chấm dứt các quyền quản trị viên QV đó khi thích hợp.

Đình Chi Quyền. UPS, Khách Hàng và/hoặc Quản Trị Viên QV có toàn quyền quyết định đình chỉ quyền truy cập QVMI của Quý Vị vào bất kỳ lúc nào theo suy xét của riêng họ, bao gồm nhưng không giới hạn trong trường hợp UPS đình chỉ quyền truy cập vì Quý Vị không sử dụng chương trình trong một thời gian nhất định. Nếu được yêu cầu, UPS có toàn quyền quyết định phục hồi Tài Khoản Hệ Thống Quantum View của Quý Vị và cho phép Quý Vị tiếp tục truy cập và sử dụng chương trình QVMI phù hợp với Thỏa Thuận này. Tuy nhiên, khi được phục hồi thì Tài Khoản Hệ Thống Quantum View sẽ không còn chứa các thông tin đã nhập từ trước. Quyền truy cập QVMI của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt khi quyền sử dụng QVMI của Khách Hàng bị hết hạn hay chấm dứt, hoặc khi Quý Vị nghỉ việc hoặc bị chấm dứt quyền truy cập QVMI thay mặt cho Khách Hàng.

(iv) Quantum View Notify.

Việc truy cập và sử dụng Quantum View Notify được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.3; 1.7; và 2.3(a)(iv) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Quyền Sử Dụng. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị truy cập và sử dụng chương trình **Quantum View Notify (“QVN”)** từ một Khu Vực Được Phép quy định cho chương trình này. Đây là một chương trình Công Nghệ UPS cho phép Quý Vị yêu cầu UPS gửi email đến địa chỉ do Quý Vị cung cấp để báo thông tin về một kiện hàng đang được vận chuyển. QVN có sẵn tại [UPS.com](https://www.ups.com) hoặc thông qua các chương trình Công Nghệ UPS khác có sẵn chức năng QVN.

Các Giới Hạn. Quý Vị đồng ý sử dụng QVN cho mục đích duy nhất là để truyền tin liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao, và chỉ truyền tin đến những Pháp Nhân có liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao đó. Trong trường hợp một người nhận hàng báo cho Quý Vị biết rằng ông/bà ta không còn muốn nhận những thông điệp email liên quan đến các Kiện Hàng Được Giao, Quý Vị sẽ ngay lập tức ngừng dùng chương trình QVN để gửi email đến người nhận đó. Không có trường hợp nào mà UPS sẽ chịu trách nhiệm pháp lý vì việc truyền hay nhận email không được thực hiện hay bị thực hiện trễ hạn. Quý Vị là người chịu trách nhiệm duy nhất về các nội dung mà Quý Vị đưa vào thông điệp và truyền qua QVN. Quý Vị không được đưa vào bất kỳ nội dung nào có thể bị coi là quấy nhiễu, sỉ nhục, phi báng, hoặc gây tổn hại cho người khác

Lời Khẳng Định và Bảo Đảm. Quý Vị khẳng định rằng Quý Vị sẽ chỉ dùng QVN để yêu cầu UPS gửi thông điệp QVN (1) đến một địa chỉ email nằm trong quyền kiểm soát của một Pháp Nhân có liên quan với kiện hàng là đối tượng của thông điệp QVN đó và (2) vì mục đích duy nhất là thông báo về tiến trình gửi hàng trong hệ thống vận chuyển của UPS, chứ không vì bất kỳ mục đích nào khác. Quý Vị cũng khẳng định rằng trước khi yêu cầu UPS gửi thông điệp QVN đến một Pháp Nhân có liên quan với một kiện hàng nào đó, Quý Vị sẽ xin phép và được Pháp Nhân đó đồng ý nhận các thông điệp QVN.

(v) *Đồng ý Tiết lộ Thông tin Được bảo vệ bởi Quantum View.* QVD, QVM, hoặc QVMI (gọi chung là, “**Các Công nghệ QV**”) có thể cấp quyền truy cập thông tin về nhập khẩu và môi giới hải quan hoặc các hồ sơ liên quan tới 19 C.F.R., Phần 111 và 163 được coi là bảo mật theo 19 C.F.R 111.24 và bất kỳ luật có thể áp dụng nào, bao gồm nhưng không giới hạn trong dữ liệu nhập buôn bán số lượng lớn, giá trị, phân loại thuế quan, nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp, các nghĩa vụ, các loại thuế và phí, chi tiết vận chuyển, các điểm liên hệ, địa chỉ, và số điện thoại (“**Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View**”). Các Công nghệ QV có thể bao gồm lựa chọn chỉ định tới năm người nhận để nhận các báo cáo gồm Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View (“**Các Báo cáo được Bảo vệ**”). Quý vị hiểu và đồng ý rằng: (a) Việc Quý vị chỉ định một Người làm người nhận các Báo cáo được Bảo vệ hoặc (b) các quyền truy cập Các Công nghệ QV được Quản trị viên QV cấp cho một Người thông qua Tài khoản Hệ thống Quantum View có sự đồng ý của quý vị với việc UPS chia sẻ Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View với Người đó và là sự khước từ quyền của quý vị đối với mọi sự hạn chế tiết lộ bởi UPS, hoặc bởi bất kỳ đại lý hay đại diện của UPS, về Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View hoặc bất kỳ thông tin nào khác liên quan tới Quý vị. Tài sản hoặc các giao dịch của Quý vị liên quan tới hoặc có trong các Báo cáo được Bảo vệ đó hoặc Công nghệ QV theo luật có thẩm quyền cụ thể hoặc các thẩm quyền trao cho Quý vị các quyền đó và chi phối Quý vị, tài sản, giao dịch của Quý vị và các Báo cáo được Bảo vệ đó và các Công nghệ QV, bao gồm Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View có liên quan.

Quý vị có quyền lựa chọn trong các Công nghệ QV để xóa Người được chỉ định như vậy đó làm người nhận các báo cáo có chứa Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View và, nếu quý vị là Quản trị viên QV, có quyền chấm dứt truy cập đến các Công nghệ QV của một Người được chỉ định. Trừ khi Người được chỉ định bị xóa như quy định ở câu trước, Người được chỉ định đó sẽ tiếp tục có quyền truy cập tới Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View và các Công nghệ QV, khi có thể áp dụng. Việc quý vị tuân thủ thỏa thuận này sẽ đóng vai trò như là và cấu thành sự đồng ý bằng văn bản đối với việc tiết lộ thông tin của UPS hay bất kỳ đại lý hoặc đại diện nào của UPS về Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View hay các

thông tin khác liên quan tới Quý vị, tài sản và các giao dịch của Quý vị theo hoặc liên quan tới các **Công nghệ QV**. Quý vị đồng ý bồi thường và không làm phương hại tới UPS và các thành viên của UPS về bất kỳ và tất cả thiệt hại, yêu cầu bồi thường, kiện cáo hoặc hành vi nào dưới bất kỳ thẩm quyền pháp lý nào phát sinh hoặc liên quan tới việc tiết lộ Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View liên quan tới Quý vị, tài sản và các giao dịch của Quý vị theo hoặc liên quan tới các **Công nghệ QV** và Thỏa thuận này. Quý vị chịu hoàn toàn trách nhiệm hạn chế truy cập Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View được gửi hoặc nhận từ **Công nghệ UPS** để những Người, bao gồm nhưng không giới hạn trong, nhân viên của Quý vị không thể truy cập một cách trực tiếp, gián tiếp hoặc lén lút **Công nghệ UPS** hay Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View mà quý vị không dự định hoặc muốn họ truy cập. Quý vị chịu hoàn toàn trách nhiệm cho bất kỳ việc sử dụng Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View hoặc **Công nghệ UPS** của những Người Quý vị cho phép truy cập Thông tin Bảo mật được Bảo vệ bởi Quantum View hoặc **Công nghệ UPS**. Trong trường hợp một người nhận mà Quý vị đã chỉ định nhận các Báo cáo được Bảo vệ nói rõ cho Quý vị biết rằng người nhận đó không muốn nhận thông tin đó nữa, Quý vị ngay lập tức phải dừng ngay việc sử dụng **Công nghệ UPS** ra lệnh cho UPS gửi các Báo cáo được Bảo vệ tới người nhận đó. UPS sẽ không chịu trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào đối với bất kỳ sự cố hoặc chậm trễ trong việc truyền hoặc nhận bất kỳ Báo cáo được Bảo vệ nào.

(vi) *Các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ*

Nếu Khách Hàng cho phép thiết lập các Tài Khoản Hệ Thống Quantum View cho một Nhân Viên Của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ và các tài khoản này đã có hiệu lực vào ngày 1 Tháng Hai, 2005 và vẫn có hiệu lực cho đến nay, thì các Tài Khoản Hệ Thống Quantum View của Nhân Viên Nhà Cung Cấp Dịch Vụ đó sẽ tiếp tục có hiệu lực. KHÁCH HÀNG MIỄN TRÁCH NHIỆM CHO CÁC BÊN ĐƯỢC BẢO ĐẢM CỦA UPS VÀ ĐỒNG Ý TỰ MÌNH CHỊU PHÍ TỒN BỒI THƯỜNG THAY MẶT CHO HỌ ĐỐI VỚI BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO PHÁT SINH DO HAY LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC MỘT NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ CÓ HÀNH ĐỘNG HAY THIẾU HÀNH ĐỘNG MÀ ĐIỀU NÀY VI PHẠM THỎA THUẬN GIỮA QUÝ VỊ VÀ NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ (HOẶC LÊ RA ĐÁ VI PHẠM THỎA THUẬN NẾU NHÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐÃ GIAO KẾT THỎA THUẬN) ĐƯỢC MIÊU TẢ TRÊN TRONG [MỤC 1.1\(a\)\(iii\)](#) TRONG PHẦN CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI.

Nếu Quý Vị là Nhân Viên Của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ, Quý Vị khẳng định những điều dưới đây với tư cách bản thân cũng như thay mặt cho Nhà Cung Cấp Dịch Vụ: và

(A) Bảo đảm rằng Quý Vị là nhân viên của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ và được ủy quyền hợp lệ để giao kết các hợp đồng có tính ràng buộc pháp lý thay mặt cho Nhà Cung Cấp Dịch Vụ và phù hợp với các luật áp dụng; và

(B) Đồng ý rằng Nhà Cung Cấp Dịch Vụ chỉ được phép sử dụng Thông Tin phù hợp với các giới hạn nêu trong Thỏa Thuận này để phục vụ cho quyền lợi của khách hàng UPS mà công ty đang cung cấp dịch vụ, và trong tất cả các trường hợp thì Nhà Cung Cấp Dịch Vụ (1) không được sử dụng bất kỳ Thông Tin nào nhận diện một bên thứ ba, bao gồm nhưng không giới hạn trong các dữ liệu về chữ ký cos trong Thông Tin, ngoại trừ dữ liệu đó được dùng để theo dõi kiện hàng và xác nhận việc giao hàng đến người nhận, không được lưu trữ thông tin về chữ ký dưới hình thức điện tử, và (2) phải lưu Thông Tin ở một nơi riêng biệt chứ không lưu chung hay kết hợp Thông Tin đó với bất kỳ dữ liệu nào khác, dù dưới hình thức điện tử hay hình thức khác.

(b) UPS File Download for Quantum View.

Việc truy cập và sử dụng UPS File Download for Quantum View được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.4; 1.7; và 2.3(b)
trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS File Download for Quantum View**, một chương trình Công nghệ UPS chỉ dành cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị trên các máy tính do quý vị sở hữu, thuê, hay bằng cách khác có quyền kiểm soát miễn là chúng nằm ở một Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS File Download for Quantum View**.

(c) UPS Claims on the Web Service.

Việc truy cập và sử dụng UPS Claims on the Web Service được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2-1.3; 2.3(c); và 1.7 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng các dịch vụ được biết đến là **UPS Claims on the Web Service** cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

2.4 UPS Billing.

(a) UPS Billing Data và PDF Invoice.

Việc truy cập và sử dụng UPS Billing Data và PDF Invoice được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; và 2.4(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

Mục này có các điều khoản và điều kiện quy định việc truy cập và sử dụng chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS Billing Data** và **PDF Invoice** (được gọi chung là “Công Nghệ Hóa Đơn Điện Tử”) cung cấp Dữ liệu Hóa đơn điện tử.

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, và với điều kiện Quý Vị phải đăng ký sử dụng một chương trình Công Nghệ Hóa Đơn Điện Tử, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng các chương trình Công Nghệ Hóa Đơn Điện Tử đó cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Các Bên Thứ Ba Được Phép.* Theo quy định trong Thỏa Thuận này, Dữ Liệu Hóa Đơn sẽ được cung cấp cho Quý Vị theo phương thức điện tử, hoặc là chuyên trực tiếp cho Quý Vị hoặc là chuyên thông qua những Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn. Không có trường hợp nào mà Quý Vị được phép cung cấp Dữ Liệu Hóa Đơn cho bất kỳ bên thứ ba nào ngoài các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn. Nếu Quý Vị sử dụng Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn, Quý Vị sẽ tiếp tục chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UPS cho việc Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn đó tuân thủ Thỏa Thuận này.

(iii) *Những Người Dùng Được Ủy Quyền.* Các Dữ Liệu Hóa Đơn được trao đổi chiếu theo Thỏa Thuận này chỉ được phép sử dụng bởi Quý Vị và/hoặc một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn trong một Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS Billing Data**.

(iv) *Thanh Toán.* Trừ phi các bên của Thỏa Thuận này đã ký kết một bản thỏa thuận riêng có những quy định khác, tất cả các hóa đơn chứa Dữ Liệu Hóa Đơn phải được thanh toán trong vòng bảy (7) ngày sau ngày UPS truyền thông báo cho Quý Vị hoặc một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn cho biết hóa đơn sẵn sàng tham khảo. Nếu thanh toán trễ hạn thì có thể phải trả tiền phạt trả trễ và tiền lãi.

(v) *Nghĩa Vụ Bảo Mật Thông Tin.* Nếu Quý Vị tiết lộ Dữ Liệu Hóa Đơn cho một ISP hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn thì điều đó sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ bảo mật thông tin chiếu theo Thỏa Thuận này.

(vi) *Tuyên Bỏ Từ Chối Bảo Đảm Thêm.* CHO DÙ ĐIỀU NÀY KHÔNG THỂ HIỂU LÀ LÀM GIẢM ĐI TÍNH TỔNG QUÁT CỦA BẤT KỲ LỜI TỪ CHỐI BẢO ĐẢM NÀO KHÁC TRONG THỎA THUẬN NÀY, UPS KHÔNG BẢO ĐẢM RẰNG VIỆC QUÝ VỊ SỬ DỤNG CÁC DỮ LIỆU HÓA ĐƠN LÀ

PHÙ HỢP VỚI CÁC ĐIỀU LUẬT, QUY ĐỊNH VÀ/HOẶC QUY CHẾ ĐƯỢC ÁP DỤNG Ở CÁC KHU VỰC ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG DỮ LIỆU HÓA ĐƠN UPS, BAO GỒM (KHÔNG CÓ NGOẠI LỆ) BẤT KỲ ĐIỀU LUẬT, QUY ĐỊNH, HAY QUY CHẾ NÀO YÊU CẦU DÙNG HÓA ĐƠN BẰNG GIẤY HAY LIÊN QUAN ĐẾN THUẾ V.A.T.

(vii) *Hóa Đơn Được Ưu Tiên.* Quý Vị thừa nhận và đồng ý rằng nếu Quý Vị nhận cả hai Dữ Liệu Hóa Đơn và hóa đơn bằng giấy từ UPS thì hóa đơn bằng giấy sẽ được coi là hóa đơn chính thức và được ưu tiên, còn các Dữ Liệu Hóa Đơn mà Quý Vị nhận chỉ được cung cấp cho Quý Vị tiện tham khảo mà thôi.

(b) UPS Billing Center.

Việc truy cập và sử dụng UPS Billing Center được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7; và 2.4(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, và với điều kiện Quý Vị phải đăng ký sử dụng **UPS Billing Center**, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Billing Center**, một chương trình Công Nghệ UPS tạo điều kiện nhận và thanh toán hóa đơn bằng cách chuyển tiền điện tử cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Gửi và Thanh Toán Hóa Đơn.* Tất cả các hóa đơn được tạo lập bởi chương trình **UPS Billing Center** sẽ có sẵn cho Quý Vị xem tại trang web **UPS Billing Center**. Quý Vị sẽ được thông báo bằng email khi hóa đơn sẵn sàng cho Quý Vị xem. Quý Vị đồng ý thanh toán tất cả các hóa đơn được tạo lập bởi **UPS Billing Center** bằng phương thức chuyển tiền điện tử trên internet (EFT), chi phiếu hoặc bằng thẻ tín dụng đối với các hóa đơn nhập khẩu. Việc thanh toán này phải phù hợp với các điều khoản và điều kiện của bản UPS Terms and Conditions of Carriage/Service thích hợp và của Thỏa Thuận này. Thêm vào đó, Quý Vị đồng ý rằng nếu vì bất kỳ lý do nào việc sử dụng **UPS Billing Center** dẫn đến việc hóa đơn không được ghi đúng các Chi Phí thích hợp (theo định nghĩa của cụm từ đó trong bản [UPS Tariff/Terms and Conditions of Service for Package Shipments in the United States](#) (bao gồm các phí được quy định trong Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Gửi Kiện Hàng/tài liệu Dịch vụ trong Hoa Kỳ của UPS)), thì UPS sẽ gửi thêm hóa đơn và Quý Vị đồng ý thanh toán cho UPS trong vòng bảy (7) ngày sau ngày lập hóa đơn bất kỳ khoản tiền thêm nào có liên quan đến cuộc giao dịch đó. Nếu Quý Vị yêu cầu được bồi hoàn tiền liên quan đến bất kỳ cuộc gửi hàng nào, việc đó sẽ được thực hiện phù hợp với các điều khoản trong bản UPS Terms and Conditions of Carriage/Service. Tất cả các thay đổi về nội dung hóa đơn do Khách Hàng thực hiện đều phải được duyệt xét bởi UPS. Việc điều chỉnh hay hoàn tiền vào bên có của tài khoản của Khách Hàng để đáp ứng với những thay đổi do Khách Hàng thực hiện trong nội dung hóa đơn không có nghĩa là UPS đã chấp thuận chắc chắn việc điều chỉnh hóa đơn đó hoặc UPS đồng ý với lý do được nêu dẫn đến việc điều chỉnh hóa đơn. Khách Hàng sẽ không được hưởng bất kỳ khoản tiền điều chỉnh hóa đơn, hoàn tiền tính vào bên có trên tài khoản, hay tiền bồi hoàn nếu UPS xác định rằng điều đó là kết quả của việc dùng **UPS Billing Center** không đúng cách.

(iii) *Tài Liệu Quảng Cáo.* UPS có quyền liệt kê tên của Quý Vị vào danh sách các khách hàng của UPS sử dụng **UPS Billing Center** trong các tài liệu quảng cáo được phân phát cho những bên thứ ba. Ngoài việc này ra, nếu UPS muốn sử dụng thương hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, tên hay biểu trưng của Quý Vị vào bất kỳ mục đích nào khác thì phải được Quý Vị cho phép trước bằng văn bản.

(c) UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software.

Truy cập và sử dụng UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.3-1.4; 1.7; và 2.4(c) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể sử dụng **UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software**, một chương trình Công Nghệ UPS, trong Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS Billing Data** cho mục đích duy nhất là phân tích Thông Tin được cấp cho Quý Vị thông qua chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS Billing Data** và lập các báo cáo căn cứ trên Thông Tin đó giúp cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Báo Cáo.* Quý Vị đồng ý rằng bất kỳ báo cáo nào được tạo lập sử dụng phần mềm **UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software**, bất chấp hình thức hay định dạng của báo cáo đó, đều sẽ được coi là Thông Tin.

(iii) *Đăng Ký.* Quý Vị thừa nhận rằng trước khi sử dụng phần mềm **UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software**, Quý Vị phải tải lên và chuyển cho UPS những thông tin đăng ký được yêu cầu.

2.5 UPS Data Exchange Services.

Việc truy cập và sử dụng UPS Data Exchange Services được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1 - 1.3; 1.5; 1.7; và 2.5 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

UPS có toàn quyền cho phép chuyển giao cho Quý Vị (“Trao Đổi Dữ Liệu”) các Thông Tin có từ một số chương trình Công Nghệ UPS bằng cách sử dụng, không giới hạn, ít nhất một trong các phương pháp chuyển giao dữ liệu sau đây (mỗi phương pháp gọi là một “Phương Pháp Chuyển Giao”): (i) phân phát trên các phương tiện truyền thông vật lý (chẳng hạn như DVD); (ii) giao thức mạng tiêu chuẩn được gọi là giao thức truyền file (“FTP”); hoặc (iii) phương thức truyền tải dữ liệu trực tiếp từ máy tính này đến máy tính kia được biết đến với tên Trao Đổi Dữ Liệu Điện Tử (“EDI”). Mỗi Trao Đổi Dữ Liệu sẽ được thiết lập nhất quán với mẫu yêu cầu trao đổi dữ liệu giữa Quý Vị và UPS trong đó đã định rõ các đặc tính của việc Trao Đổi Dữ Liệu, bao gồm, ví dụ như, Phương Pháp Truyền, Định Dạng File, Điểm Phát và khu vực Quý vị được phép sử dụng Trao Đổi Dữ Liệu (“Mẫu Yêu Cầu Trao Đổi Dữ Liệu”). Quý Vị có thể chỉ sử dụng Thông Tin thu được qua Trao Đổi Dữ Liệu cho các Mục Đích Nội Bộ của Quý Vị. Không có thỏa thuận trước nào giữa Quý vị và UPS, theo đó Quý vị nhận được các dịch vụ trao đổi dữ liệu, sẽ được thay thế bởi các điều khoản và điều kiện mục 2.5 của Các Quyền Của Người Dùng Cuối này.

(a) *Các Bên thứ ba Được cấp phép.* Mẫu Yêu cầu Trao đổi Dữ liệu có thể quy định rõ việc phát Thông tin tới Quý vị hoặc Nhà cung cấp Dịch vụ và Nhà cung cấp Dịch vụ đó đã được UPS chấp thuận trước bằng văn bản và nếu Quý vị và Nhà cung cấp Dịch vụ đó đã có thỏa thuận phù hợp với Mục 1.1(a)(iii) trong các Quyền của Người dùng Cuối.

(b) *Định dạng file và Phương pháp Truyền.* Quý vị đồng ý rằng UPS không có nghĩa vụ hỗ trợ bất kỳ Phương pháp Truyền hoặc Định dạng file nào ngoài phiên bản hiện tại.

(c) Thanh toán. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản riêng giữa Quý vị và UPS, tất cả hóa đơn mà Quý vị hay Nhà cung cấp Dịch vụ nhận được thông qua Trao đổi Dữ liệu sẽ hết hạn và phải thanh toán trong vòng bảy (7) ngày sau khi nhận được hóa đơn đó. Thanh toán chậm sẽ phải trả phí thanh toán chậm.

(d) Chi phí và lệ phí. Quý vị chịu trách nhiệm cho các chi phí truyền thông liên quan tới Quý vị khi cung cấp Thông tin hoặc nhận Thông tin từ UPS thông qua Điểm Phát (được định nghĩa như dưới đây). Ngoài ra, Quý vị phải hiểu rằng Quý vị phải chịu trách nhiệm cho bất kỳ chi phí nào liên quan tới việc theo dõi quá mức hoặc bồi thường dịch vụ đã hết hạn theo yêu cầu của Quý vị hoặc Nhà cung cấp dịch vụ theo như quy định trong các Điều khoản và Điều kiện về Hàng gửi/Dịch vụ của UPS.

(e) *Thay Đổi Định Dạng Tập Tin.* Nếu nhận thông điệp từ UPS thông báo việc thay đổi định dạng tập tin, Quý Vị phải thực hiện (các) thay đổi đó trong vòng ba mươi (30) ngày. Quý Vị đồng ý rằng UPS không có nghĩa vụ phải hỗ trợ bất kỳ định dạng tập tin nào ngoài định dạng hiện dùng.

(f) Các điều khoản Cụ thể đối với EDI.

(i) *Các Chi Phí và Lệ Phí VAN.* Đối với Trao đổi Dữ liệu sử dụng EDI là Phương thức Phát. Bên truyền dữ liệu sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí của việc truyền dữ liệu đến mạng VAN, và bên nhận dữ liệu sẽ chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí của việc nhận dữ liệu. Nếu Quý Vị chọn Trao đổi Dữ liệu sử dụng EDI là Phương thức Phát, Quý Vị phải thanh toán tất cả các chi phí lắp đặt đường truyền riêng hoặc chi phí viễn thông mà UPS phải trả khi kết nối với Quý Vị hoặc Nhà cung cấp Dịch vụ của Quý vị. Nếu UPS phải trả lệ phí xử lý hồ sơ do Nhà Cung Cấp Dịch Vụ chuyên chở, Quý Vị cũng phải thanh toán các lệ phí đó.

(ii) *Báo Nhận Về Mặt Chức Năng.* Khi nhận được Thông tin thông qua EDI, bên nhận sẽ truyền lại thông điệp báo nhận kịp thời. Thông điệp này sẽ được coi là chứng từ chắc chắn rằng dữ liệu đó đã được truyền đúng cách và các phần cần thiết được nhận đầy đủ với đúng cú pháp, tuy nhiên không có nghĩa là bên nhận đồng ý rằng nội dung của dữ liệu là có thật.

(iii) *Thông Báo Lỗi Phần Mềm.* Nếu chức năng “thông báo lỗi phần mềm” được yêu cầu trong Mẫu Yêu Cầu Trao đổi Dữ liệu dành cho EDI thì trong trường hợp UPS nhận được bất kỳ dữ liệu nào chứa những nội dung không có giá trị, hay dữ liệu bị thiếu nội dung, UPS sẽ truyền lại thông báo lỗi phần mềm. Nếu thông báo lỗi phần mềm cho biết dữ liệu bị từ chối, Quý Vị phải nhanh chóng truyền cho UPS những dữ liệu mới và chính xác trong vòng hai mươi bốn (24) tiếng đồng hồ sau khi nhận thông báo lỗi phần mềm. Nếu thông báo lỗi phần mềm có phần cảnh cáo, Quý Vị phải thực hiện việc kiểm tra chẩn đoán hệ thống trên tất cả các thiết bị, phần mềm và dịch vụ được sử dụng để truyền tải dữ liệu trong vòng bốn mươi tám (48) tiếng đồng hồ sau khi nhận thông báo lỗi phần mềm nhằm bảo đảm các đợt truyền dữ liệu sau được thực hiện đúng cách. Quý Vị không được truyền lại cùng tệp dữ liệu đã dẫn đến việc nhận thông báo lỗi phần mềm. Thông báo lỗi phần mềm chỉ cho biết rằng UPS đã nhận được dữ liệu bị truyền tải không đúng cách, chứ không xác nhận hay phủ nhận rằng nội dung của dữ liệu là có thật.

(iv) *Kế Hoạch Phòng Bất Ngờ.* Nếu có trường hợp trục trặc về phần cứng, phần mềm hay đường truyền thông, hoặc bất kỳ trường hợp bất khả kháng nào (theo như miêu tả ở [Mục 12.7](#) trong phần Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát) gây trở ngại và khiến cho một bên không thể truyền hay nhận bất kỳ dữ liệu nào qua EDI, bên đó đồng ý thực hiện những bước dưới đây càng sớm càng tốt sau khi phát hiện ra vấn đề đó; (i) thông báo cho điều phối viên EDI của bên kia nhằm xác định và giải quyết vấn đề, và (ii) truyền tất cả các cuộc giao dịch bằng fax (nếu có) hoặc bằng một phương tiện khác có sẵn và hợp lý về mặt thương mại.

(v-) *Thời Gian Chạy Thử EDI.* Cả hai bên đồng ý rằng đối với EDI, trong một khoảng thời gian nhất định do hai bên thỏa thuận với nhau (được gọi là “Thời Gian Chạy Thử EDI”), các dữ liệu sẽ được truyền và nhận nhằm mục đích kiểm tra kỹ thuật. Trong Thời Gian Chạy Thử EDI, việc truyền và nhận dữ liệu bằng phương thức điện tử sẽ bổ sung cho nhưng không thay thế việc gửi và nhận văn bản giấy. Thời Gian Chạy Thử EDI có thể được chấm dứt vào bất kỳ lúc nào khi hai bên cùng đồng ý. Các dữ liệu được truyền và nhận bằng phương thức điện tử trong Thời Gian Chạy Thử EDI sẽ không được coi là có hiệu lực hay có tính ràng buộc giữa hai bên. Thời Gian Chạy Thử EDI sẽ không bắt đầu cho đến khi hai bên giao kết Mẫu Yêu Cầu Trao đổi Dữ liệu dành cho EDI.

2.6 Nhóm UPS.COM.

Có thể tìm thấy phần nào đó của các Công nghệ UPS hướng vào các lô vận chuyển kiện nhỏ tại các website của UPS. Sau đây mô tả các công nghệ UPS này:

(a) UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping).

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.5; 1.7; 2.6(a) và 2.6(g) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS.com Shipping**. Đây là một chương trình Công Nghệ UPS cho phép Quý Vị lập vận đơn cho một Kiện Hàng Được Giao cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Chấm Dứt Quyền Sử Dụng.* Quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS.com Shipping** sẽ tự động chấm dứt nếu Quý Vị không sử dụng **UPS.com Shipping** để tạo nhãn vận chuyển trong khoảng thời gian một trăm tám mươi (180) ngày liên tiếp. Một khi bị chấm dứt quyền sử dụng, Quý Vị sẽ được yêu cầu đăng ký lại nếu muốn dùng **UPS.com Shipping**. Nếu vào lúc đó không có thỏa thuận CTA hay UTA có hiệu lực cấp phép sử dụng cho Quý Vị, Quý Vị cũng phải giao kết thỏa thuận CTA hay UTA mới và chỉ sau đó mới được tiếp tục sử dụng **UPS.com Shipping**.

(iii) *Plug-In Để Dùng Số Địa Chỉ Bên Ngoài/Plug-In Để Dùng Máy In Nhiệt.* Cùng với chương trình **UPS.com Shipping**, Quý Vị được phép cài đặt và sử dụng Plug-In Để Dùng Số Địa Chỉ Bên Ngoài và Plug-In Để Dùng Máy In Nhiệt trên các máy tính nằm trong một Khu Vực Được Phép.

(iv) *Cân Đo.* Trong một số quốc gia nhất định thuộc Khu Vực Cho Phép, **UPS.com Shipping** có thể nhận các số đo trọng lượng từ những cái cân kết nối với máy tính hay hệ thống máy tính được truy cập chương trình **UPS.com Shipping**. UPS không chịu trách nhiệm pháp lý, và dứt khoát từ chối bất cứ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc Quý Vị sử dụng những cái cân như thế và tính chính xác của cân.

(b) UPS.com Internet Freight Shipping.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Internet Freight Shipping được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2; 1.3; 1.5 và 1.7 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng UPS.com Internet Freight Shipping, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị kê khai Lô vận chuyển được Giao Hàng hóa UPS cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(c) UPS.com Track Packages and Freight (bao gồm UPS Signature Tracking).

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Tracking
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(c)-(f); 1.2-1.3; và 1.7 trong phần Các
Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng UPS.com Tracking, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị theo dõi các kiện và kiện hàng hóa nhỏ cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(d) UPS.com Time and Cost.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Time and Cost
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a) – (b); 1.1(f); 1.2-1.3; và 1.7 trong phần Các
Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng UPS.com Time and Cost, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị yêu cầu và xem thông tin về thời gian và chi phí vận chuyển cho các lô vận chuyển kiện nhỏ và lô hàng hóa cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(e) UPS.com Void a Shipment.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Void a Shipment
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.5(e) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng UPS.com Void a Shipment, một dịch vụ UPS cho phép Quý vị hủy bỏ được các Lô vận chuyển được Giao đã kê khai nào đó cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. **UPS.com Void a Shipment**, một Dịch Vụ UPS cho phép Quý Vị có thể truy cập chương trình này để hủy bỏ một số cuộc gọi Kiện Hàng Được Giao nhất định sau khi đã lập vận đơn cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. Quý Vị đồng ý rằng Quý Vị chỉ được phép hủy bỏ một cuộc gọi hàng thông qua **UPS.com Void a Shipment** nếu (1) cuộc gọi hàng đó nằm trong Tài Khoản UPS liên kết với Tài Khoản Hệ Thống UPS.com, nhưng không phải là loại tài khoản tính tiền trực tiếp vào thẻ tín dụng; (2) UPS đã nhận được PLD chính xác cho cuộc gọi hàng đó nhưng chưa thu lấy kiện hàng, và (3) yêu cầu hủy bỏ cuộc gọi hàng được truyền cho UPS hơn 24 tiếng đồng hồ sau khi UPS nhận được PLD chính xác của kiện hàng đó, nếu cuộc gọi được thực hiện thông qua chương trình Công Nghệ UPS mang tên là **UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping)**, **UPS CampusShip** hoặc **UPS Developer Kit API**. Quý Vị cũng khẳng định rằng Quý Vị được ủy quyền hủy bỏ các cuộc gọi hàng mà Quý Vị yêu cầu hủy bỏ thông qua **UPS.com Void a Shipment**.

(f) UPS.com Order Supplies.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Order Supplies
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(f) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS.com Order Supplies**, một Dịch Vụ UPS cho phép Quý Vị có thể truy cập để đặt hàng cung cấp vận chuyển của UPS cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. UPS dành toàn quyền quyết định đáp ứng toàn phần, một phần, hay không đáp ứng các yêu cầu đặt tài liệu/sản phẩm gửi hàng được truyền qua **UPS.com Order Supplies**, bao gồm không giới hạn dựa trên số lượng hàng hóa được vận chuyển thông qua Tài Khoản UPS của Khách Hàng nộp yêu cầu đặt hàng.

(g) UPS.com Forms for Export.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Forms for Export
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(g) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS.com Forms for Export**, một Dịch Vụ UPS Quý Vị có thể truy cập tại [UPS.com](https://www.ups.com) hoặc thông qua một số chương trình Công Nghệ UPS khác để tạo các mẫu đơn dùng với các Kịch Bản Được Giao được vận chuyển quốc tế cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. UPS cung cấp các mẫu đơn gửi hàng quốc tế thông qua **UPS.com Forms for Export** để Quý Vị thuận tiện sử dụng. Tuy nhiên, Quý Vị chịu mọi rủi ro liên quan đến việc sử dụng những mẫu đơn này cũng như những Mẫu Vận Chuyển Hàng Hóa Quốc Tế của UPS, và tất cả các mẫu đơn và thông tin do **UPS.com Forms for Export** đưa ra hay đề cập đến đều có thể thay đổi hay được cập nhật mà không cần thông báo trước cho Quý Vị. Quý Vị chịu trách nhiệm về việc lựa chọn các mẫu đơn thích hợp và hoàn tất đúng cách tất cả các thủ tục chứng minh. Việc **UPS.com Forms for Exports** đưa ra đề nghị giúp lựa chọn mẫu đơn không thể được coi là đưa ra lời tư vấn pháp lý cho Quý Vị hay cho bất kỳ người nào khác. Quý Vị có thể được yêu cầu cung cấp những chứng từ thêm không có được từ chương trình ứng dụng này để cho kiện hàng vận chuyển quốc tế của Quý Vị được thông quan. Không có trường hợp nào mà UPS sẽ chịu trách nhiệm pháp lý trước bất kỳ người hay thực thể nào cho các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, xảy ra do hậu quả hay vô ý, hoặc bất kỳ thiệt hại nào khác chiếu theo bất kỳ lập luận pháp lý nào phát sinh từ các sai lầm trong thông tin, mẫu đơn, hay tính năng của chương trình ứng dụng này, ngay cả khi Quý Vị đã thông báo cho UPS biết trước là có thể xảy ra thiệt hại này. UPS QUẢ QUYẾT TỬ BỎ TẤT CẢ CÁC LỜI BẢO ĐẢM, BAO GỒM (KHÔNG CÓ NGOẠI LỆ) CÁC BẢO ĐẢM NGỤ Ý VỀ TÍNH PHÙ HỢP ĐỂ ĐƯA RA THỊ TRƯỜNG VÀ PHÙ HỢP ĐỐI VỚI MỘT MỤC ĐÍCH NHẤT ĐỊNH NÀO ĐÓ.

(h) UPS.com Find Locations.

Việc truy cập và sử dụng UPS.com Find Locations
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(h) trong phần
Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS.com Find Locations**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép người dùng trao đổi thông tin với UPS về các kiện hàng mà người dùng đã thu nhận để giao cho UPS gửi đi cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. Nếu UPS cho phép Quý Vị truy cập vào UPS.com Find Locations, Quý Vị trình bày và bảo đảm rằng Quý Vị đã giao kết thỏa thuận “UPS Letter of Agreement for Commercial Counters,” “UPS Authorized Shipping Outlet Agreement” hoặc một thỏa thuận khác ủy quyền cho Quý Vị thu nhận các kiện hàng từ khách hàng để giao cho UPS gửi đi. Thêm vào đó, Quý Vị cũng khẳng định và bảo đảm rằng thỏa thuận đó còn hiện hành, có hiệu lực, và có thể cưỡng chế thi hành vào mỗi lần Quý Vị truy cập và sử dụng UPS.com Find Locations.

(i) UPS Service Center Locator Maintenance Service.

Việc truy cập và sử dụng UPS Service Center Locator Maintenance Service được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(i) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Service Center Locator Maintenance Service** (“SCL”), một chương trình Công nghệ UPS cho phép người dùng sửa đổi và cập nhật thông tin của mình chứa trong cơ sở dữ liệu SCL do UPS sở hữu và bảo trì (“Cơ Sở Dữ Liệu SCL”) và được sử dụng bởi dịch vụ UPS Drop-Off Locator cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. Nếu UPS cho phép Quý Vị truy cập vào SCL, Quý Vị trình bày và bảo đảm rằng Quý Vị đã giao kết thỏa thuận “UPS Letter of Agreement for Commercial Counters,” “UPS Authorized Shipping Outlet Agreement” hoặc một thỏa thuận khác ủy quyền cho Quý Vị thu nhận các kiện hàng từ khách hàng để giao cho UPS gửi đi. Thêm vào đó, Quý Vị cũng khẳng định và bảo đảm rằng thỏa thuận đó còn hiện hành, có hiệu lực, và có thể cưỡng chế thi hành vào mỗi lần Quý Vị truy cập và sử dụng SCL. Quý Vị miễn trách nhiệm cho Các Bên Được Bảo Đảm của UPS và đồng ý tự mình chịu phí tổn bồi thường thay mặt cho họ đối với bất kỳ và tất cả các Thiệt Hại phát sinh do hay liên quan đến bất kỳ thông tin sai lầm được cung cấp cho Cơ Sở Dữ Liệu SCL thông qua chương trình SCL, hoặc việc không cung cấp thông tin cho Cơ Sở Dữ Liệu SCL, hoặc bất kỳ lý do nào khác phát sinh từ các thông tin mà Quý Vị cung cấp cho Cơ Sở Dữ Liệu SCL.

(j) UPS TradeAbility.

Việc truy cập và sử dụng UPS TradeAbility được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(j) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS TradeAbility** vì mục đích duy nhất là giúp Quý Vị chuẩn bị các Kiện Hàng Được Giao để xuất nhập khẩu ra vào Khu Vực Được Phép quy định cho **UPS TradeAbility** cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. **UPS TradeAbility** có thể được truy cập thông qua [UPS.com](https://www.ups.com) hoặc một chương trình ứng dụng có tính năng truy cập **UPS TradeAbility** API, cho dù được phát triển bởi Quý Vị hay Pháp Nhân khác. Cho dù Quý Vị truy cập theo phương thức nào trên đây, Mục 2.6(j) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối quy định việc Quý Vị truy cập và sử dụng UPS TradeAbility.

(ii) *Các Giới Hạn Về Thông Tin TradeAbility*. UPS sẽ lưu lại Thông Tin **UPS TradeAbility** trong khoảng thời gian không quá chín mươi (90) ngày sau ngày đầu tiên thông tin có sẵn cho Quý Vị tiếp cận. Sau đó, Quý Vị sẽ không còn tiếp cận được Thông Tin **UPS TradeAbility**.

(iii) *Chấm Dứt Quyền Sử Dụng*. Quyền truy cập **UPS TradeAbility** của Quý Vị sẽ tự động chấm dứt nếu Quý Vị không truy cập vào Tài Khoản Hệ Thống UPS.com liên kết với **UPS TradeAbility** trong

khoảng thời gian mười bốn (14) tháng liên tiếp. Một khi bị chấm dứt quyền sử dụng, Quý Vị sẽ được yêu cầu đăng ký lại nếu muốn dùng **UPS TradeAbility**. Nếu vào lúc đó không có thỏa thuận CTA hay UTA có hiệu lực, Quý Vị cũng phải giao kết thỏa thuận CTA hay UTA mới và chỉ sau đó mới được tiếp tục sử dụng **UPS TradeAbility**.

(iv) *Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Được Chỉ Định*. Khách Hàng chỉ định UPS Supply Chain Solutions, Inc. (là một Công Ty Liên Kết của UPS), bao gồm cả những người kế thừa và người được nhượng quyền của công ty, là công ty thực hiện và cung cấp dịch vụ **UPS TradeAbility**.

(v) *Không Phải Là Dịch Vụ Tư Vấn Pháp Lý*. Việc dịch vụ **UPS TradeAbility** ước lượng lệ phí hay chi phí và xếp loại hàng hóa không thể được coi là đưa ra những lời tư vấn pháp lý cho Quý Vị hay cho bất kỳ người nào khác.

(k) UPS Retail Package Drop Off.

Việc truy cập và sử dụng UPS Retail Package Drop Off được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2-1.3; 1.7 và 2.6(k) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Với điều kiện Quý Vị tuân thủ các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình **UPS Retail Package Drop Off (“RDO”)** vào một mục đích duy nhất là trao đổi thông tin chứa thông tin của UPS về các Kiện Hàng Được Giao mà Quý Vị đã nhận từ khách hàng, với điều kiện Quý Vị đã giao kết thỏa thuận “UPS Letter of Agreement for Commercial Counters,” “UPS Authorized Shipping Outlet Agreement” hoặc một thỏa thuận khác ủy quyền cho Quý Vị thu nhận các kiện hàng từ khách hàng để giao cho UPS gửi đi và chỉ dành cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. Quý Vị cũng khẳng định và bảo đảm rằng thỏa thuận đó còn hiện hành, có hiệu lực, và có thể cưỡng chế thi hành vào mỗi lần Quý Vị truy cập và sử dụng **RDO**.

(l) UPS Mobile Technology..

Việc truy cập và sử dụng UPS Mobile Technology được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(f); 1.2-1.5; 1.7; và 2.6 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập thông qua chương trình **UPS Mobile Technology** vào bất kỳ chức năng nào của UPS.com có sẵn trong **UPS Mobile Technology** từ các quốc gia được chỉ định cho chức năng UPS.com đó trong [Phụ Lục C](#), với điều kiện Quý Vị tuân thủ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này, bao gồm không giới hạn, các điều khoản và điều kiện cho những chức năng của UPS.com được xác định ở Mục 2.6 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối này cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. UPS không chịu trách nhiệm pháp lý, và dứt khoát từ chối bất cứ trách nhiệm pháp lý nào liên quan đến việc Quý Vị sử dụng hoặc tính chính xác của UPS Mobile Technology.

(m) UPS Paperless Invoice Setup Process..

UPS Paperless Invoice Setup Process được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(f); 1.2; 1.3; 1.7; và 2.6(m) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Paperless Invoice Setup Process**, một dịch vụ do UPS cung cấp có thể truy cập liên quan tới việc sử dụng một hệ thống tương thích UPS Paperless Invoice (chẳng hạn như **UPS WorldShip** hoặc **UPS CampusShip**) cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị. UPS Paperless Invoice sử dụng PLD cho các kiện hàng được vận chuyển thông qua UPS và do Quý vị đệ trình bằng điện tử thông qua hệ thống tương thích UPS Paperless Invoice để tạo ra các hóa đơn thương mại khi cần trong quá trình giao hàng. Quý vị có thể đăng ký UPS Paperless Invoice bằng cách hoàn thiện **UPS Paperless Invoice Setup Process** sẵn có thông qua ups.com từ các quốc gia được chỉ định trong Phụ lục C và đệ trình một bản sao giấy tiêu đề của Quý vị, một chữ ký được ủy quyền ở định dạng điện tử, và số tài khoản UPS mà sẽ được sử dụng cùng với UPS Paperless Invoice. Quý vị thừa nhận UPS sẽ sử dụng giấy tiêu đề được đệ trình và chữ ký được ủy quyền để tạo các hóa đơn thương mại như một phần của UPS Paperless Invoice. Quý vị thừa nhận rằng chỉ các kiện hàng được vận chuyển theo số tài khoản UPS mà Quý vị đệ trình trong **UPS Paperless Invoice Setup Process** sẽ phù hợp đối với UPS Paperless Invoice. Trong trường hợp mà việc sử dụng chữ ký đã đệ trình trở thành vô giá trị, Quý vị đồng ý thông báo cho UPS và không sử dụng UPS Paperless Invoice cho tới khi Quý vị cung cấp một chữ ký được ủy quyền phù hợp đã cập nhật cho UPS. Ngoài ra, Quý vị thừa nhận rằng để nhận được UPS Paperless Invoice cho một kiện hàng, Quý vị phải chuyển tới UPS PLD kiện hàng thông qua hệ thống tương thích UPS Paperless Invoice trước khi giao kiện hàng tới UPS. Quý vị thừa nhận thêm rằng tất cả Kiện Hàng Được Giao của Quý vị đang sử dụng UPS Paperless Invoice sẽ tùy theo mô tả dịch vụ và các điều khoản và điều kiện đã thiết lập trước trong Hương dẫn Giá và Dịch vụ UPS có hiệu lực, và -Các Điều khoản và Điều kiện về Hàng gửi/Dịch vụ của UPS, bao gồm các Quy định Thủ tục Khai Hải quan của các Kiện hàng Quốc tế, đối với quốc gia xuất xứ một Kiện Hàng Được Giao đã có trong UPS Paperless Invoice.

2.7 **UPS Widget**.

Việc truy cập và sử dụng UPS Widget được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(d); 1.1(f); 1.2- 1.5; 1.7; và 2.7 trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Với điều kiện Quý Vị tuân thủ theo các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng chương trình **UPS Widget** tại Khu Vực Được Phép cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Các Nguồn Cấp RSS*. Quý Vị có quyền lựa chọn để nhận các nguồn cấp RSS thông qua **UPS Widget**. Những nguồn cấp RSS này có thể do bên thứ ba hoặc UPS cung cấp. UPS không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào và không nhận bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào, liên quan đến tính khả dụng hoặc việc sử dụng của Quý Vị hay tính chính xác của các nguồn cấp RSS của bên thứ ba. UPS không đảm bảo tính chính xác hay tính khả dụng của các nguồn cấp RSS cho Quý Vị của UPS.

(iii) *Thông báo*. **UPS Widget** bao gồm chức năng hiển thị thông báo từ UPS cho Quý Vị. Quý Vị đồng ý, bất kể Quý Vị đã thực hiện lựa chọn nào khác liên quan đến thông báo từ UPS, theo một phần của điều kiện cấp phép sử dụng **UPS Widget** được nói tới trong tài liệu này, rằng UPS có thể gửi thông báo cho Quý Vị thông qua **UPS Widget**, bao gồm không giới hạn đối với các thông báo về chức năng, hoạt động hoặc quảng cáo có liên quan tới **UPS Widget**, Công nghệ khác của UPS và các dịch vụ của UPS.

2.8 Các Dịch vụ LTL của Tôi

(a) UPS Freight Bill of Lading .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Bill of Lading được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2- 1.3; 1.5; 1.7; và 2.8(a) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Bill of Lading**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị kê khai Lô vận chuyên đã Giao cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Chấm Dứt Quyền Sử Dụng*. Quyền truy cập Công Nghệ UPS của Quý Vị được gọi là **UPS Freight Bill of Lading** sẽ tự động chấm dứt nếu Quý Vị không sử dụng **UPS Freight Bill of Lading** để tạo nhãn trong khoảng thời gian một trăm hai mươi (120) ngày liên tục. Một khi bị chấm dứt quyền sử dụng, Quý Vị sẽ được yêu cầu đăng ký lại nếu muốn dùng **UPS Freight Bill of Lading**, và nếu tại thời điểm đó, không có thỏa thuận CTA hay UTA còn hiệu lực, Quý Vị cũng phải giao kết thỏa thuận CTA hay UTA mới và chỉ sau đó mới được tiếp tục sử dụng **UPS Freight Bill of Lading**.

(b) UPS Freight Tracking .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Tracking được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(c)-(f); 1.2- 1.3; 1.7; và 2.8(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Tracking**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị theo dõi Lô vận chuyên hàng hóa cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(c) UPS Freight Rating .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Tracking được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(c)-(f); 1.2- 1.3; 1.7; và 2.8(b) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng*. Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Rating**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị yêu cầu và xem giá vận chuyển hàng hóa cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(d) **UPS Freight Notify.**

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Notify được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a); 1.1(f); 1.2(a)-(g); 1.3; 1.7; và 2.8(d) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiểu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Notify**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị chỉ thị cho UPS gửi thông báo email với thông tin về lô vận chuyển tới một địa chỉ email hoặc các địa chỉ email mà Quý vị cung cấp cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị.

(ii) *Các Giới Hạn.* Quý Vị có thể sử dụng **UPS Freight Notify** để trao đổi thông tin liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao, miễn là trao đổi thông tin đó sẽ chỉ tới những Người liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao đó. Trong trường hợp người nhận chỉ rõ cho Quý vị biết rằng người nhận đó không muốn nhận thông báo email liên quan tới Lô vận chuyển đã Giao nữa, Quý vị phải ngay lập tức dừng ngay việc sử dụng **UPS Freight Notify** để gửi thông báo email cho người nhận đó. UPS sẽ không chịu trách nhiệm dưới bất kỳ trường hợp nào cho bất kỳ sự cố hoặc chậm trễ trong việc truyền hoặc nhận bất kỳ thông báo email nào. Quý vị phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung của bất kỳ tin nhắn nào do Quý vị truyền là một phần trong thông báo **UPS Freight Notify** và không được bao gồm bất kỳ nội dung nào có thể quấy rầy, làm mất danh dự, bôi nhọ hoặc gây tổn thương cho bất kỳ Người nào khác.

(iii) *Bảo hành và Bảo đảm.* Quý vị bảo đảm rằng Quý vị sẽ chỉ yêu cầu thông qua **UPS Freight Notify** rằng UPS gửi một thông báo **UPS Freight Notify** (a) tới Quý vị, hoặc (b)(1) tới một địa chỉ email do một Người liên quan tới lô vận chuyển kiểm soát tùy theo thông báo **UPS Freight Notify**, và (2) vì mục đích duy nhất là thông báo tình trạng lô vận chuyển hàng trong hệ thống vận chuyển UPS và không vì lý do nào khác. Quý vị phải bảo đảm thêm rằng trước khi yêu cầu UPS gửi thông báo **UPS Freight Notify** tới một Người liên quan tới lô vận chuyển Quý vị sẽ đảm bảo rằng Người đó đồng ý nhận thông báo **UPS Freight Notify**.

(e) **UPS Freight Billing.**

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Billing được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1(a)-(b); 1.1(f); 1.2- 1.3; 1.7; và 2.8(e) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiểu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Billing**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị xem các hóa đơn mở và hệ thống tài liệu liên quan qua website của UPS Freight cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ Khu vực Cho phép có thể áp dụng. **UPS Freight Billing** không cung cấp tính năng cho phép Quý vị thực hiện thanh toán.

(f) **UPS Freight Images.** .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Images
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.2; 1.3; 1.7; và 2.8(f) trong phần Các
Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Images**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị xem hình ảnh các vận đơn cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ Khu vực Cho phép có thể áp dụng.

(g) **UPS Freight Reporting.** .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Reporting
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.2; 1.3; 1.7; và 2.8(g) trong phần Các
Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Reporting**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị xem hình ảnh các vận đơn của mình cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ Khu vực Cho phép có thể áp dụng.

(ii) *Hình ảnh.* Quý vị đồng ý rằng bất kỳ báo cáo nào được tạo ra bằng cách sử dụng **UPS Freight Reporting**, bất kể mẫu hay định dạng của chúng sẽ được coi là Thông tin.

(h) **UPS Freight Customize.** .

Việc truy cập và sử dụng UPS Freight Customize
được quy định bởi:
Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát;
cũng như những Mục 1.1; 1.2; 1.3; 1.7; và 2.6(h) trong phần Các
Quyền của Người Dùng Cuối

(i) *Quyền Sử Dụng.* Phù hợp với các điều khoản và điều kiện của Thỏa Thuận này và chiếu theo quyền sử dụng chương trình Công Nghệ UPS được cấp cho Quý Vị, Quý Vị có thể truy cập và sử dụng **UPS Freight Billing**, một chương trình Công nghệ UPS cho phép Quý vị tùy biến vận đơn điện tử theo thiết lập cá nhân của mình cho các Mục đích Nội bộ của Quý vị từ Khu vực Cho phép có thể áp dụng.

CHƯƠNG 3 – CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

3.1 **Sửa Đổi Bản Các Quyền của Người Dùng Cuối.**

UPS dành toàn quyền sửa đổi thỏa thuận Các Quyền của Người Dùng Cuối vào bất kỳ lúc nào bằng cách đăng tải bản sửa đổi trên <http://www.ups.com> hoặc bằng cách khác tạo điều kiện cho Quý Vị tham khảo

bản sửa đổi. Bất kỳ phần sửa đổi nào trong Thỏa Thuận này, bao gồm (không có ngoại lệ) việc sửa đổi các tuyên bố từ chối bảo đảm hay giới hạn trách nhiệm pháp lý, sẽ thay thế cho phiên bản Các Quyền của Người Dùng Cuối trước đó và áp dụng cho tất cả các chương trình Công Nghệ UPS bắt đầu ngay sau khi UPS đăng tải hay bằng cách khác tạo điều kiện tham khảo bản Các Quyền của Người Dùng Cuối mới, và việc Quý Vị tiếp tục sử dụng các chương trình Công Nghệ UPS sau khi UPS đăng tải hay tạo điều kiện tham khảo bản Các Quyền của Người Dùng Cuối được sửa đổi sẽ được coi là Quý Vị đã đồng ý cho các sửa đổi đó. Những sửa đổi này sẽ không áp dụng cho các Phần Mềm. Bản Các Quyền của Người Dùng Cuối hiện hành vào lúc Quý Vị nhận được Phần Mềm sẽ tiếp tục và luôn luôn quy định cách sử dụng Phần Mềm đó.

3.2 Các Điều Khoản Còn Hiệu Lực Sau Khi Chấm Dứt Thỏa Thuận.

Trong bản Các Quyền của Người Dùng Cuối, những Mục 1.1(a)(ii)–(v), 1.1(b), 1.1(e)–(f), 1.2(d)(câu cuối), 1.3, 1.5(c)–(g), 1.7(b)–(c), 2.1(a)(iii), 2.2(a)(vii), 2.2(a)(xi) (các đoạn mang tựa đề “Tuyên Bố Từ Chối” và “Bảo Đảm”) 2.3(a)(v), 2.4(a)(ii)(những câu thứ hai và thứ ba), 2.4(a)(iv), 2.4(a)(vi), 2.4(b)(ii), 2.6(g)(hai câu cuối), 2.6(j)(iv)–(v) cũng như Phụ Lục A (Các Định Nghĩa) sẽ vẫn có hiệu lực nếu Thỏa Thuận này bị chấm dứt vì bất kỳ lý do nào.

PHỤ LỤC A ĐỐI VỚI CÁC QUYỀN CỦA NGƯỜI DÙNG CUỐI

CÁC ĐỊNH NGHĨA

Những thuật ngữ định nghĩa sau đây được sử dụng trong hai tài liệu Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát và Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Chi Phí Thêm được định nghĩa ở [Mục 1.5\(d\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Công Ty Liên Kết có nghĩa là các bên thứ ba quản lý, hoặc được quản lý bởi, hoặc được quản lý chung với một Pháp Nhân, dù hình thức quản lý là trực tiếp hay gián tiếp.

Thỏa Thuận chỉ chung hai tài liệu Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát và Các Quyền của Người Dùng Cuối, cùng với bất kỳ và tất cả các bảng, phụ lục, và tài liệu nào khác được đề cập trong đó.

Hàng Gởi Do Người Khác Trả Phí có nghĩa là một kiện hàng được giao cho các Bên Liên Quan Với UPS bởi một Pháp Nhân khác thay mặt cho Quý Vị mà phí gởi hàng được tính vào Tài Khoản UPS của Quý Vị.

API có nghĩa là Giao Diện Lập Trình Ứng Dụng

Tài Liệu Kỹ Thuật API có nghĩa là Tài Liệu Kỹ Thuật chứa các hướng dẫn, bao gồm mọi mã số mẫu của phần mềm máy tính, để tạo Giao Diện cho các Developer Kit API của UPS do UPS cung cấp và mọi Bản Cập Nhật sau đó, bao gồm không giới hạn, Hướng Dẫn về TradeAbility API.

(Các) Chương Trình Ứng Dụng có nghĩa là (các) sản phẩm phần mềm hay trang web bao gồm (các) Giao Diện do Quý Vị hoặc một nhà thầu phụ xây dựng chiếu theo Mục 2.1 thuộc Các Quyền của Người Dùng Cuối để phục vụ riêng cho các Mục đích Nội bộ của Quý Vị, và không được dùng bởi hoặc cho bất cứ một bên thứ ba nào.

Chuyển Nhượng được định nghĩa trong [Mục 12.4](#), Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Công Nghệ Thử Nghiệm Beta được **định** nghĩa trong [Mục 1.7](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Dữ Liệu Hóa Đơn có nghĩa là các Thông Tin được dùng trong hóa đơn điện tử do UPS gởi cho Quý Vị (hoặc cho Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn, nếu có) cho Quý Vị thanh toán.

Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn có nghĩa là một bên thứ ba cung cấp dịch vụ (1) do Quý Vị muốn để cung cấp dịch vụ xử lý hóa đơn vào **mỗi** Chu Kỳ Tính Tiền Cho Khách Hàng, và (2) do Quý Vị xác định với UPS là bên nhận Dữ Liệu Hóa Đơn thông qua tải điện tử Dữ liệu Lập hóa đơn qua lớp công bảo mật từ UPS tới Quý vị qua các Hệ thống UPS, như Phương Pháp Truyền Số Liệu có thể được UPS sửa đổi tùy từng thời điểm theo Thỏa thuận này.

Công Nghệ Hóa Đơn Điện Tử được định nghĩa ở [Mục 2.4\(b\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Dữ Liệu Sở Địa Chỉ Công Ty (CAB) được định nghĩa ở [Mục 2.2\(c\)\(iv\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Thông Tin Bảo Mật có nghĩa là bất cứ thông tin hay tài liệu nào, ngoài các Bí Mật Kinh Doanh ra, có giá trị cho UPS và nói chung không được các bên thứ ba biết đến, hoặc thông tin hay tài liệu nào mà UPS có được từ bất cứ bên thứ ba nào (bao gồm tất cả các Bên Liên Quan Với UPS, không có ngoại lệ) mà UPS coi là thuộc quyền sở hữu của mình, bất chấp thông tin đó có thực sự là tài sản sở hữu của UPS hay không. Thuật ngữ Thông Tin Bảo Mật bao gồm các loại Thông Tin. Thông Tin Bảo Mật sẽ không bao gồm các thông tin mà Quý Vị có thể chứng minh là: (1) Quý Vị đã biết sẵn thông tin đó trước khi nhận được từ UPS, và thông tin

đó không lệ thuộc vào bất cứ thỏa thuận không tiết lộ khác giữa các bên; (2) hiện thời hoặc sau này, thông tin đó trở nên phổ biến trong công chúng không phải do lỗi của Quý Vị; (3) bằng cách khác, thông tin đó đã được Quý Vị phát triển một cách độc lập và hợp pháp, không căn cứ vào Thông Tin Bảo Mật; hoặc (4) Quý Vị đã thu thập thông tin đó một cách hợp pháp từ một bên thứ ba, và bên thứ ba đó không có nghĩa vụ pháp lý phải giữ kín thông tin đó.

Sổ Địa Chỉ Công Ty được định nghĩa ở [Mục 2.2\(c\)\(iv\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Khách Hàng dùng để chỉ Pháp Nhân là chủ thuê lao động của quý vị (1) và đã được chỉ định là chủ của Tài Khoản UPS mà quý vị dùng khi đăng ký vào chương trình Công Nghệ UPS đầu tiên (nếu quý vị được yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để đăng ký), (2) đã được chỉ định là chủ của Tài Khoản UPS đầu tiên mà quý vị dùng khi truy cập vào chương trình Công Nghệ UPS (nếu quý vị không cần có Tài Khoản UPS để đăng ký nhưng được yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để sử dụng chương trình), hoặc (3) khi chương trình Công Nghệ UPS đầu tiên mà quý vị truy cập không yêu cầu phải có Tài Khoản UPS để đăng ký hay sử dụng.

Chu Kỳ Tính Tiền Cho Khách Hàng có nghĩa là khởi sự dịch vụ gởi hóa đơn điện tử từ UPS đến Quý Vị (hoặc đến Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn, nếu có) cho Quý Vị thanh toán với UPS, và nếu thích hợp, việc Quý Vị gởi hóa đơn đến khách hàng của mình để họ thanh toán với Quý Vị.

Địa Điểm Khách Hàng có nghĩa là địa điểm cụ thể nơi Khách Hàng thường xuyên tiến hành các hoạt động kinh doanh (thí dụ, văn phòng, cửa hàng bán lẻ, và cơ sở tổ chức hậu cần).

Thiệt Hại có nghĩa là bất cứ trường hợp yêu cầu bồi thường, bị mất mát, hay thiệt hại, hoặc bất cứ quyết định, lệnh tòa, và chi phí/tồn phí (bao gồm tất cả các chi phí luật sư, không có ngoại lệ).

Mẫu Yêu cầu Trao đổi Dữ liệu được định nghĩa trong Mục 2.5 trong các Quyền của Người dùng Cuối

Điểm Phát có nghĩa là (i) đối với Trao đổi Dữ liệu EDI, VAN đã chọn của mỗi bên, (ii) đối với Trao đổi Dữ liệu FTP, URL phù hợp, và (iii) đối với Trao đổi Dữ liệu qua phương tiện truyền thông vật lý, địa chỉ gửi thư vật lý, tất cả được quy định rõ trong Mẫu Yêu cầu Trao đổi Dữ liệu.

EDI (Electronic Data Exchange hay Trao Đổi Dữ Liệu Điện Tử) được định nghĩa ở [Mục 2.5](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Thời Gian Chạy Thử EDI được định nghĩa ở [Mục 2.5\(f\)\(v\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Các Quyền của Người Dùng Cuối có nghĩa là tài liệu có thể tải xuống từ [đây](#).

FAR (Federal Acquisition Regulation hay Các Quy Định Thu Mua của Liên Bang) được định nghĩa trong [Mục 1.4\(g\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Định Dạng Tệp Tin có nghĩa là một hoặc nhiều dạng tệp hiện dùng để gởi hóa đơn từ UPS và theo thỏa thuận song phương giữa UPS và Quý vị. Mỗi định dạng tệp thỉnh thoảng có thể được UPS sửa đổi chiếu theo Thỏa Thuận này.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát có nghĩa là phần Thỏa Thuận mà Quý Vị đã vừa giao kết hay nhấp chuột để chấp nhận. Để xem bản "nhấp chuột" của Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát, hãy bấm chuột vào [đây](#).

Thỏa Thuận Dịch Vụ Gởi Vật Liệu Nguy Hiểm được định nghĩa ở [Mục 2.2\(a\)\(x\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Máy Chủ được định nghĩa ở [Mục 1.2\(c\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Máy Chủ được định nghĩa ở [Mục 2.1\(b\)\(ii\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Hàng Gởi Đến có nghĩa là một kiện hàng được giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để gửi đến cho Quý Vị.

Thông Tin có nghĩa là thông tin có từ Hệ Thống UPS liên quan đến các dịch vụ được cung cấp trực tiếp hoặc gián tiếp bởi các Bên Liên Quan Với UPS, hoặc được thu thập liên quan đến việc Quý Vị gửi hàng thông qua các Bên Liên Quan Với UPS, bao gồm không giới hạn tất cả các Kiện Hàng Được Giao.

Giao Diện có nghĩa là các giao diện kết nối với Hệ Thống UPS do Quý Vị xây dựng chiếu theo Thỏa Thuận này và Tài Liệu Kỹ Thuật API.

Các Mục đích Nội bộ có nghĩa là việc sử dụng của Khách hàng trong doanh nghiệp của mình (hoặc nếu Quý vị là cá nhân, sử dụng như một khách hàng), liên quan tới lô vận chuyển đã giao cho UPS vì lợi ích duy nhất của Quý vị. Để dễ hiểu, các Mục đích Nội bộ không gồm việc bán lại, phân phối, phân phối lại hoặc cấp quyền truy cập Công nghệ UPS cho các bên thứ ba, việc sử dụng Công nghệ UPS khi thực hiện các dịch vụ với tư cách là Nhà cung cấp Dịch vụ, trừ khi UPS đã cho phép việc sử dụng đó bằng văn bản riêng (chẳng hạn như Mẫu Yêu cầu Trao đổi Dữ liệu), hoặc việc sử dụng Công nghệ UPS để cung cấp các dịch vụ vận tải hoặc hậu cần cho bên thứ ba.

ISP (Internet Service Provider hay Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Internet) có nghĩa là những công ty thứ ba đóng vai trò cung cấp dịch vụ Internet, nhưng chỉ trong phạm vi các công ty này thực sự đóng vai trò nói trên (mỗi công ty được gọi là một "ISP").

LID (Location Identifier hay Từ Ngữ Định Danh) có nghĩa là một từ hay cụm từ được chỉ định để chỉ một địa điểm cụ thể nào đó.

Các Trang Web Liên Kết có nghĩa là các trang web và tài nguyên của các bên thứ ba, được kết nối với Trang Web UPS bởi những URL đặt ở trang web đó hay bởi các chương trình Công Nghệ UPS.

Tài Khoản Hệ Thống Dùng Chung Tại Một Địa Điểm có nghĩa là một Tài Khoản Hệ Thống CampusShip của UPS liên kết với một Địa Điểm Khách Hàng.

Biểu Trưng được định nghĩa ở [Mục 1.6](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Kiện Hàng Gởi Sai Địa Chỉ được định nghĩa ở [Mục 1.1\(d\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Thông Tin Về Giá Đã Thương Lượng được định nghĩa ở [Mục 1.1\(b\)\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Kiện Hàng Gởi Đi có nghĩa là một kiện hàng do Quý Vị giao cho các Bên Liên Quan Với UPS.

Khu Vực Được Phép dùng để chỉ các nước có tên trong [Phụ Lục C](#) trong phần Các Quyền của Người Dùng Cuối được phép sử dụng một sản phẩm công nghệ UPS cụ thể.

Pháp Nhân có nghĩa là các cá nhân, tổng công ty, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp doanh, công ty liên doanh, hội liên hiệp, công ty cổ phần, tập đoàn ủy thác, tổ chức không phải là công ty, hoặc bất cứ thực thể pháp lý nào khác.

PLD (Package Level Detail hay Chi Tiết Kiện Hàng) có nghĩa là một tập hợp các chi tiết nhận dạng của một kiện hàng nào đó do các Bên Liên Quan Với UPS định nghĩa và sử dụng trong một số chương trình Công Nghệ UPS.

Thư POD (Proof of Delivery hay Chứng Từ Giao Hàng) có nghĩa là các lá thư xác nhận việc giao hàng như được miêu tả ở Tài Liệu Kỹ Thuật.

Các API Cao Cấp có nghĩa là các Developer Kit API Bộ Công Cụ Phát Triển Phần Mềm của UPS có tên là UPS Shipping API, UPS Ground Freight Shipping API, UPS Air Freight Shipping API, UPS Delivery Intercept API, UPS Street Level Address Validation API, UPS Pickup API, UPS Ground Freight Pickup API, UPS Ground Freight Rating API, and UPS Locator API, và TradeAbility API, UPS Electronic Manifest và UPS ROW API.

Xử Lý được định nghĩa ở [Mục 2.2\(c\)\(iv\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Quản Trị Viên QV được định nghĩa ở [Mục 2.3\(a\)\(ii\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

QVD được định nghĩa ở [Mục 2.3\(a\)\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

QVM được định nghĩa ở [Mục 2.3\(a\)\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

QVN được định nghĩa ở [Mục 2.3\(b\)\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Khu Vực Hạn Chế có nghĩa là các nước là đối tượng của một chính sách trừng phạt toàn diện về mặt kinh tế do Phòng Kiểm Soát Tài Sản Nước Ngoài ("OFAC") thuộc Bộ Ngân Khố Hoa Kỳ điều hành, hay là đối tượng của bất cứ chính sách chung cấm sử dụng, xuất khẩu hay tái xuất khẩu Công Nghệ UPS chiếu theo các lệnh trừng phạt hay luật kiểm soát xuất khẩu của nước Hoa Kỳ. Danh sách các nước bị cấm vận hay trừng phạt theo lệnh của OFAC có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào. Chỉ dành cho mục đích tham khảo thuận tiện của Quý vị, các đường dẫn sau đây cung cấp thông tin liên quan tới các quốc gia đó:

<http://www.treasury.gov/resource-center/sanctions/Programs/Pages/Programs.aspx>, và
<http://www.bis.doc.gov/complianceand enforcement/liststocheck.htm>.

ROW có nghĩa là Returns on the Web hay Trả Lại Hàng Qua Mạng.

Thỏa Thuận ROW được định nghĩa ở [Mục 2.1\(c\)\(xvii\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

SCL (Service Center Locator hay Công Cụ Tìm Trung Tâm Dịch Vụ) được định nghĩa ở [Mục 2.6\(i\)](#) Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Cơ Sở Dữ Liệu SCL được định nghĩa ở [Mục 2.6\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Các Biện Pháp An Ninh là từ chung bao hàm mật khẩu và ID của chương trình My UPS cũng như Mã Truy Cập Dành cho Người Phát Triển Phần Mềm của UPS Developer Kit API và Mã Truy Cập của UPS Developer Kit API dành cho riêng Quý Vị cho phép Quý Vị truy cập UPS Developer Kit API trên máy chủ của Hệ Thống UPS. Quyền truy cập này có giới hạn và hoàn toàn tùy thuộc vào sự cho phép của UPS.

Nhà Cung Cấp Dịch Vụ có nghĩa là một công ty thứ ba do khách hàng UPS muốn để giúp khách hàng UPS đó quản lý các hoạt động gửi hàng với các Bên Liên Quan Với UPS, bao gồm các Nhà Cung Cấp Dịch Vụ Dữ Liệu Hóa Đơn.

Nhân Viên của Nhà Cung Cấp Dịch Vụ có nghĩa là một nhân viên của một Nhà Cung Cấp Dịch Vụ.-

Nhãn "Thông Minh" có nghĩa là các nhãn được máy tính tạo lập thông qua một Chương Trình Ứng Dụng hay UPS Ready Solution được chứng nhận hoặc cung cấp bởi UPS. Các nhãn này chưa bị sửa đổi (thí dụ như UPS WorldShip, UPS CampusShip hay UPS Shipping API) và phải phù hợp với các quy định trong phiên bản hiện hành của Sổ Hướng Dẫn Tạo Nhãn (UPS Guide to Labeling, thường do UPS cung cấp).

Phần Mềm có nghĩa là các loại Công Nghệ UPS (i) thuộc dạng phần mềm và được UPS cung cấp cho Quý Vị chiếu theo Thỏa Thuận này (không bao gồm các mã phần mềm mẫu) và bất cứ Tài Liệu Kỹ Thuật liên quan, và (ii) bất cứ Cập Nhật nào liên quan do UPS cung cấp cho Quý Vị chiếu theo Thỏa Thuận này.

Các API Chuẩn có nghĩa là các Developer Kit APIs Bộ Công Cụ Phát Triển Phần Mềm của UPS có tên là UPS Tracking API và UPS Signature Tracking API, UPS Rating API, UPS Address Validation API, UPS Time in Transit API và UPS File Download cho Quantum View API, UPS TradeAbility API, UPS Air Freight Rating API và UPS Air Freight Pre-Authorization API.

Tài Khoản Hệ Thống có nghĩa là một tài khoản truy cập một chương trình Công Nghệ UPS được chỉ định cho một người dùng Công Nghệ UPS.

Tài Liệu Kỹ Thuật chỉ chung bất cứ và tất cả các tài liệu và/hoặc mã phần mềm mẫu liên quan đến các chương trình Công Nghệ UPS hay Thương Hiệu UPS do UPS cung cấp hay dành sẵn cho Quý Vị chiếu theo thỏa thuận này.

Kiện Hàng Được Giao có nghĩa là một kiện hàng (i) do Quý Vị hay người thay mặt cho Quý Vị giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để được chuyển gửi hoặc (ii) do một bên thứ ba giao cho các Bên Liên Quan Với UPS để được gửi đến Quý Vị. Kiện Hàng Được Giao có thể là Kiện Hàng Gửi Đi, Kiện Hàng Gửi Do Người Khác Trả Phí, hoặc Kiện Hàng Gửi Đến.

Thời Hạn được định nghĩa ở [Mục 6.2](#), Các Điều Khoản và Điều Kiện Tổng Quát.

Dịch Vụ Của Bên Thứ Ba được định nghĩa ở [Mục 1.2\(c\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Tài Khoản Trade Direct của UPS được định nghĩa ở [Mục 2.2\(a\)\(i\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Bí Mật Kinh Doanh có nghĩa là bất cứ thông tin nào của UPS hay do UPS có được từ bất cứ bên thứ ba nào (bao gồm tất cả các Bên Liên Quan Với UPS, không có ngoại lệ) mà nói chung công chúng không được biết đến hay không thể tiếp cận được, mà (1) có giá trị kinh tế, dù thực hay tiềm ẩn, chính vì những người có thể kiếm lời bằng cách tiết lộ hay sử dụng thông tin đó thì không được biết thông tin và cũng không thể dễ dàng tìm hiểu thông tin đó một cách hợp pháp, và (2) là đối tượng của các nỗ lực hợp lý (xét theo từng hoàn cảnh) để giữ bí mật cho thông tin đó.

Phương Pháp Truyền Số Liệu có ý nghĩa được quy định trong Mục 2.5 trong các Quyền của Người dùng Cuối, là phương pháp truyền số liệu có thể được UPS sửa đổi tùy từng thời điểm chiếu theo Thỏa Thuận này.

(Các) Cập Nhật có nghĩa là việc bảo dưỡng, sửa chữa, sửa đổi, cập nhật, nâng cấp, hoặc điều chỉnh các Tài Liệu UPS.

UPS có nghĩa là UPS Market Driver, Inc.

Tài Khoản UPS có nghĩa là bất cứ tài khoản gửi hàng nào được chỉ định cho Quý Vị bởi một thành viên của các Bên Liên Quan Với UPS, bao gồm (không ngoại lệ nào) tất cả các loại tài khoản gọi là “tài khoản tạm thời”.

Quản trị viên UPS CampusShip được định nghĩa trong Mục 2.2(c)(i)(2) trong phần các Quyền của Người dùng cuối.

Đối Thủ Cạnh Tranh Của UPS có nghĩa là bất cứ công ty vận chuyển hay tổ chức hậu cần cho việc vận chuyển nào, hoặc bất cứ Công Ty Liên Kết nào của những công ty này.

Cơ Sở Dữ Liệu UPS có nghĩa là các cơ sở dữ liệu chứa thông tin độc quyền liên quan đến các dịch vụ gửi hàng của các Bên Liên Quan Với UPS và được phân phối kèm theo hay để sử dụng với các chương trình Phần Mềm.

UPSI được định nghĩa ở [Mục 1.1\(f\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Các Bên Được Bảo Đảm có nghĩa là các Bên Liên Quan Với UPS và những người kế thừa và được nhượng quyền của họ.

UPS Internet Tools là tên cũ của phiên bản HTML của UPS OnLine Tools (tức là phiên bản HTML của các công cụ Tracking, Rates & Service Selection và Quick Cost Calculator).

Thương Hiệu UPS có nghĩa là biểu tượng sau:



Các Tài Liệu UPS chỉ chung các sản phẩm Công Nghệ UPS, Cơ Sở Dữ Liệu UPS, các Tài Liệu Kỹ Thuật, Thông Tin, Phần Mềm, Thương Hiệu UPS, và Hệ Thống UPS.

UPS Mobile Technology là nói tới trang web di động của UPS tại địa chỉ m.ups.com và mọi ứng dụng phần mềm do UPS cũng được phép tải về và chạy trên hệ điều hành của thiết bị di động cầm tay không dây (ví dụ: Apple OS, Google Android hoặc Blackberry OS).

UPS Developer Kit APIs là từ chỉ chung các API Cao Cấp và API Chuẩn.

Các Bên Liên Quan Với UPS có nghĩa là UPS và các Công Ty Liên Kết hiện thời của nó, cùng với các cổ đông, viên chức, giám đốc, nhân viên, đại diện, đối tác, nhà cung ứng bên thứ ba và các bên thứ ba cấp giấy phép.

UPS Ready Solution(s) có nghĩa là bất cứ sản phẩm phần mềm hay trang web nào có giao diện kết nối với Hệ Thống UPS để truy cập vào UPS Developer Kit API mà được xác nhận là một giải pháp UPS Ready Solution và được cấp giấy phép từ một công ty không phải là một Bên Liên Quan Với UPS.

UPS Ready Vendor có nghĩa là bất cứ Pháp Nhân nào được UPS ủy quyền phân phối một UPS Ready Solution.

Hệ Thống UPS có nghĩa là các hệ thống máy tính và mạng lưới của UPS được truy cập khi dùng các chương trình Công Nghệ UPS.

Công Nghệ UPS có nghĩa là các sản phẩm được liệt kê ở [Phụ Lục B](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Các Điều Khoản và Điều Kiện Về Vận Chuyển Hàng/Dịch Vụ UPS có nghĩa là (các) tài liệu trong một nước miêu tả những dịch vụ của UPS trong lãnh vực chuyên chở hàng hóa kiện nhỏ và kiện lớn có sẵn trong nước đó, cùng với các điều khoản, điều kiện và mức phí cho các dịch vụ đó. Quý vị có thể xem các Điều Khoản và Điều Kiện Về Chuyên Chở Hàng/Dịch Vụ UPS của nhiều nước khác nhau bằng cách tìm đến trang web dành cho nước đó ở ups.com. Thí dụ, đối với Hoa Kỳ, Điều Khoản và Điều Kiện Về Chuyên Chở Hàng/Dịch Vụ UPS bao gồm: (1) tài liệu UPS Tariff/Terms and Conditions of Service for Package Shipments in the United States (Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Gói Hàng trong Hoa Kỳ), có thể xem tại [đây](#); (2) tài liệu UPS Air Freight Terms And Conditions Of Contract For UPS Air Freight Services In The United States, Canada, And International (Điều Khoản và Điều Kiện Dịch Vụ Vận Chuyển Hàng Hóa Hàng Không của UPS đối với Các Dịch Vụ Vận Chuyển Hàng Hóa Hàng Không trong Hoa Kỳ, Canada, và Quốc Tế), có thể xem tại [đây](#); và (3) tài liệu UPS Freight's Rules and Charges (Quy Định và Phí Vận Chuyển Kiện Hàng Lớn của UPS), có thể xem tại [đây](#).

Các Trang Web UPS dùng để chỉ www.ups.com và bất cứ trang web nào khác trên Internet do các Bên Liên Quan Với UPS quản lý hay điều hành hoặc được truy cập thông qua một chương trình Công Nghệ UPS.

Điều Kiện Sử Dụng có nghĩa là (1) các điều kiện cho việc sử dụng Thương Hiệu UPS được miêu tả ở Mục 2.1(a)(iv), Các Quyền của Người Dùng Cuối, và (2) bất cứ điều kiện nào khác

cho việc sử dụng Thương Hiệu UPS hoặc bất cứ Tài Liệu UPS nào có thể được UPS thỉnh thoảng cung cấp cho Quý Vị.

UTA (UPS Technology Agreement hay Thỏa Thuận Về Công Nghệ Của UPS) được định nghĩa ở đoạn đầu của tài liệu Các Quyền của Người Dùng Cuối này.

VAN có nghĩa là mạng gia tăng giá trị được sử dụng trong truyền EDI.

Bên Bán Hàng có nghĩa là các bên thứ ba cung ứng vật liệu, bán hàng, và cung cấp dịch vụ cho Khách Hàng.

Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng có nghĩa là bất cứ nhân viên nào của Bên Bán Hàng được Khách Hàng ủy quyền truy cập và sử dụng chương trình UPS CampusShip để thực hiện các hoạt động có lợi ích cho Khách Hàng thông qua một Tài Khoản Hệ Thống do Khách Hàng thiết lập riêng cho Người Dùng Thuộc Bên Bán Hàng đó, với điều kiện Tài Khoản Hệ Thống đó phải được liên kết với một địa điểm Bán Hàng cụ thể và chỉ được dùng để gửi hàng đến các Địa Điểm Khách Hàng giới hạn được liệt kê sẵn.

Phần Mềm WorldShip được định nghĩa ở [Mục 2.2\(a\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

Quý Vị có nghĩa là, tùy theo từng ngữ cảnh, cá nhân quý vị và Khách Hàng.

Thông Tin Của Quý Vị được định nghĩa ở [Mục 1.2\(c\)](#), Các Quyền của Người Dùng Cuối.

PHỤ LỤC B

CÁC CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NGHỆ UPS

Các API của UPS (bao gồm UPS Developer's Kit)

- UPS Tracking API (HTML, XML và Web Services)
- UPS Rating API (HTML, XML và Web Services)
- UPS Address Validation API (XML) và UPS Street Level Address Validation API (XML và Web Services)
- UPS Time in Transit API (XML và Web Services)
- UPS Shipping API (XML và Web Services)
- UPS Signature Tracking API (XML và Web Services)
- UPS Freight Shipping API (Web Services)
- UPS Freight Rating API (Web Services)
- UPS Freight Pickup API (Web Services)
- UPS Locator (XML)
- UPS File Download for Quantum View (XML)
- UPS Pickup API (Web Services)
- UPS Delivery Intercept API (Web Services)
- UPS Air Freight Shipping API (Web Services)
- UPS Air Freight Rating API (Web Services)
- UPS Air Freight Pre-Authorization API (Web Services) UPS Returns on the Web API
- UPS TradeAbility API
- UPS Electronic Manifest Service
- UPS Web Discount API

Nhóm UPS Shipping Systems

- UPS WorldShip
- UPS CrossWare
- UPS CampusShip
- UPS CampusShip Scheduled Import Tool
- UPS UPSlink
- UPS Host Manifest Service

Nhóm UPS Visibility Services

- Quantum View Data Service
- Quantum View Manage Service
- Quantum View Notify Service
- Quantum View Manage for Importers Service
- UPS File Download for Quantum View
- UPS Claims on the Web Service
- UPS Wireless Access

Nhóm UPS Billing -

- UPS Billing Data and PDF Invoice
- UPS Billing Center
- UPS Billing Data File Analysis and Reporting Software

Nhóm UPS Date Exchange Services

- File Download (FTP)
- Physical Delivery
- Electronic Data Interchange

Nhóm UPS.com

- UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping)
- UPS.com Internet Freight Shipping
- UPS.com Tracking (bao gồm Signature Tracking)
- UPS.com Time and Cost
- UPS.com Void a Shipment
- UPS.com Order Supplies

UPS.com Forms for Export
UPS.com Find Locations
UPS Service Center Locator Maintenance Service
UPS TradeAbility
UPS Retail Package Drop Off
UPS Mobile Technology
UPS Paperless Invoice Setup Process

UPS Widget

My LTL Services

UPS Freight Bill of Lading
UPS Freight Tracking
UPS Freight Rating
UPS Freight Notify
UPS Freight Billing
UPS Freight Images
UPS Freight Reporting
UPS Freight Customize

PHỤ LỤC C
CÁC KHU VỰC ĐƯỢC PHÉP

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process
Albania					X																										
Algeria					X																										
Antigua					X																										
Argentina			X	X	X				X						X			X		X			X				X				
Armenia					X																										
Aruba					X																										
Úc			X	X	X	X	X	X	X						X	X		X	X	X	X			X			X			X	
Áo		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X			X	
Azerbaijan					X																										
Bahamas					X				X									X				X		X							
Bahrain					X																	X									
Bangladesh					X																										
Barbados					X																										
Belarus					X																										
Bi		X	X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X		X	X	
Bermuda					X																										
Bolivia					X																										
Bosnia					X																										
Brazil				X	X	X		X	X	X					X			X	X	X	X			X							
Brunei					X																										
Bun Ga Ri				X	X																										
Canada		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X	X		X	X	X	X	X	X	X			X			X	

¹ UPS Mobile Technology có thể được sử dụng để truy cập vào bất kỳ chức năng nào của UPS.com hiện có trong UPS Mobile Technology từ các khu vực được chỉ định trong Phụ lục C dành cho chức năng UPS.com đó.

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process
Kampuchia					X																										
Đảo Cayman					X																X										
Chile				X	X			X										X		X	X			X							
Trung Quốc			X	X	X	X	X	X	X	X					X			X	X	X	X			X			X		X		X
Colombia					X				X												X										
Costa Rica					X				X									X			X			X							
Croatia					X																X										
Cyprus		X			X													X		X	X			X							
Cộng Hòa Tiệp		X		X	X	X	X	X	X									X	X	X	X			X					X		
Đan Mạch		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X		X		X
Cộng Hòa Dominicana			X	X	X				X						X			X		X	X			X			X				
Ecuador					X																X										
Ai Cập					X																X										
El Salvador					X																X										
Estonia		X			X																X										
Đảo Fiji					X																										
Phần Lan		X	X	X	X	X		X	X						X	X		X	X	X	X		X	X			X		X		X
Pháp		X		X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X					X		X
Georgia					X																										
Đức		X	X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X		X		X
Gibraltar					X																										
Hy Lạp		X			X	X			X									X		X	X			X							
Guam					X																										
Guinea					X																										
Guatemala					X				X									X			X			X							

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process	
Haiti					X																X											
Honduras					X																X											
Hồng Kông			X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X			X				X				X
Hung Gia Lợi		X		X	X	X	X	X	X									X	X	X	X			X								
Băng Đảo					X																X											
Ấn Độ			X	X	X	X	X	X	X						X	X		X	X	X	X			X			X					X
Nam Dương					X	X			X						X	X		X		X	X			X								X
Iraq					X																X											
Ái Nhĩ Lan		X	X	X	X	X	X	X		X					X	X		X	X	X	X		X	X			X					X
Do Thái					X	X			X									X		X	X			X								
Ý		X	X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X		X			X
Jamaica					X																											
Nhật Bản			X	X	X	X	X	X	X						X			X	X	X	X			X			X		X			X
Kazakhstan					X																											
Kenya				X	X																	X										
Kuwait					X																	X										
Lào					X																											
Latvia					X																	X										
Lebanon					X																	X										
Libya					X																											
Lithuania		X			X																	X										
Luxembourg		X		X	X																X	X		X								
Macau					X	X			X						X	X		X	X	X	X			X								X
Macedonia					X													X														
Mã Đảo					X																											
Malawi					X																											

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process
Mã Lai			X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X			X			X				X	
Mali					X																										
Malta					X																X										
Mauritania					X																										
Mauritius					X																										
Mễ Tây Cơ		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X			X					
Morocco					X																X										
Nepal					X																										
Hòa Lan		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X				X	X		X	X	X	X		X	X			X		X	X	
Đảo Antilles thuộc Hòa Lan					X																										
Tân Tây Lan				X	X	X			X									X		X	X		X								
Nicaragua				X	X																X										
Nigeria					X				X												X										
Na Uy		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X		X	X	
Oman					X																										
Pakistan					X																										
Panama					X				X									X			X			X							
Paraguay					X																										
Peru					X				X												X										
Phi Luật Tân			X	X	X	X		X	X	X					X	X		X		X	X		X			X				X	
Ba Lan		X			X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X				X		X	
Bồ Đào Nha		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X			X	
Puerto Rico		X	X	X	X	X		X	X	X					X	X		X	X	X	X		X	X			X			X	
Qatar					X																X										
Reunion					X																X										

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process
Romania				X	X	X	X	X													X										
Nga					X	X	X	X	X									X	X		X			X						X	
Saudi Arabia					X																X										
Senegal					X																										
Serbia & Montenegro					X																X										
Singapore			X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X			X			X		X		X
Slovakia		X			X													X	X	X	X			X							
Slovenia		X			X																X										
Nam Phi					X																X										
Nam Triều Tiên			X	X	X	X	X	X	X	X					X			X	X	X	X			X			X		X		X
Tây Ban Nha		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X				X	X		X	X	X	X		X	X			X				X
Tích Lan					X				X																						
St. Kitts & Nevis					X																X										
St. Lucia					X																										
Thụy Điển		X	X	X	X	X	X	X	X		X				X	X		X	X	X	X		X	X			X		X		X
Thụy Sĩ		X	X	X	X	X	X	X	X						X	X		X	X	X	X		X	X			X				X
Đài Loan			X	X	X	X	X	X	X	X					X			X	X	X	X			X			X		X		X
Thái Lan			X	X	X	X	X	X	X	X					X	X		X	X	X	X			X			X				X
Trinidad & Tobago					X																X										
Thổ Nhĩ Kỳ					X	X	X	X										X	X	X	X			X							
Uganda					X																										
Ukraine					X				X												X										

Khu Vực	UPS Developer Kit APIs (xem chi tiết trong biểu đồ bên dưới)	ROW	TradeAbility API	UPS Electronic Manifest	UPS WorldShip và UPS CrossWare	CampusShip (including Import Tool and Plug-Ins)	Quantum View Data	Quantum View Manage	Quantum View Notify	Quantum View Manage for Importers	UPS File Download for Quantum View	UPS Claims on the Web	UPS Billing Center	Host Manifest Service	UPS Billing Data và File Analysis and Reporting Software	UPS PDF Invoice	Data Exchange Services (set forth in each EDI Order Form) -	UPS.com Shipping (UPS Internet Shipping) including Plug-Ins	UPS.com Internet Freight Shipping	UPS.com Tracking (Signature Tracking)	UPS.com Time and Cost	UPS.com Void a Shipment	UPS.com Order Supplies	UPS.com Forms for Export	UPS.com Find Locations	UPS Service Center Locator Maintenance Service	UPS TradeAbility	UPS Retail Package Drop Off	UPS Widget	UPS Mobile Technology ¹	UPS Paperless Invoice Setup Process
United Arab Emirates					X				X												X										
Anh Quốc		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X				X	X		X	X	X	X		X	X			X		X		X
Hoa Kỳ		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X		X
Đảo Virgin Islands thuộc Hoa Kỳ					X										X	X					X										
Uruguay					X																X										
Uzbekistan					X																										
Venezuela					X				X												X										
Việt Nam					X	X			X							X		X		X	X			X							
Zambia					X																										
Zimbabwe				X	X																										

UPS Developer Kit APIs

Quốc gia	UPS Shipping API	UPS Tracking API	UPS Signature Tracking API	UPS Rating API	UPS Address Validation API	UPS Street Address Validation API	UPS Time in Transit API	UPS Pickup API	UPS Delivery Intercept	UPS File Download for Quantum View	UPS Locator API	UPS Freight Shipping API	UPS Freight Rating API	UPS Freight Pickup API	UPS Air Freight Shipping API	UPS Air Freight Rating API	UPS Web Discount API
Argentina	X	X	X	X	X		X										
Úc	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Áo	X	X	X	X	X		X	X			X				X	X	
Bi	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Brazil	X	X	X	X	X		X			X	X				X	X	
Gia Nã Đại	X	X	X	X	X		X	X		X	X	X	X	X	X	X	
Chile	X	X	X	X	X		X										
Trung Quốc	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Costa Rica	X	X		X	X		X										
Cộng Hòa Tiệp	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Đan Mạch	X	X	X	X	X		X	X			X				X	X	
Cộng Hòa Dominicana	X	X	X	X	X		X										
Phân Lan	X	X	X	X	X		X	X			X				X	X	
Pháp	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Đức	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Hy Lạp	X	X		X	X		X										
Guatemala	X	X		X	X		X										
Hồng Kông	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Hung Gia Lợi	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Ấn Độ	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	

UPS Developer Kit APIs

Quốc gia	UPS Shipping API	UPS Tracking API	UPS Signature Tracking API	UPS Rating API	UPS Address Validation API	UPS Street Address Validation API	UPS Time in Transit API	UPS Pickup API	UPS Delivery Intercept	UPS File Download for Quantum View	UPS Locator API	UPS Freight Shipping API	UPS Freight Rating API	UPS Freight Pickup API	UPS Air Freight Shipping API	UPS Air Freight Rating API	UPS Web Discount API
Nam Dương	X	X	X	X	X		X				X						
Ái Nhĩ Lan	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Đo Thái	X	X		X	X		X										
Ý	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Nhật Bản	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Macau	X	X	X	X	X		X										
Mã Lai	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Mễ Tây Cơ	X	X	X	X	X		X	X		X	X	X	X	X	X	X	
Hà Lan	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Tân Tây Lan	X	X	X	X	X		X										
Na Uy	X	X	X	X	X		X	X			X				X	X	
Panama	X	X		X	X		X										
Philippines	X	X	X	X	X		X				X						
Ba Lan	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Bồ Đào Nha	X	X	X	X	X		X	X			X				X	X	
Puerto Rico	X	X	X	X	X	X	X	X			X	X	X	X	X	X	
Romania	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Nga	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Singapore	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Nam Phi																	
Nam Triều Tiên	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Tây Ban Nha	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	

UPS Developer Kit APIs

Quốc gia	UPS Shipping API	UPS Tracking API	UPS Signature Tracking API	UPS Rating API	UPS Address Validation API	UPS Street Address Validation API	UPS Time in Transit API	UPS Pickup API	UPS Delivery Intercept	UPS File Download for Quantum View	UPS Locator API	UPS Freight Shipping API	UPS Freight Rating API	UPS Freight Pickup API	UPS Air Freight Shipping API	UPS Air Freight Rating API	UPS Web Discount API
Thụy Điển	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Thụy Sĩ	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Đài Loan	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Thái Lan	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Thổ Nhĩ Kỳ	X	X	X	X	X		X	X		X					X	X	
Anh Quốc	X	X	X	X	X		X	X		X	X				X	X	
Hoa Kỳ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Đảo Virgin Islands thuộc Hoa Kỳ																	
Việt Nam	X	X	X	X	X		X										